LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM
(1946 - 2014)

ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ LƯƠNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM
(1946 - 2014)

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1890 - 1969)

Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM
(1946-2014)

Chỉ đạo thực hiện

Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Lương

Chịu trách nhiệm nội dung

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm khóa XX
(2010-2015)

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Trương Thế Dũng

Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban

Lê Thúy Nguyệt

Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy xã - Phó ban Thường trực

Đỗ Thị Miên

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Vũ Mạnh Hiền

Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó ban

Nguyễn Ngọc Tính

Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Công an xã - Ủy viên

Nguyễn Thị Nụ

Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã - Ủy viên

Phạm Thị Hợp

Kế toán Ngân sách xã - Ủy viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Trương Thế Dũng

Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban

Lê Thúy Nguyệt

Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy xã - Phó ban Thường trực

Đỗ Thị Miên

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Vũ Công Sỹ

Nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Nguyễn Như Nguyệt Hằng

Cán bộ Văn phòng Đảng ủy xã - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sỹ: **Nguyễn Thanh Phương**

Thạc sỹ: **Nguyễn Mạnh Quỳnh**

Cử nhân Lịch sử: **Nguyễn Ngọc Hùng**

Cử nhân Lịch sử: **Hà Thị Minh Trang**

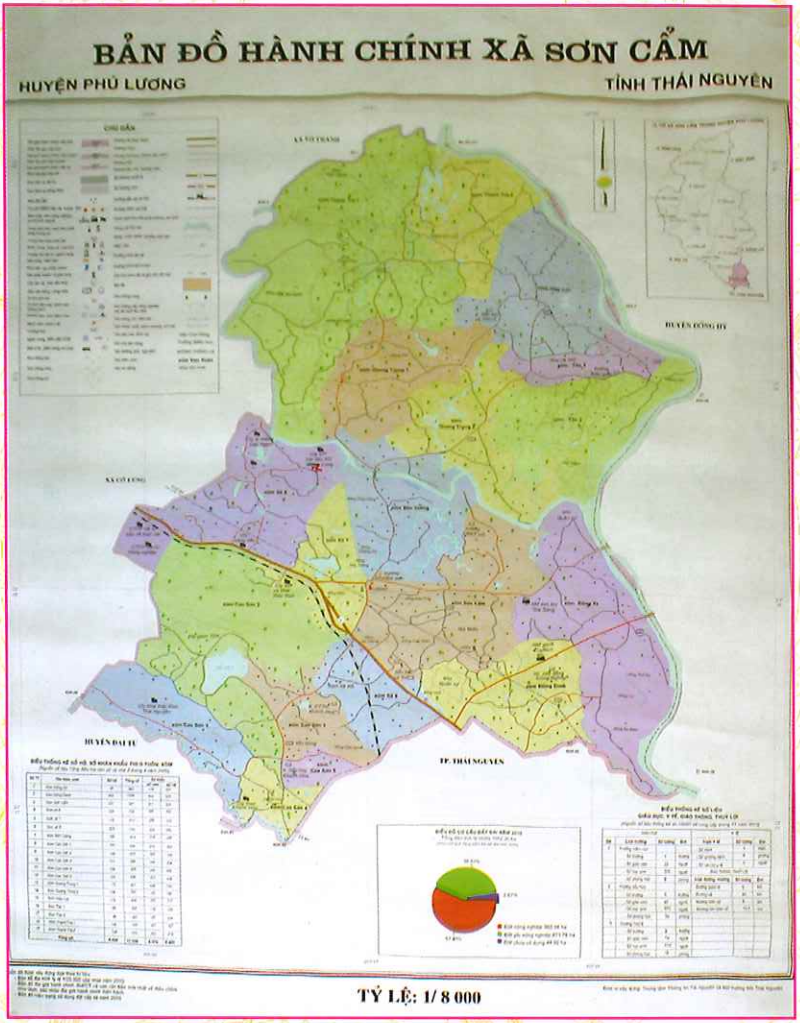

Bản đồ hành chính xã Sơn Cẩm

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN

TẶNG

BẰNG KHEN

Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm, huyện Phú Lương
Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 27- CT/TW
Về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 8 năm 2006
T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Vượng

Quyết định số: 476 - QĐ/TU

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TẶNG
ĐƠN VỊ THI ĐUA XUẤT SẮC
NĂM 2008

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TẶNG
ĐƠN VỊ THI ĐUA XUẤT SẮC
PHONG TRÀO THI ĐUA 5 NĂM 2005 - 2010

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
CÔNG NHẬN
XÃ SƠN CẨM, HUYỆN PHỔ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN
Đạt chuẩn nông thôn mới năm 2014
CHỦ TỊCH
Dương Ngọc Long

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TẶNG
ĐƠN VỊ THI ĐUA XUẤT SẮC
NĂM 2014

LỜI NÓI ĐẦU

Sơn Cẩm là xã phía nam của huyện Phú Lương, có địa hình tương đối bằng phẳng. Nằm bên bờ sông Cầu nên đất đai của xã khá màu mỡ, thuận lợi cho nhân dân phát triển kinh tế nông nghiệp. Sơn Cẩm là một trong những cái nôi của truyền thống yêu nước và cách mạng, được hun đúc và kết tinh qua quá trình lịch sử lâu dài, gắn liền với quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc. Trong quá trình đó, nhân dân Sơn Cẩm đã anh dũng đứng lên đánh đuổi giặc ngoại xâm, chống chọi với thiên nhiên để mưu cầu sự sống, sự bình yên cho xóm làng. Những nỗ lực của biết bao thế hệ người dân nơi đây kế tiếp nhau sinh cơ, lập nghiệp đã tạo nên một vùng quê trù phú và phát triển không ngừng.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, tháng 8-1945, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Sơn Cẩm đứng lên giành chính quyền. Từ năm 1946, trải qua thực tiễn hoạt động cách mạng, nhiều người con ưu tú của Sơn Cẩm đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Trên cơ sở đó, ngày 23-12-1946, Chi bộ ghép Sơn Cẩm - Cổ Lũng được thành

lập. Đây là tiền đề quan trọng cho sự ra đời của Chi bộ Đảng xã Sơn Cẩm (tháng 3-1947), đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc về cả số lượng và chất lượng của tổ chức Đảng ở Sơn Cẩm.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ (đến năm 1961 là Đảng bộ), nhân dân Sơn Cẩm đã nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tích cực thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác và chiến đấu, làm tròn nhiệm vụ cách mạng trong mọi giai đoạn lịch sử của dân tộc. Trải qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, nhân dân Sơn Cẩm vinh dự đóng góp nhiều sức người, sức của vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Trong công cuộc đổi mới, phát huy những truyền thống vẻ vang của quê hương, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân Sơn Cẩm đã đoàn kết, sáng tạo, khắc phục khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28-8-2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 31-12-2002 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác nghiên cứu lịch sử Đảng bộ cơ sở; được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Lương, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra Nghị quyết về việc sưu tầm tư liệu, nghiên cứu, biên soạn, xuất bản cuốn ***"Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Cẩm 1946-2014"***.

Nội dung cuốn sách phản ánh có hệ thống những sự kiện tiêu biểu trong quá trình hình thành và phát triển của

xã Sơn Cẩm, đặc biệt là chặng đường đấu tranh cách mạng vẻ vang của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Sơn Cẩm qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược cùng những thành quả đạt được trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Qua đó, khơi dậy niềm tự hào về quá khứ vẻ vang, để giáo dục, phát huy truyền thống của địa phương, tăng cường khối đoàn kết toàn dân, phấn đấu, thúc đẩy hoàn thành mọi nhiệm vụ trong công cuộc đổi mới và hội nhập của đất nước; giúp các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao nhận thức lý luận, năng lực tổng kết chỉ đạo thực tiễn.

Mặt khác, cuốn sách cũng ghi nhận công lao của các chiến sĩ cách mạng, các cán bộ đảng viên, các liệt sỹ đã anh dũng hy sinh và các tầng lớp nhân dân đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp chung giải phóng dân tộc, làm rạng rỡ trang sử vẻ vang của xã Sơn Cẩm. Đó là tấm gương sáng cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau noi theo.

Trong suốt quá trình sưu tầm tư liệu và biên soạn cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm luôn nhận được sự giúp đỡ của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Lương, các ban, ngành hữu quan của huyện và những ý kiến đóng góp quý báu của các đồng chí cán bộ đã sống và hoạt động cách mạng ở xã Sơn Cẩm qua các thời kỳ, sự giúp đỡ của các đồng chí cán bộ, đảng viên và đông đảo nhân dân trong xã. Chính vì vậy, cuốn sách đã tái hiện một cách tương đối đầy đủ, sinh động, xác thực lịch sử đấu tranh bảo vệ và xây dựng quê hương của Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng trải qua các cuộc chiến tranh, xã Sơn Cẩm nhiều lần bị địch ném bom, bắn phá; công tác lưu trữ có nhiều hạn chế nên nguồn tư liệu thành văn bị thất lạc, các nhân chứng lịch sử cũng không còn nhiều nên cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm mong muốn tiếp tục nhận được những ý kiến đóng góp, bổ sung của bạn đọc để khi có điều kiện tái bản, cuốn sách ***"Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Cẩm 1946-2014"*** đạt chất lượng cao hơn.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm xin chân thành cảm ơn Phòng Lịch sử Đảng - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, Ban Thường vụ Huyện ủy, đặc biệt là Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Lương, các ban, ngành, đoàn thể và các đồng chí cán bộ, đảng viên, các nhân chứng lịch sử đã giúp chúng tôi hoàn thành cuốn sách này.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ

Bí thư - Trưởng Ban chỉ đạo

Trương Thế Dũng

Chương I

SƠN CẨM - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VÙNG ĐẤT SƠN CẨM

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Xã Sơn Cẩm cách trung tâm huyện Phú Lương khoảng 15km về phía nam. Xã có vị trí: phía bắc giáp xã Vô Tranh, phía nam giáp phường Tân Long (thành phố Thái Nguyên), phía đông giáp xã Cao Ngạn (thành phố Thái Nguyên) và phía tây giáp xã Cổ Lũng.

Theo số liệu năm 2010, diện tích đất tự nhiên của xã là 1.682,36ha. Diện tích đất nông nghiệp là 965,66ha, chiếm phần lớn trong quỹ đất của xã, được sử dụng để trồng lúa, cây hàng năm, cây lâu năm, nuôi trồng thủy sản... Diện tích đất phi nông nghiệp là 671,78ha được dùng để xây dựng trụ sở cơ quan, trường học, các công trình công cộng, dùng trong quốc phòng, kinh doanh... Ngoài ra, xã còn có 177,79 ha đất thổ cư, chiếm 10,57% diện tích đất tự nhiêm của xã, đáp ứng nhu cầu xây dựng nhà ở sinh hoạt của nhân dân trong xã. Có thể nhận thấy, đa phần diện tích đất đai của xã đã được đưa vào khai

thác, sử dụng. Tuy nhiên, hệ số sử dụng đất nông nghiệp của xã còn thấp. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ đã và đang được tiến hành theo hướng tăng năng suất và hiệu quả. Hiện tại, đất chưa sử dụng của xã còn 44,92ha (chiếm 2,67%) phần lớn là các vùng đồi nên khả năng khai thác rất khó khăn. Nhìn chung, nguồn tài nguyên đất đai của xã Sơn Cẩm khá phong phú và đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể cần có sự phối hợp chặt chẽ nhằm phát huy tối đa nguồn lực này trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Sơn Cẩm nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa như các địa phương khác của tỉnh Thái Nguyên, một năm gồm có 4 mùa: xuân, hạ, thu, đông. Đây là điều kiện thuận lợi cho Sơn Cẩm tiến hành thâm canh tăng vụ, đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi. Ở Sơn Cẩm, tổng số giờ nắng trong năm trung bình khoảng 1.300 giờ và phân bố không đều giữa các tháng.

Lượng mưa trung bình hàng năm khoảng 1.800-2.000mm và phân bố không đều giữa các tháng trong năm. Mưa tập trung chủ yếu từ tháng 7 đến tháng 9 (chiếm 80% tổng lượng mưa). Những tháng còn lại trong năm lượng mưa thấp hơn (chiếm 20%), đặc biệt vào tháng 11 và tháng 12. Những đặc điểm thời tiết phức tạp đã làm cho sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân Sơn Cẩm gặp nhiều khó khăn.

Hệ thống sông suối của xã Sơn Cẩm khá phong phú. Sông Đu và một phụ lưu của sông Cầu hợp lưu với sông Cầu chảy qua địa bàn xã Sơn Cẩm và chia xã thành hai

phần theo chiều đông - tây. Bên cạnh đó, xã còn có suối Phượng Hoàng, một phụ lưu nhỏ của sông Cầu tạo thành ranh giới tự nhiên giữa Sơn Cẩm với xã An Khánh (huyện Đại Từ). Đây chính là nguồn nước mặt chủ yếu, cung cấp nước phục vụ cho sản xuất của nhân dân. Bên cạnh đó, nước ngầm có trữ lượng và chất lượng tốt là nguồn nước chính phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân. Hiện nay, nguồn nước của xã vẫn được đảm bảo sạch sẽ và không bị ô nhiễm.

Về giao thông: Trên địa bàn xã Sơn Cẩm có tuyến Quốc lộ 3 và tuyến tránh thành phố Thái Nguyên với Quốc lộ 1B. Hai phần tách biệt của xã bởi sông Đu được nối liền bằng cầu Bến Giềng. Tuyến đường sắt Quan Triều - Núi Hồng dùng để chuyên chở khoáng sản chạy song song với tuyến Quốc lộ 3. Trước kia, các tuyến đường trên địa bàn xã chỉ là đường mòn, đường nhỏ, sau này được cải tạo, nâng cấp, nhựa hóa, bê tông hóa, là điều kiện thuận lợi cho Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Diện tích rừng của xã khá lớn, khoảng 270,58ha. Diện tích rừng sản xuất và diện tích trồng mới được duy trì và đảm bảo, có giá trị kinh tế cao, bảo đảm môi trường, cảnh quan cho xã.

Nhìn chung, điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của xã Sơn Cẩm khá thuận lợi cho phát triển sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Mặc dù vậy, vấn đề tài nguyên và môi trường của xã vẫn còn những hạn chế nhất định. Một số

diện tích đất có nguy cơ bạc màu do thiếu nguồn nước. Ngoài ra, trong sản xuất nông nghiệp, người dân có thói quen sử dụng các chất hóa học, thuốc trừ sâu không đúng kỹ thuật nên đất đai đang dần bị ô nhiễm. Đây là những vấn đề cần phải giải quyết nhanh chóng trong tương lai.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã luôn duy trì ở mức cao; các ngành kinh tế của xã đều đạt được những thành tựu khả quan và đáng khích lệ. Trong cơ cấu kinh tế, ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ ngày càng có vai trò quan trọng. Vai trò của ngành nông, lâm nghiệp vẫn hết sức quan trọng, đóng góp lớn trong tỷ trọng cơ cấu các ngành của xã. Nhìn chung, sự phát triển của các ngành kinh tế về cơ bản đang chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên cơ sở khai thác và phát huy những thế mạnh đặc trưng của xã.

Trong sản xuất nông nghiệp, cây trồng chính trên địa bàn xã là cây lúa. Hàng năm, diện tích gieo cấy lúa và trồng màu của xã đạt 100% kế hoạch đề ra. Ngoài ra, xã Sơn Cẩm luôn chú trọng phát triển cây chè. Đây là một giống cây trồng thế mạnh của xã, đem lại giá trị kinh tế cao. Năm 2009, diện tích cây chè của xã đạt 129,09ha. Trong đó, chè thâm canh là 73,2ha cho năng suất bình quân 85 tạ/ha, tổng sản lượng đạt từ 600 tấn trở lên. Việc phát triển các loại cây ăn quả đem lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần ổn định thu nhập và đời sống của nhân dân trong xã.

Chăn nuôi đang dần trở thành ngành sản xuất chính và chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt hơn 6%. Năm 2009, sản lượng thịt hơi của xã đạt 1.000 tấn (tăng 150 tấn so với năm 2005).

Công tác trồng mới, trồng lại rừng được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo sát sao. Năm 2009, xã đã trồng mới và trồng lại được 103,35ha. Năm 2014, diện tích rừng đã trồng được 270,58ha; sản lượng khai thác trong 5 năm đạt 5.661m^3 gỗ. Công tác phòng cháy, chữa cháy, khai thác được quản lý chặt chẽ.

Những năm gần đây, dưới sự lãnh đạo Đảng bộ xã Sơn Cẩm, các ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ như: sản xuất máy phục vụ nông nghiệp, tuốt lúa, sao, vò chè... đã có những bước phát triển đáng kể. Các ngành dịch vụ - thương mại đã phát huy lợi thế về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội nên đang có những bước đi đúng hướng, thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho nhân dân trong xã. Các sản phẩm từ tiểu thủ công nghiệp như: chế biến gỗ, sản phẩm cơ khí, cửa hoa, cửa sắt, sản phẩm may mặc ngày càng đa dạng, phong phú.

Kết cấu hạ tầng của xã được đầu tư và xây dựng khá hoàn chỉnh. Hệ thống điện, đường, trường, trạm được hoàn thiện về cơ bản đáp ứng được nhu cầu của nhân dân.

Trong lĩnh vực giáo dục, phát huy tốt nhiệm vụ dạy và học, chất lượng giáo dục của các trường học ngày càng

được nâng lên. Công tác xã hội hóa giáo dục nhận được sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể trong xã. Tỷ lệ học sinh đến trường đạt 100%. Tỷ lệ học sinh khá, giỏi, giáo viên giỏi cấp huyện, tỉnh hàng năm đều tăng. Xã đã phổ cập giáo dục bậc tiểu học và phổ cập bậc trung học cơ sở. Tính đến năm 2014, đã có 5/7 trường đạt danh hiệu Trường chuẩn Quốc gia mức độ I. Trung tâm học tập cộng đồng đã được nâng cấp, phục vụ đắc lực cho các hoạt động của cán bộ và nhân dân trong xã. Chất lượng dân trí ngày càng được nâng lên.

Phong trào thể dục thể thao phát triển mạnh qua việc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Phong trào phát triển mạnh trong nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi và tại các thôn xóm. Đã có 58% các xóm có sân thể thao, 19/19 xóm có nhà văn hóa và cụm loa phát thanh, 11/19 xóm có cụm loa truyền thanh tiếp sóng đài truyền thanh huyện. Bên cạnh đó, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều tiến bộ và được quan tâm, thực hiện tốt các chương trình y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Cơ sở vật chất của trạm y tế được đầu tư các trang thiết bị khám, chữa bệnh mới, hiện đại hơn, đồng thời trình độ chuyên môn của đội ngũ y, bác sỹ luôn được bồi dưỡng và nâng cao. Nhờ đó, trạm y tế xã đã đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, Sơn Cẩm đã và đang tạo ra những điều kiện thuận lợi nhất định cho việc phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu hàng hóa

với các vùng, miền trên cả nước, nhất là trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa như ngày nay. Những thuận lợi này đang được Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả, làm giàu cho quê hương, đất nước.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA XÃ SƠN CẨM

1. Quá trình hình thành

Là một trong 16 xã, thị trấn của huyện Phú Lương, Sơn Cẩm có lịch sử hình thành lâu đời. Trong thời Pháp thuộc, xã Sơn Cẩm thuộc tổng Sơn Cẩm, bao gồm địa giới hành chính của các xã Sơn Cẩm, Quán Triều, Vô Tranh và Thanh Trà ngày nay.

Năm 1947, địa giới hành chính của xã có sự thay đổi. Vô Tranh được tách thành 1 xã riêng. Sơn Cẩm khi đó bao gồm Quán Triều, Sơn Cẩm và Thanh Trà.

Năm 1953, cũng như nhiều địa phương trên cả nước, địa giới hành chính của Sơn Cẩm có nhiều thay đổi nhằm phù hợp với tình hình thực tế. Theo đó, Quán Triều được tách khỏi Sơn Cẩm. Năm 1963, trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm (1961-1965), xóm Tân Long được tách ra để thành lập tiểu khu Tân Long (nay là phường Tân Long).

Như vậy, trải qua quá trình hình thành và phát triển với nhiều biến đổi, ngày nay, xã Sơn Cẩm bao gồm 19 xóm: Cao Sơn 1, Cao Sơn 2, Cao Sơn 3, Cao Sơn 4, Cao Sơn 5, xóm 6, xóm 7, xóm 8, Bến Giềng, Đồng Danh,

Đồng Xe, Sơn Cẩm, Thanh Trà 1, Thanh Trà 2, Hiệp Lực, Quang Trung 1, Quang Trung 2, Táo 1 và Táo 2.

2. Truyền thống lịch sử, văn hóa

Suốt chiều dài lịch sử từ khi hình thành cho đến nay, Sơn Cẩm đã trải qua biết bao thăng trầm trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước. Những khó khăn, gian khổ đã hun đúc nên những đức tính tốt đẹp, tạo ra những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần phong phú góp phần tạo nên cốt cách của con người Sơn Cẩm.

Văn hóa tinh thần của người dân Sơn Cẩm rất phong phú, người dân Sơn Cẩm luôn duy trì rất nhiều tục lệ tốt đẹp và lành mạnh. Sơn Cẩm là nơi có 8 đồng bào dân tộc anh em cùng chung sống, bởi vậy mảnh đất này chứa đựng nhiều nét văn hóa truyền thống của các dân tộc Việt. Đây cũng là vùng đất có nhiều di tích lịch sử, văn hóa như: di tích đền làng Thanh Trà, thờ tướng quân Dương Tự Minh, di tích thờ phụ mẫu Dương Tự Minh. Nhiều sinh hoạt truyền thống cộng đồng, lễ hội truyền thống của xã được bảo tồn và lưu giữ khá nguyên vẹn trong suốt chiều dài lịch sử. Tình yêu đất nước, quê hương, yêu lao động, sản xuất cũng như tình yêu nam nữ, lứa đôi... được thể hiện qua những điệu hát, lời thơ giản dị của ca dao, tục ngữ, những làn điệu giao duyên của người dân tộc Sán Dìu, những làn điệu dân ca nhẹ nhàng, sâu lắng trong những ngày lễ hội của xóm làng. Trong lễ hội, các trò chơi dân gian như: tung còn, cờ người, kéo co, chọi gà... được tổ chức sôi nổi, góp phần lưu giữ các giá trị văn hóa đặc sắc của địa phương.

Người dân Sơn Cẩm còn rất quan tâm đến sinh hoạt lễ hội văn hóa. Đây là một trong những hoạt động văn hóa tinh thần chủ yếu của người dân Sơn Cẩm nói riêng, Phú Lương nói chung. Hàng năm, ở Sơn Cẩm diễn ra nhiều lễ hội như: lễ hội đình làng Thanh Trà (thờ tướng Dương Tự Minh, được tổ chức hàng năm vào ngày mồng 10 tháng Giêng); lễ hội làng Sơn Cẩm (được tổ chức vào ngày 12 tháng Giêng). Lễ hội ở Sơn Cẩm được hình thành qua quá trình lịch sử lâu dài và là niềm tự hào của cả cộng đồng, trở thành nhu cầu không thể thiếu trong đời sống tinh thần của nhân dân.

Bên cạnh những đặc trưng về văn hóa, Sơn Cẩm còn là nơi hội tụ của những truyền thống tốt đẹp, được nhân dân đoàn kết, chung sức chung lòng tạo dựng từ hàng trăm năm nay.

Truyền thống lao động, sáng tạo: Trải qua một quá trình lịch sử lâu dài, con người Sơn Cẩm ngày đêm lao động, một nắng hai sương để khai khẩn đất đai thành đồng ruộng, lập nên làng xóm. Cộng đồng người sinh sống trên mảnh đất Sơn Cẩm ngày nay phải tiến hành một cuộc đấu tranh bền bỉ, quyết liệt với thiên nhiên khắc nghiệt và kẻ thù tàn bạo. Bằng sức lao động cần cù và trí thông minh, sáng tạo, cuối cùng họ đã tồn tại và chiến thắng. Các công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng, việc cải tạo đất đai được chú trọng... đã dần tạo nên nền nông nghiệp phát triển ở địa phương.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi, Sơn Cẩm đã sớm tận dụng khai thác những nguồn tài nguyên của địa phương,

từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Truyền thống hiếu học: Phát huy truyền thống hiếu học của cha ông, các thế hệ học sinh Sơn Cẩm đã vượt lên mọi khó khăn, thử thách để đến trường. Nhiều con em của xã đã trưởng thành, đang công tác và học tập khắp mọi miền đất nước, đóng góp trí tuệ và công sức xây dựng quê hương, đất nước giàu đẹp.

Hiện nay, công tác xã hội hóa giáo dục trên địa bàn xã được chú trọng, nhiều thành tích giáo dục được ghi nhận trên vùng đất hiếu học này. Qua các kỳ thi hàng năm, nhiều con em của xã đã thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng. Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng để xây dựng quê hương đất nước, xứng đáng với sự hy sinh, vun đắp của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Đời sống kinh tế của người dân Sơn Cẩm được ổn định và phát triển. Để có được cuộc sống bình yên, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, nhân dân Sơn Cẩm qua các thế hệ nối tiếp nhau, cùng nhân dân trong huyện, trong tỉnh và cả nước đứng lên chống giặc ngoại xâm. Tình yêu ấy được nuôi dưỡng, phát triển và hun đúc thành truyền thống đấu tranh anh dũng của nhân dân Sơn Cẩm trong lịch sử.

Ngày nay, khi đất nước đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhân dân Sơn Cẩm vẫn luôn tự hào về truyền thống yêu nước, tinh thần dũng cảm trong chiến đấu, vì độc lập, tự do của dân tộc. Truyền

thống đó đã được phát huy cao độ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo, tạo thành sức mạnh lật đổ chế độ thực dân, phong kiến tay sai, giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc, ra sức xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh.

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN SƠN CẨM ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ, CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI SƠN CẨM THỜI PHÁP THUỘC

1. Tình hình chính trị

Ngày 1-9-1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà - Đà Nẵng, chính thức khai màn cho cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Trong lúc cả nước sôi sục khí thế chống quân xâm lược thì triều đình nhà Nguyễn lại nhượng bộ, từng bước cắt đất, dâng nước ta cho Pháp thể hiện qua các Hiệp ước: Nhâm Tuất (năm 1862), Giáp Tuất (năm 1874), Hiệp ước Hácmăng (năm 1883), Hiệp ước Patonốt (năm 1884). Từ năm 1858-1884, thực dân Pháp đã vấp phải sự kháng cự quyết liệt của mọi tầng lớp nhân dân với các tấm gương tiêu biểu như: Hoàng Diệu, Nguyễn Tri Phương, Mặc dù triều đình phong kiến đầu hàng, nhưng các cuộc đấu tranh của các tầng lớp nhân dân vẫn liên tiếp diễn ra. Tiêu biểu như: các cuộc khởi

nghĩa của phong trào Cần Vương, phong trào nông dân Yên Thế.

Năm 1884, thực dân Pháp đem quân đánh chiếm Thái Nguyên. Để duy trì áp bức, bóc lột nhân dân ta, thực dân Pháp thiết lập chế độ thuộc địa nửa phong kiến. Người Pháp trực tiếp nắm quyền ở cấp tỉnh. Từ cấp phủ, huyện, tổng, xã, thôn... sử dụng lực lượng phong kiến cũ làm tay sai, đặt dưới sự kiểm soát của chúng.

Ở tổng Sơn Cẩm có cai tổng, phó tổng chịu trách nhiệm trước tri huyện về mọi việc trong tổng. Dưới tổng là làng - một đơn vị quản lý hành chính (cấp nhỏ nhất) thì chúng đặt ra Hội đồng kỳ mục gồm các cựu Chánh tổng, cựu Phó lý, những kỳ cựu trong làng, trên đương thứ lý dịch, dưới tiên chỉ, thứ chỉ... để trông coi "nội gia cư, ngoại đồn điền". Với danh nghĩa quản lý việc làng, việc xã, chúng đã đặt ra nhiều hủ tục để ức hiếp, bòn rút nhân dân. Người dân cơ cực vì sưu cao, thuế nặng, lại thêm lệ làng hà khắc càng thêm phần điêu đứng, khổ cực bội phần.

Thực dân Pháp và chính quyền tay sai đặt ra nhiều thứ thuế, trong đó nặng nhất là thuế thân (hay còn gọi là thuế đinh, sưu). Mỗi suất sưu của bạch đinh[1] được nhận một thẻ màu xanh; còn người hữu sản (nộp sưu cao hơn) thì được mang thẻ đỏ. Nhìn chung các tầng lớp quan lại câu kết chặt chẽ với nhau, lại được thực dân phong kiến dày công đào tạo, dung dưỡng làm chỗ dựa nên chúng đã lợi dụng sưu thuế để tăng thêm nhiều khoản phụ thu,

1. Đàn ông, không có chức vị gì ở nông thôn thời phong kiến.

thậm chí tăng thuế khiến cho đời sống nhân dân rơi vào cảnh khốn cùng.

Hàng năm, cứ đến vụ sưu thuế là xóm làng bao trùm một không khí căng thẳng, ngột ngạt. Nhiều người đến hạn mà không có đủ tiền nộp sưu thuế bị trói, lôi ra đình cho đến khi có tiền nộp thì được tha về. Do vậy, nhiều người phải cầm cố ruộng đất, vay nặng lãi để có tiền nộp thuế. Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn, lý dịch cũng như kẻ giàu sang tiếp tục lợi dụng kiếm lời từ những con người cùng khổ - từ bắt chẹt giá cả mua bán, cầm cố, đến đòi tiền văn tự đóng dấu. Sau mỗi vụ thuế, xóm làng xơ xác, tiêu điều, nhiều gia đình chịu cảnh ly tán, đời sống vô cùng cực khổ.

Các loại thuế thu được bằng tiền cố định, không kể thu hoạch thấp hay cao, giá thóc ở thị trường hơn hay kém. Đây chính là nguyên nhân đẩy nhanh quá trình bần cùng hóa tầng lớp trung nông, làm phá sản các địa chủ nhỏ, nhất là vào những năm mùa màng thất thu. Không có ruộng đất, người dân phải tha hương cầu thực, đi phu, đi lính làm bia đỡ đạn.

Những chính sách cai trị đó của thực dân Pháp và tay sai đã đẩy nhân dân Việt Nam nói chung, người dân trong các làng xóm của Sơn Cẩm nói riêng lâm vào cảnh bần cùng hóa. Ở nhiều nơi trong tổng, nhân dân đã đứng lên chống lại ách thống trị, chống nộp tô tức, sưu thuế, chống đi phu, đi lính. Tuy nhiên đây chỉ là hình thức đấu tranh tự phát, rời rạc, không có tổ chức chỉ đạo nên nhanh chóng bị dập tắt và đàn áp.

Dưới thời Pháp thuộc, nhân dân trong tổng Sơn Cẩm cũng nằm trong hoàn cảnh lịch sử chung của dân tộc, mang trong mình nỗi nhục của người dân mất nước, chịu sự đè nén về sưu thuế và lệ làng nên đời sống ngày càng ngột ngạt, nghẹt thở và trong họ luôn thường trực một ý chí sẵn sàng vùng lên khi thời cơ chín muồi.

2. Tình hình kinh tế

Sau khi thiết lập bộ máy cai trị trên toàn Việt Nam nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng, thực dân Pháp cùng bè lũ tay sai tiến hành bóc lột thậm tệ về kinh tế đối với nhân dân ta. Nền kinh tế nông nghiệp vốn đã mang nặng tính tự cung, tự cấp càng trở nên lạc hậu, kém phát triển.

Ngoài việc vơ vét bóc lột bằng sưu thuế, vấn đề cướp ruộng đất làm đồn điền, làm hầm mỏ của thực dân Pháp và tay sai diễn ra hàng ngày, gây bất bình cho người dân trong xóm, ngoài làng.

Số ruộng đất còn lại phần lớn trong tay địa chủ. Nông dân chiếm hơn 90% dân số nhưng không có ruộng đất để canh tác nên phải làm thuê, làm mướn cho địa chủ, chủ trang trại, đồn điền.

Tầng lớp trung nông, mỗi hộ có trên dưới 1 mẫu ruộng. Còn lại đại bộ phận là dân cày nghèo, có ít hoặc không có ruộng đất, phải đi cày thuê, cuốc mướn hoặc nhận ruộng, nhận trâu bò của địa chủ về chăn nuôi, sản xuất để nộp tô cho chúng. Nền sản xuất độc canh, kỹ thuật lạc hậu, ruộng đồng không được cải tạo, thua được nhờ trời, mạnh ai nấy làm... nên tình trạng mất mùa

thường xuyên xảy ra. Những năm được mùa thì còn có miếng ăn, năm mất mùa thì đói khổ, người dân phải ăn khoai, sắn thay cơm.

Làng quê tiêu điều, người dân thiếu đói, sống trong cảnh nhà tranh vách đất, quần áo rách rưới, đường sá lầy lội, nhỏ hẹp là hình ảnh chung về nông thôn Sơn Cẩm thời kỳ này.

Trong khi sản xuất nông nghiệp đình đốn, trì trệ, lạc hậu, đói kém thì kinh tế thương nghiệp cũng bị kìm hãm, hoạt động giao thương bị hạn chế. Ở các xóm chủ yếu là buôn bán nhỏ, buôn gánh, bán bưng... Không những vậy, một số mặt hàng thiết yếu như muối, dầu, thực dân Pháp cũng giành quyền độc thương và đánh thuế rất cao.

Tóm lại, kinh tế Việt Nam nói chung và Sơn Cẩm nói riêng dưới ách thống trị của thực dân - phong kiến vô cùng tối tăm. Người dân ngày càng bị bần cùng hóa, mâu thuẫn xã hội trở nên sâu sắc và gay gắt. Nhân dân ta sẵn sàng vùng lên để giải phóng khỏi ách áp bức, bóc lột của thực dân phong kiến thời khi cơ cách mạng chín muồi.

3. Tình hình văn hóa - xã hội

Bên cạnh nỗi khổ về vật chất mà chính sách bóc lột về kinh tế của thực dân Pháp gây ra, nhân dân các dân tộc trong tỉnh Thái Nguyên nói chung và nhân dân Sơn Cẩm nói riêng còn bị áp bức về tinh thần. Để dễ bề cai trị, thực dân Pháp thực hiện chính sách "ngu dân", kìm hãm nhân dân ta trong vòng ngu dốt, lạc hậu.

Một thời gian dài kể từ khi chiếm tỉnh Thái Nguyên, thực dân Pháp đã không mở trường học. Sau này, do nhu cầu đào tạo tay sai, chúng phải mở một vài trường, lớp, tuy nhiên chỉ hạn chế ở bậc sơ học (tương ứng với tiểu học). Ở Sơn Cẩm cũng như hầu hết các làng, tổng trong huyện Phú Lương lúc bấy giờ, nền giáo dục không được tầng lớp thống trị coi trọng. Mãi đến năm 1942-1943, ở Sơn Cẩm mới có thầy giáo Lục (Vũ Dương) về dạy học và gây dựng cơ sở cách mạng. Về cơ bản, thực dân Pháp vẫn duy trì chính sách ngu dân. Sau hơn 80 năm đô hộ của chúng, số người mù chữ ở Phú Lương nói chung và Sơn Cẩm nói riêng vẫn chiếm hơn 90% dân số.

Để đầu độc nhân dân về văn hóa, thực dân Pháp đã khuyến khích duy trì những phong tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan, tuyên truyền phổ biến lối ăn chơi trụy lạc, trác táng. Chúng bắt nhân dân ta phải uống "rượu ty", làng xóm nào không tiêu thụ hết số rượu của chúng vẫn phải trả tiền và bị coi là "làng phiến loạn". Chúng dùng thuốc phiện để đầu độc nhân dân và làm suy yếu giống nòi; tuyên truyền và phổ biến văn hóa phương Tây, thị uy sức mạnh của "mẫu quốc"...

Dưới ách cai trị của thực dân phong kiến, cuộc sống của nhân dân Sơn Cẩm vô cùng tăm tối, thiếu ăn, thất học, mù chữ, làm cho tinh thần người dân sa sút. Đặc biệt sau khi phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương, cùng với thực dân Pháp câu kết bóc lột nhân dân ta, càng đẩy nhân dân ta đến tận cùng của sự đói khổ.

Cuối năm 1944 đầu năm 1945, miền Bắc xảy ra nạn đói khủng khiếp làm chết hơn 2 triệu người. Cùng với đó, ở Sơn Cẩm trong những năm này có nhiều băng cướp hoành hành. Nhân dân các làng ở tổng Sơn Cẩm cũng bị ảnh hưởng, nhiều người dân phải vào những vùng núi rừng để đào củ mài, củ sắn, hoa quả rừng... có thể ăn được sống qua ngày nên không xảy ra tình trạng chết đói.

Đói nghèo và lạc hậu đã dẫn đến tình trạng ốm đau, bệnh tật tràn lan trong các làng quê lúc bấy giờ. Tuy nhiên, công tác y tế, chăm lo sức khỏe cho nhân dân không được chính quyền thực dân chú ý, trong toàn tỉnh Thái Nguyên chúng chỉ thành lập 1 Ban y tế. Như vậy, ở Sơn Cẩm cũng như nhiều địa phương khác của cả tỉnh không có cơ sở khám chữa bệnh. Có bệnh, người dân thường dùng thuốc nam theo kinh nghiệm được lưu truyền trong dân gian. Khi bị bệnh nặng mới tìm đến nhà các thầy lang bốc thuốc, nhưng thường không được chữa khỏi. Nhiều người do hiểu biết hạn chế, mù quáng tin vào bói toán, cúng bái nên tìm đến thầy cúng, thầy mo hoặc phó mặc cho số phận nên làm cho số người chết và ốm đau ngày một gia tăng. Việc đỡ đẻ trong làng thường do "bà đỡ" có kinh nghiệm đảm nhận, tình trạng "hữu sinh vô dưỡng" (sinh ra nhưng không thể nuôi dưỡng được) trở nên phổ biến vào những năm trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Chính sách áp bức bóc lột của thực dân Pháp đã làm cho xã hội nước ta trở thành xã hội thuộc địa nửa phong kiến, các tầng lớp, giai cấp trong xã hội ta bị phân hóa sâu sắc. Sự phân hóa xã hội dẫn đến mâu thuẫn gay gắt giữa

dân tộc ta với thực dân Pháp và tay sai, nguyện vọng tha thiết của nhân dân chính là độc lập dân tộc và người cày có ruộng. Đó chính là yêu cầu tất yếu khách quan của cách mạng dân tộc và cách mạng xã hội trên địa bàn huyện nói chung, địa bàn xã Sơn Cẩm nói riêng. Đúng như lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã nói: "Sự áp bức và bóc lột vô nhân đạo của đế quốc Pháp đã làm cho đồng bào ta hiểu rằng có cách mạng thì sống, không có cách mạng thì chết"[1]. Cùng với nhân dân trong huyện, tỉnh và cả nước, khi có ánh sáng cách mạng chiếu rọi, nhân dân Sơn Cẩm đã nhanh chóng tiếp nhận, lĩnh hội, sẵn sàng vùng dậy đấu tranh đòi quyền độc lập, tự do cho quê hương, dân tộc mình.

II. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở SƠN CẨM THỜI KỲ 1930-1945

1. Phong trào cách mạng ở Sơn Cẩm dưới ánh sáng của Đảng

Sau một thời gian bôn ba tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc. Kể từ đây, Người đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về nước, chuẩn bị cơ sở chính trị, tư tưởng và tổ chức để tiến tới thành lập một chính Đảng ở Việt Nam. Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, tạo một bước ngoặt lớn cho cách mạng nước ta.

Sự ra đời của Đảng đã mở ra một thời kỳ mới, giúp cho con đường cách mạng của nhân dân ta sáng rõ hơn.

---

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập III, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr9.

Từ nay nhân dân ta đã có một chính Đảng lãnh đạo, vạch đường chỉ lối để tiến gần hơn những thành công trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, giải phóng nước nhà. Ngay từ khi mới ra đời, Đảng đã phát huy được vai trò quan trọng của mình, tiêu biểu là cao trào cách mạng 1930-1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ Tĩnh. Đây được coi là phong trào đánh dấu sự ra mắt của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với toàn dân và phong trào cách mạng cả nước.

Trên địa bàn xã Sơn Cẩm nói riêng và huyện Phú Lương nói chung, kể từ sau cuộc nổi dậy của binh lính Thái Nguyên năm 1917, để bảo vệ quyền lợi kinh tế quan trọng của mình, thực dân Pháp đã tăng cường bộ máy đàn áp nên hoạt động cách mạng gặp nhiều khó khăn. Mật thám địch hoạt động ráo riết, theo dõi tất cả những người lạ mặt, bám sát các hầm mỏ, đồn điền là nơi tập trung đông công nhân. Từ ngày thành lập cho đến ngày Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất (năm 1935), nhiều cán bộ ở các tỉnh bạn có hướng hoạt động vào địa phương nhưng đều bị bọn địch phát hiện và ngăn chặn.

Cuối năm 1936 đầu năm 1937, phong trào cách mạng phát triển ở Đại Từ, Võ Nhai. Tuy nhiên, cho đến thời gian này, những cơ sở Đảng vẫn chưa được gây dựng ở Phú Lương.

Ngày 28-1-1941, đồng chí Nguyễn Ái Quốc trở về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Tại Pác Bó - Cao Bằng, Người đã chủ trì Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5-1941). Tại Hội nghị, Đảng đã đề ra nhiệm vụ chiến lược cách mạng, chủ trương chuyển hướng nêu cao ngọn cờ giải

phóng dân tộc lên hàng đầu, quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh để đoàn kết toàn dân tộc, đứng lên khởi nghĩa giành độc lập, tự do. Sau khi Mặt trận Việt Minh ra đời, phong trào cách mạng trong cả nước diễn ra sôi nổi, đấu tranh về kinh tế, chính trị, vũ trang đều phát triển mạnh.

Ngày 19-11-1941, một tổ Cứu quốc quân gồm các đồng chí: Nguyễn Cao Đàm, Phương Cương, Chu Viết Phong, Đường Thị Ấn, Hoàng Thị Môn và Hoàng Thị Ngoan đã bí mật vượt vòng vây của địch từ Đại Từ nối liên lạc với cơ sở Đảng ở La Bằng rồi mở rộng sang vùng Định Hóa. "Đầu tháng 3-1942, đường liên lạc được đánh thông từ vùng giáp Tuyên Quang sang Đại Từ và đến một số xã của huyện Phú Lương"[1]. Đến đầu năm 1942, ở Phú Lương đã gây dựng được 2 cơ sở cách mạng. Một cơ sở ở Hái Hoa và một cơ sở ở làng Cam. Mặc dù chưa có sự liên hệ nhưng 2 cơ sở này là tiền đề quan trọng cho sự phát triển của phong trào cách mạng Phú Lương nói chung và Sơn Cẩm nói riêng.

Năm 1942, thực dân Pháp cho xây dựng một trạm gác ở Sơn Cẩm với mục đích theo dõi hoạt động của các chiến sĩ cách mạng. Một trong những đồng chí từng hoạt động ở Sơn Cẩm trong thời gian này là đồng chí Nghiêm Xuân Yêm - nguyên Bộ trưởng Bộ Canh nông.

Như vậy, đến đầu năm 1945, phong trào cách mạng tại Sơn Cẩm đã bắt đầu phát triển. Sự ra đời của các Hội

1. Huyện ủy Phú Lương, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương 1930-1945*, tr.31

cứu quốc và đội tự vệ đã góp phần tuyên truyền, vận động, giác ngộ cách mạng các tầng lớp nhân dân trong các làng, các thôn xóm. Đây là điều kiện thuận lợi để ánh sáng của Đảng soi đường chỉ lối và lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh cao trào "Kháng Nhật cứu nước", tiến tới giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám.

2. Sơn Cẩm cùng nhân dân cả huyện trong cao trào kháng Nhật cứu nước, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945

Dưới sự áp bức, bóc lột của phát xít Nhật và thực dân Pháp, đời sống nhân dân Việt Nam nói chung và nhân dân Sơn Cẩm nói riêng vô cùng cực khổ. Mặt khác, thiên tai khắc nghiệt đã dẫn đến tình trạng mất mùa, đói kém trong dân chúng. Năm 1945, Sơn Cẩm mặc dù không có ai bị chết đói nhưng cũng chịu nhiều ảnh hưởng của trận đói lịch sử ấy.

Ngày 9-3-1945, Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Quân Pháp phản kháng yếu ớt rồi nhanh chóng đầu hàng. Phát xít Nhật độc chiếm Đông Dương, lập nên Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim và tuyên bố trao trả độc lập cho Việt Nam hòng lừa bịp nhân dân ta, tạo nên sự hỗn loạn về chính trị, xã hội. Bộ máy tay sai và bọn tổng lý, cường hào, ác ôn tại các thôn xóm được quân Nhật sử dụng lại để dễ bề cai trị. Cảnh *"thay thầy đổi chủ ấy"* đã khiến cho tình hình chính trị nước ta lâm vào khủng hoảng trầm trọng. Nhân cơ hội này, bọn Đại Việt Quốc gia liên minh cũng công khai "ôm chân" phát xít Nhật và làm tay sai đắc lực cho chúng. Trong

chính quyền, nhiều người dò xem tình thế; trong binh lính, một số đã được giác ngộ ngả theo cách mạng, một số lại hoang mang bỏ hàng ngũ chạy vào dân để tìm cách trốn về với gia đình.

Trước tình hình đó, ngày 12-3-1945, Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta". Đảng ta cũng chủ trương phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ từ đó phát động toàn dân kháng chiến, thay đổi mọi hình thức tuyên truyền cổ động tổ chức và đấu tranh cho thời kỳ mới - thời kỳ tiền khởi nghĩa nhằm động viên và tập dượt quần chúng tiến lên khởi nghĩa giành chính quyền. Chỉ thị thể hiện sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, kịp thời, nhạy bén của Đảng trong hoàn cảnh lịch sử mới. Là kim chỉ nam cho mọi hành động của các cơ sở Đảng và quần chúng nhân dân trong cao trào kháng Nhật cứu nước.

Ngày 23-6-1945, các đồng chí Chu Quang Vinh, Quảng Hiền (Võ Nhai) và ông Nhì (Cổ Lũng) đã họp kín ở Sơn Cẩm. Hai đồng chí này đều là Cứu quốc quân hoạt động ở căn cứ địa Võ Nhai, được cử về hoạt động và xây dựng cách mạng ở Sơn Cẩm và Cổ Lũng. Đồng chí Chu Quang Vinh đã nhiều lần về gây dựng cơ sở cách mạng và trực tiếp chỉ đạo những công việc cho khởi nghĩa giành chính quyền trong xã. Ngày 26-6-1945, đồng chí Quảng Hiền về Sơn Cẩm chỉ đạo công tác chuẩn bị cho khởi nghĩa. Ông Trương Văn Hòa được lệnh triệu tập nhân dân để Mặt trận Việt Minh phổ biến về việc thành lập các đoàn thể cứu quốc: Đoàn Thanh niên cứu quốc (do ông Dương

Văn Đệ làm Bí thư), Hội Phụ nữ cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Nhi đồng cứu quốc. Phong trào cách mạng ở Sơn Cẩm phát triển nhanh chóng.

Trước những diễn biến mau lẹ của tình hình thế giới, Trung ương Đảng đã kịp thời có những sự chỉ đạo sát sao với cách mạng nước nhà. Ngay từ ngày 13-8, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Đến 23 giờ cùng ngày, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ban bố "Quân lệnh số 1", chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước. Ngày 16-8, Đại hội Quốc dân được triệu tập ở Tân Trào (Sơn Dương, Tuyên Quang) đã nhất trí tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, kêu gọi quần chúng cả nước đứng lên giành chính quyền. Đại hội đã bầu ra Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam (tức Chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, quyết định Quốc kỳ, Quốc ca của nước Việt Nam mới.

Thực hiện chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng và Tổng bộ Việt Minh, các địa phương trong cả nước đã chủ động lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của các đồng chí: Phan Văn Tĩnh, Phan Văn Sáng - là những cán bộ do huyện cử về, nhân dân các làng, tổng trong huyện, trong đó có Sơn Cẩm dưới sự lãnh đạo của Việt Minh đã vùng dậy giành chính quyền. Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời của xã được thành lập, do ông Phó Văn Thông là Chủ tịch. Nhân dân Sơn Cẩm từ địa vị của kẻ nô lệ, nay đã được làm chủ quê hương mình. Lần đầu tiên lá cờ đỏ sao vàng được cắm trên nóc huyện đường, báo hiệu sự ra đời của một chế độ mới ở vùng đất cửa ngõ tỉnh Thái Nguyên.

Cuối tháng 8-1945, cuộc tổng khởi nghĩa thành công trong cả nước. Chính quyền đã về tay cách mạng. Đây là sự kiện đánh dấu một mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc ta. Cách mạng tháng Tám mở đầu cho kỷ nguyên độc lập dân tộc, đưa nhân dân ta từ địa vị người dân nô lệ lên làm chủ vận mệnh của mình, làm chủ đất nước mình. Cuộc tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 ở Sơn Cẩm để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho cách mạng Việt Nam sau này: tận dụng lợi thế địa chính trị của một vùng đất là cửa ngõ của tỉnh, cách mạng thành công chính là nắm bắt phong trào cách mạng từ các huyện trong tỉnh để tạo thế và lực cho mình; đặc biệt, sự lãnh đạo của các đồng chí cán bộ huyện cử về là nhân tố quan trọng dẫn tới sự thành công của cách mạng ở Sơn Cẩm.

III. NHÂN DÂN SƠN CẨM THAM GIA XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

1. Sơn Cẩm củng cố và xây dựng chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1946)

Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là một sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Lần đầu tiên trong lịch sử, quyền dân tộc gắn với quyền dân sinh dân chủ được thừa nhận. Nhân dân lao động thực sự làm chủ quê hương đất nước thông qua chính quyền Nhà nước dân chủ nhân dân.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách. Cùng với "thù trong giặc ngoài" đe dọa nền độc lập thì trong nước, nạn đói vẫn đang hoành hành, đời sống văn hóa, y tế, giáo dục còn quá thấp kém. Hậu quả của chế độ thực dân, phong kiến để lại làm cho hơn 90% dân số nước ta mù chữ, ngân sách Nhà nước hầu như trống rỗng. Nạn đói năm 1945 diễn ra trên khắp các làng quê làm hơn 2 triệu đồng bào ta chết đói. Thù trong, giặc ngoài cùng một lúc hoành hành. Thực tế trên đặt ra cho chính quyền cách mạng những nhiệm vụ hết sức nặng nề cần phải giải quyết ngay, đó là khắc phục khó khăn và ổn định đời sống nhân dân, xóa nạn mù chữ, tạo mọi điều kiện để nhân dân tham gia xây dựng chính quyền, đồng thời kiên quyết đập tan những hành động chống phá của các thế lực thù địch.

Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ Cách mạng lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra 6 nhiệm vụ cấp bách cần phải làm ngay, đó là: Phát động quần chúng tăng gia sản xuất để cứu đói; mở ngay cuộc lạc quyên để giúp đỡ người nghèo, mở chiến dịch chống nạn mù chữ; bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, cấm tuyệt đối hút thuốc phiện; ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo; tổ chức tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; mở chiến dịch giáo dục: cần, kiệm, liêm, chính.

Ngày 25-11-1945, Đảng đã đề ra Chỉ thị "Kháng chiến - kiến quốc". Củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, diệt trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân,

diệt giặc đói được tiến hành nhanh chóng. Nghe theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và noi gương Người: "Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo", đồng bào đều lập các hũ gạo tiết kiệm. Mỗi lần nấu cơm bỏ vào hũ gạo một nắm, cuối tuần đem hũ gạo đi nộp. Truyền thống đồng cam, cộng khổ, thương yêu và đùm bọc lẫn nhau được khơi dậy mạnh mẽ. Nhiều làng ở Sơn Cẩm, nhân dân còn tổ chức "ngày đồng tâm - không đỏ lửa" để có thêm gạo cứu đói. Mặt trận Việt Minh và chính quyền tổ chức vận động các hộ ủng hộ, tương trợ lẫn nhau với tinh thần "nhường cơm sẻ áo", "một miếng khi đói bằng một gói khi no".

Việc tổ chức, quyên góp thóc gạo từ những phong trào "hũ gạo tiết kiệm" chỉ là giải pháp đối phó tạm thời với nạn đói, còn biện pháp thiết thực và mang tính chiến lược lâu dài mà Đảng và Chính phủ phát động trong nhân dân là "tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm" cùng với khẩu hiệu "không một tấc đất bỏ hoang", "tấc đất tấc vàng", phong trào thi đua sản xuất được dấy lên ở khắp nơi. Trên khắp các xóm thôn của Sơn Cẩm, những khẩu hiệu "tấc đất, tấc vàng", "tăng gia sản xuất", "đoàn kết tương trợ"... được kẻ vẽ khắp nơi. Nhân dân còn tích cực trồng khoai lang và các loại rau màu để chống đói, khoai lang được trồng thành luống ở ngoài đồng, ở hai bên đường, ngõ, góc vườn, tường rào... người dân còn đắp ụ trồng khoai để lấy lá, củ ăn độn thay cơm.

Mặt khác, chính quyền xã đã vận động nhân dân chống giặc đói bằng các biện pháp vận động hiến ruộng

đất và khai khẩn đất hoang lấy công điền, công thổ chia cho người không có ruộng, phát động phong trào cày cấy hết diện tích, khai hoang, phục hóa, tăng gia sản xuất... Bằng những biện pháp hợp lý, hàng trăm mẫu ruộng đình, chùa, phe giáp[1] được chia cho người không có ruộng canh tác, thực hiện giảm tô 25%, bỏ thuế thân và các thứ thuế vô lý khác. Ngoài ra, địa phương cũng thực hành tiết kiệm và bài trừ những hủ tục, tục lệ tốn kém. Bằng những biện pháp nói trên, Sơn Cẩm đã thực sự đẩy lùi nạn đói, từng bước cải thiện đời sống nhân dân và củng cố niềm tin với chính quyền cách mạng lâm thời.

Hưởng ứng cuộc vận động Tuần lễ vàng nhằm xây dựng Quỹ độc lập do Chính phủ phát động (từ 17 đến 24-9-1945), cán bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã tự nguyện đóng góp tài sản, tư trang của mình cho cách mạng. Qua đợt vận động như vậy, tinh thần yêu nước, yêu độc lập tự do của mỗi người dân Sơn Cẩm lại được nâng lên thông qua những hành động cụ thể, ai ai cũng mong muốn góp một phần công sức của mình vào công cuộc xây dựng và giữ vững nền độc lập của dân tộc.

Để diệt giặc dốt, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ "một dân tộc dốt là một dân tộc yếu", vì vậy, phát động chiến dịch xóa nạn mù chữ và nâng cao trình độ văn hóa cho nhân dân là một việc làm cấp bách. Ngày 8-9-1945, Chủ

1. Làng đa đinh (đinh: đàn ông từ 18-60 tuổi) được chia thành nhiều phe giáp để gánh vác việc chung quy định trong hương ước mà mọi người trong giáp nhất nhất tuân theo, nên có từ kép là "phe giáp".

tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ và kêu gọi toàn dân tham gia phong trào diệt giặc dốt, xóa nạn mù chữ. Hưởng ứng lời kêu gọi của Bác Hồ, hưởng ứng sắc lệnh, cuối năm 1945 đầu năm 1946, phong trào "Bình dân học vụ" ở Sơn Cẩm phát triển tốt, thu hút mọi tầng lớp nhân dân đến học, từ thanh niên, phụ nữ, trẻ em... đặc biệt có cả các cụ già trong làng cũng tham gia, tạo nên những tấm gương sáng cho lớp trẻ noi theo về truyền thống hiếu học. Với phương châm: người biết chữ dạy người không biết, người biết nhiều dạy người biết ít, những người biết chữ trong làng được chính quyền cử ra mở lớp và dạy học.

Ngày 23-12-1945[1], nhân dân các dân tộc Thái Nguyên hăng hái đi bỏ phiếu, bầu những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội. Tháng 10-1946, Ủy ban hành chính chính thức đầu tiên của huyện Phú Lương được thành lập do ông Phan Văn Tĩnh làm Chủ tịch, ông Hoàng Gia Dũng làm Phó Chủ tịch và ông Phan Chân Chính làm Ủy viên. Các ban chuyên môn như: Ban thông tin, Ban bình dân học

1. Theo Sắc lệnh số 51 "ngày 23-12-1945 sẽ mở cuộc Tổng tuyển cử trong toàn cõi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa để bầu đại biểu dự vào Quốc dân Đại hội". Để có thêm thời gian chuẩn bị, ngày 18-12-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 76/SL hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày 6-1-1946 và hạn nộp đơn ứng cử được kéo dài đến hết ngày 27-12-1945. Tuy vậy, Sắc lệnh cũng ghi rõ: "những tỉnh nào nhận được chậm Sắc lệnh này, không đủ thời gian để thông tri cho tất cả các làng, thì Ủy ban nhân dân tỉnh ấy được phép vẫn tổ chức cuộc bầu cử vào ngày 23-12-1945 như đã định".

vụ, Ban cứu tế, Ban phá hoại, Ban giao thông liên lạc... được thành lập.

Cùng với đó, sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, tổ chức hành chính của huyện Phú Lương được củng cố lại với 12 xã. Xã Sơn Cẩm lúc này gồm: Thanh Trà, Quán Triều và Sơn Cẩm, do ông Trương Văn Hòa làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Mặt trận Việt Minh xã Sơn Cẩm do đồng chí Lý Văn Bình làm Chủ tịch.

Như vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh, nhân dân xã Sơn Cẩm đã từng bước vượt qua khó khăn, thử thách và tiến hành xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân. Đời sống người dân trong xã từng bước được cải thiện, chính quyền cấp xã được củng cố, góp phần tăng cường sức mạnh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

2. Chi bộ Đảng Sơn Cẩm được thành lập lãnh đạo nhân dân kháng chiến kiến quốc, góp phần đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1946-1954)

Ngày 23-9-1945, được sự hậu thuẫn của quân Anh, thực dân Pháp nổ súng chiếm trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai. Tiếp đó chúng có nhiều hành động ráo riết chuẩn bị tấn công ra miền Bắc với mục đích tiêu diệt cơ quan đầu não, xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa của nhân dân ta. Hành động khiêu khích của chúng đã lan truyền khắp cả nước, làm cho nhân dân Sơn Cẩm hết sức bất bình.

Để phù hợp với tình hình mới, ngày 11-11-1945, Đảng cộng sản Đông Dương tuyên bố tự giải tán, hoạt động dưới tên gọi Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương. Đồng thời Trung ương Đảng, Chính phủ mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thực hiện sách lược ngoại giao khôn khéo, mềm dẻo, nhằm gạt bớt kẻ thù và tranh thủ thời gian hòa hoãn để chuẩn bị lực lượng kháng chiến. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước (14-9-1946) là những minh chứng thể hiện rõ nét đường lối ngoại giao đó của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Mặc dù vậy, với âm mưu quyết chiếm nước ta một lần nữa, thực dân Pháp trắng trợn vi phạm những điều khoản đã ký với Chính phủ. Ngày 18-12-1946, chúng còn gửi tối hậu thư đòi tước vũ khí của lực lượng tự vệ ta, đặt dân tộc ta trước sự lựa chọn cuối cùng là phải cầm vũ khí đứng lên bảo vệ nền độc lập dân tộc. Trước tình thế đó, Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch quyết định phát động toàn dân kháng chiến. Đêm 19 rạng sáng ngày 20-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến: *"Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng, nhưng chúng ta càng nhân nhượng thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ"*.

Sau lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch, khí thế cách mạng hào hùng của xã được dâng cao chưa từng thấy. Toàn dân tham gia phòng gian bảo mật,

thực hiện "3 không"[1], kiểm tra phát hiện những kẻ lạ mặt khả nghi, tích cực xây dựng phương án chiến đấu bảo vệ làng, xung kích là các đội tự vệ được trang bị bằng giáo mác, mã tấu.

Ở Sơn Cẩm lúc này, phong trào cách mạng phát triển nhanh chóng đòi hỏi phải có Chi bộ Đảng trực tiếp lãnh đạo. Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương của cấp trên, ngày 23-12-1946, Chi bộ ghép Sơn Cẩm và Cổ Lũng được thành lập. Chi bộ cử đồng chí Phó Văn Thông làm Bí thư.

Tháng 3-1947, Chi bộ riêng của xã Sơn Cẩm được thành lập. Đồng chí Phó Văn Thông làm Bí thư Chi bộ. Ngay sau đó, Chi bộ đã tiến hành kết nạp các đồng chí: Trương Ngọc Sinh, Dương Văn Ý, Dương Văn Đệ, Lê Đức Thạch, Đặng Thái Vinh và Lê Văn Đăng. Ủy ban kháng chiến hành chính của xã Sơn Cẩm lúc này do ông Ngô Văn Tiến làm Chủ tịch.

Ngay sau khi thành lập Chi bộ, các tổ chức quần chúng như: Đoàn Thanh niên cứu quốc, Nông hội cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc... cũng được kiện toàn và đi vào hoạt động.

Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng và chính quyền, phong trào cách mạng của xã Sơn Cẩm ngày càng phát triển. Đội dân quân của xã hơn 120 người được huy động đi tập huấn. Đợt tập huấn do 2 đồng chí của huyện cử về là Ma Quốc Oai và Nông Văn Minh phụ trách. Mặc dù trang

1. Phong trào "ba không": Không nghe, không thấy, không nói.

bị vũ khí còn thô sơ, chủ yếu là kiếm, giáo, mác, song đội dân quân Sơn Cẩm vẫn hăng say luyện tập, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu. Nhân dân trong xã ra sức ủng hộ tiền của mua sắm vũ khí và lương thực, thực phẩm cho các trung đội dân quân, du kích luyện tập và tuần tra canh gác, bảo mật phòng gian một cách cẩn thận theo đúng chủ trương "vũ trang toàn dân". Với những hoạt động tích cực trên, dân quân tự vệ của xã ngày một phát triển vững mạnh về cả số lượng và chất lượng, trở thành mũi nhọn, tiên phong của cách mạng ở địa phương, dẹp trừ những tệ nạn xã hội như: trộm cướp, cờ bạc, gây rối thôn xóm.

Do được phổ biến trước tình hình quân Pháp có thể nhảy dù xuống địa bàn xã, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, từ giữa năm 1947, nhân dân Sơn Cẩm đã tiến hành vót chông cắm dọc cánh đồng Ba Răng để chống thực dân Pháp nhảy dù. Ngày 26-10-1947, thực dân Pháp nhảy dù xuống xã An Khánh và tràn sang Sơn Cẩm đốt phá nhà cửa, cướp bóc tài sản của nhân dân. Tiếp đó, ngày 28-11-1947, một đại đội địch từ làng Ngò tiến vào càn quét xã Cổ Lũng, Sơn Cẩm, Cao Sơn. Chi bộ Sơn Cẩm lúc này do đồng chí Đặng Văn Hòa làm Bí thư. Du kích của xã đã tập kích quân Pháp ở chân Dốc Võng cây số 8. Lực lượng du kích xã lúc bấy giờ khoảng hơn 40 người do ông Lê Đức Thạch chỉ huy. Trận chiến đấu giữa du kích xã với quân địch diễn ra quyết liệt. Đã có nhiều đồng chí bị thương trong trận đánh này. Ngày 11-12-1947, du kích Sơn Cẩm phối hợp với bộ đội đánh địch tại xã, diệt 1 tên. Liên tiếp trong 3 ngày 13, 14, 15 tháng 12-1947, địch bị du kích và bộ đội chủ lực bao vây, quấy rối, không chịu được sự

căng thẳng và lo sợ bị tiêu diệt, ngày 16-12, quân địch phải rút về làng Ngò. Trên đường rút chạy, đến khu vực Dốc Võng, địch lại bị chặn đánh, diệt và làm bị thương 5 tên. Cũng trong năm 1947, đội trực chiến bắn máy bay của huyện Phú Lương được thành lập và đóng tại xóm 6 - xã Sơn Cẩm nhằm hạn chế những thiệt hại về người và tài sản cho nhân dân.

Từ năm 1947-1948, phong trào cách mạng ở Sơn Cẩm đã có nhiều chuyển biến tích cực. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, du kích được rèn luyện qua thực tế đấu tranh cách mạng nên đã trưởng thành về mọi mặt, cơ sở Đảng được gây dựng trong một số thôn xóm. Chi bộ Đảng, chính quyền cùng các đoàn thể được củng cố và ngày càng vững mạnh. Thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ, tham gia vào Vệ quốc đoàn hoặc các đơn vị chủ lực của huyện, tỉnh để đánh giặc cứu nước.

Bước sang năm 1948, nhằm ngăn chặn âm mưu mở rộng chiến tranh của thực dân Pháp, nhân dân xã Sơn Cẩm đã thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến. Hệ thống hầm hào, công sự được đào khắp nơi trong xã. Các đội tự vệ của xã thay nhau canh gác ngày đêm, vừa ngăn chặn bọn Việt gian bán nước, vừa làm nhiệm vụ báo động, sẵn sàng chiến đấu khi có chiến sự xảy ra.

Thực hiện phong trào "Thi đua ái quốc" do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động, ngoài việc phát triển lực lượng vũ trang, du kích, nhân dân Sơn Cẩm cũng luôn chú trọng tới công tác phát triển nông nghiệp, đặc biệt là thủy lợi. Cũng trong thời gian này, phong trào hiến ruộng của Nông

hội đã đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận. Các thửa ruộng hiến được đem chia cho nông dân cày cấy, canh tác. Đời sống nhân dân giảm bớt được những khó khăn.

Năm 1949, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cuộc kháng chiến của nhân dân ta phát triển sang giai đoạn mới. Tương quan lực lượng giữa ta và địch có sự thay đổi lớn. Lực lượng của ta ngày càng lớn mạnh, địch ngày càng lún sâu vào thế bị động. Những cuộc hành quân lớn của thực dân Pháp được thay thế bằng những cuộc hành quân nhỏ. Mục tiêu của chúng không phải tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta mà nhằm phá hoại cơ sở kinh tế, chính trị. Cùng với đó, chúng ra sức củng cố ngụy quyền, phát triển mạnh ngụy quân.

Từ năm 1949-1950, Ủy ban kháng chiến hành chính liên khu Việt Bắc đã mở các lớp bồi dưỡng cán bộ hành chính cấp xã. Theo chỉ thị của Trung ương, Liên khu Việt Bắc đã quyết định mở đợt vận động "chấn chỉnh cấp xã" với khẩu hiệu "chuyển trọng tâm công tác xuống xã". Theo đó, tỉnh Thái Nguyên đã thành lập nhiều đội củng cố xã. Một số đội được cử xuống các xã: Sơn Cẩm, Cổ Lũng, Tức Tranh, Phú Đô, Yên Đổ[1]. Mục đích chấn chỉnh cấp xã nhằm xây dựng Chi bộ xã vững mạnh, đủ sức lãnh đạo mọi mặt trong công tác của xã.

Nhằm khuyến khích nhân dân phát triển kinh tế nông nghiệp, ngày 14-7-1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Sắc

1. Huyện ủy Phú Lương, Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương 1930-1954, tr100.

lệnh số 78/SL ấn định giảm địa tô 25%, lấy ruộng đất của điền chủ người Pháp và người Việt bị ghép tội Việt gian chia cho nông dân nghèo. Dưới sự chỉ đạo của Ban Giảm tô xã, Chi bộ Đảng đã tổ chức cho đảng viên và nhân dân học tập, quán triệt nội dung giảm tô đồng thời cử cán bộ đến gặp các chủ ruộng để vận động họ giảm tô theo Sắc lệnh của Chính phủ. Kết quả, ở các làng trong xã Sơn Cẩm, chủ ruộng đã giảm tô 25% cho nông dân. Vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng ngày càng được củng cố. Nông dân Sơn Cẩm phấn khởi, hăng hái sản xuất, tích cực đóng góp cho cuộc kháng chiến.

Do là nơi cất giữ lương thực, vũ khí nên từ năm 1950, thực dân Pháp cho máy bay ném bom bắn phá xã Sơn Cẩm và một số xã khác của huyện Phú Lương như: Vô Tranh, Tức Tranh... Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân xã Sơn Cẩm đã tiến hành tản cư sang Thanh Trà. Mọi hoạt động của xã được Chi bộ Đảng và chính quyền quan tâm chỉ đạo sát sao.

Cũng từ năm 1950, một số nơi ở Phú Lương như: Giang Tiên, Minh Lý, Sơn Cẩm, cây số 31 (còn gọi là km31) và ngã ba Bờ Đậu là những mục tiêu đánh phá thường xuyên của không quân Pháp và là địa bàn địch tung nhiều gián điệp về hoạt động nhằm phá hoại, chỉ điểm. Đặc biệt, Quốc lộ 3 là nơi quân địch chú trọng nhất. Chính vì vậy, việc bảo vệ đường số 3 an toàn và thông suốt là nhiệm vụ quan trọng của huyện Phú Lương, trong đó có Sơn Cẩm. Được sự chỉ đạo của huyện, những điểm bảo vệ đường số 3 được thành lập. Ở Sơn Cẩm, điểm bảo

vệ được đặt ở Dốc Võng. Cũng trong thời gian này, Mặt trận Việt Minh tỉnh Thái Nguyên đã mở hội nghị đại biểu động viên toàn dân kháng chiến toàn diện, gấp rút chuẩn bị tổng phản công. Công tác tuyên truyền vận động nhân dân chủ động cất giấu lương thực nhằm không cho địch cướp được đẩy mạnh. Cùng với đó, phong trào tòng quân giết giặc tham gia chiến đấu sôi nổi khắp các xóm làng.

Tháng 2-1951, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II được diễn ra tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của cách mạng Việt Nam. Đại hội quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai và đổi tên Đảng thành Đảng Lao động Việt Nam. Về mối quan hệ giữa cách mạng dân tộc và cách mạng dân chủ trong giai đoạn này, Đại hội nhấn mạnh: *"Cuộc kháng chiến của dân tộc ta đã chuyển sang giai đoạn tổng phản công. Nhưng muốn tổng phản công, trước hết phải làm tốt chính sách ruộng đất ở nông thôn, vì chính sách ruộng đất sẽ đem lại lợi ích thiết thực cho đại đa số nông dân nghèo đang mặc áo lính ngoài mặt trận"*.

Quán triệt chủ trương của Đảng, đầu năm 1951, Chính phủ đã ban hành sắc lệnh về thuế nông nghiệp. Đây là một chính sách lớn của Đảng về ruộng đất nhằm xóa bỏ các thuế nông nghiệp, duy trì một loại thuế duy nhất và hình thành quy định thuế đồng nhất ở các địa phương. Chính sách thuế nông nghiệp đã tạo ra động lực thúc đẩy nhân dân tham gia đấu tranh cách mạng, là bước chuẩn bị quan trọng về cả tư tưởng và vật chất cho cuộc tổng phản công.

Được sự chỉ đạo chặt chẽ của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Chi bộ xã Sơn Cẩm đã tập trung lãnh đạo việc thực hiện sắc lệnh thuế nông nghiệp một cách triệt để, khẩn trương. Nhân dân Sơn Cẩm hưởng ứng tích cực chủ trương của Trung ương Đảng. Trong thực tế, việc lãnh đạo thực hiện thuế nông nghiệp trên địa bàn xã Sơn Cẩm là quá trình đấu tranh gay gắt trong nội bộ Đảng. Tuy nhiên, do nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng nên việc triển khai và thực hiện chính sách thuế nhanh chóng được nhân dân thực hiện. Hầu hết cán bộ, đảng viên đều gương mẫu, tiên phong trong việc chấp hành chính sách thuế, do đó đã lôi kéo toàn dân trong xã làm theo. Sơn Cẩm cũng như các xã trong huyện Phú Lương đều hoàn thành nghĩa vụ thuế nông nghiệp.

Bước sang năm 1952, thực dân Pháp đặc biệt coi trọng các hoạt động biệt kích cùng với các hoạt động càn quét, cướp phá nhằm chống phá ta ở vùng tự do cũng như vùng tạm chiếm. Tình hình đó đòi hỏi phải nâng cao tinh thần cảnh giác và giáo dục tư tưởng chính trị, đường lối kháng chiến của Đảng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Tuyệt đại đa số đảng viên trong Chi bộ Đảng xã Sơn Cẩm đã tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, rèn luyện chính trị. Sau các đợt học tập, chỉnh huấn, tư tưởng của cán bộ, đảng viên ngày càng vững vàng, góp phần thúc đẩy các phong trào trong làng xã phát triển. Công tác khai hoang phục hóa được mở rộng, nhân dân hăng hái tham gia sản xuất, trồng màu, góp phần cải thiện đời sống và đóng góp cho kháng chiến.

Năm 1953, Quán Triều được tách ra khỏi xã Sơn Cẩm. Như vậy, lúc này xã Sơn Cẩm gồm địa giới hành chính của Sơn Cẩm và Thanh Trà. Chi bộ Đảng Sơn Cẩm lúc này do đồng chí Lê Đức Thạch làm Bí thư. Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính là đồng chí Nguyễn Ngọc Can. Cũng trong năm 1953, thực hiện chủ trương giảm tô của Chính phủ, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng và chính quyền, nhân dân Sơn Cẩm đã thực hiện một cách nghiêm túc. Qua đợt giảm tô, ở Sơn Cẩm quy 2 địa chủ và một số phú nông. Tuy nhiên, những địa chủ, phú nông ở Sơn Cẩm đều là những người có tinh thần cách mạng, ủng hộ nhiều cho cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược. Vì vậy, sau này, 2 gia đình bị quy là địa chủ được sửa sai phục hồi danh dự. Trong thời gian này, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, các tổ đổi công ở xã Sơn Cẩm cũng được thành lập. Toàn xã có 8 tổ đổi công tương ứng với 8 xóm. Tổ đổi công được thành lập đã kích thích sản xuất phát triển nhanh chóng, năng suất lao động tăng nhanh. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Đây cũng là điều kiện cho nhân dân Sơn Cẩm tập trung đóng góp sức người, sức của cho chiến trường.

Cuối năm 1953, thực hiện quyết tâm chiến lược của Bộ Chính trị và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Phú Lương chỉ đạo cho các địa phương, trong đó có xã Sơn Cẩm đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích, chống càn, tập kích đánh địch, tiêu hao sinh lực địch, để phối hợp với chiến trường chính; đồng thời vận động nhân dân tích cực tham gia kháng chiến, chi viện sức người, sức của cho chiến dịch Điện Biên Phủ.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về huy động lực lượng dân công hỏa tuyến vận chuyển lương thực, vũ khí đạn dược, thuốc men phục vụ các chiến dịch Thượng Lào và chiến dịch Điện Biên Phủ. Ngay từ những ngày đầu phát động chiến dịch, Chi bộ, chính quyền kháng chiến và các đoàn thể quần chúng xã Sơn Cẩm đã tích cực vận động thanh niên hăng hái tham gia.

Trong thời gian diễn ra các chiến dịch lớn trên chiến trường, tại các làng của Sơn Cẩm chỉ còn người già, học sinh và một số cán bộ có nhiệm vụ giữ an ninh thôn xóm, tất cả đều đi phục vụ chiến đấu. Sáng gọi, chiều đi, đi trước tết, đi trong tết. Với khẩu hiệu ghi trên tường *"Giặc chưa hết, ăn tết chưa ngon"*, có gia đình cha con cùng đi, có gia đình chồng về thì vợ đi, với tinh thần khẩn trương và tin tưởng vào thắng lợi. Thanh niên các làng tham gia các đợt đi dân công hỏa tuyến với thời hạn là 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng... phục vụ tuyến đường từ Sơn Cẩm đến Ba Khe. Dân công được tổ chức thành từng trung đội, đại đội tự túc lương thực, thực phẩm.

Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Ngay sau khi nhận được tin chiến thắng, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng như Nông hội cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc ở Sơn Cẩm đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền thắng lợi to lớn của dân tộc; vận động nhân dân đấu tranh đòi địch phải hạ vũ khí; tăng cường các hoạt động phá tề, trừ gian. Củng cố tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng để chuẩn bị tiếp quản chính quyền, lãnh đạo nhân dân khôi

phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân và xây dựng cuộc sống mới.

Trong suốt chặng đường cách mạng 1930-1954, phong trào đấu tranh của nhân dân Sơn Cẩm trải qua rất nhiều khó khăn, thăng trầm cùng lịch sử dân tộc. Với lòng yêu nước nồng nàn, ngay từ rất sớm một số thanh niên Sơn Cẩm đã giác ngộ cách mạng, tìm đến ánh sáng của Đảng, đã tổ chức được hội Việt Minh và bí mật hoạt động, góp phần vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám trong cả nước năm 1945.

Từ ngày thành lập (tháng 3-1947), Chi bộ Đảng Sơn Cẩm đã từng bước trưởng thành và lãnh đạo nhân dân các làng trong xã Sơn Cẩm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Trước những khó khăn gian khổ ngày đầu kháng chiến và những mất mát hy sinh của đồng bào, đồng đội, cán bộ đảng viên trong Chi bộ Đảng đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của mình trong cuộc kháng chiến. Nhân dân Sơn Cẩm đã cống hiến không tiếc sức người, sức của cho kháng chiến chống thực dân Pháp, đã đóng góp cho Nhà nước hàng trăm tấn thóc, hàng ngàn đồng tiền thuế nông nghiệp phục vụ cho cuộc kháng chiến, góp phần xứng đáng vào chiến thắng Điện Biên Phủ. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Sơn Cẩm là nơi đóng quân, nơi đặt trụ sở của nhiều cơ quan, đơn vị của tỉnh, huyện như: Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên, Nha Công an khu tự trị, Nha Giao thông Thái Nguyên, Kho bạc Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, Công ty Việt Bắc

(ngoại thương), Nha Ngoại thương, Cục Quân giới Z62, Nha Bình dân học vụ...

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trước hết là do có đường lối kháng chiến đúng đắn tài tình của Đảng: toàn dân, toàn diện, lâu dài và tự lực cánh sinh. Đường lối đó được cán bộ, đảng viên xã Sơn Cẩm quán triệt sâu sắc và vận dụng linh hoạt, chủ động sáng tạo vào hoàn cảnh địa phương. Chi bộ Đảng xã được sự chỉ đạo sát sao và sự giúp đỡ tận tình của Huyện ủy Phú Lương. Cùng với chính quyền và các đoàn thể trong xã, Chi bộ Đảng Sơn Cẩm đã lãnh đạo thực hiện chiến tranh nhân dân góp phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc. Thắng lợi đó là kết quả của nhiều nhân tố như lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần đoàn kết, chung sức, chung lòng của nhân dân và các lực lượng vũ trang trong xã. Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân xã Sơn Cẩm tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - chính trị - xã hội trong giai đoạn mới, cùng nhân dân cả nước phấn đấu cho sự nghiệp thống nhất đất nước.

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

I. CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC, CẢI TẠO VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1954-1965)

1. Chi bộ Đảng xã Sơn Cẩm lãnh đạo nhân dân hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa xã hội (1954-1957)

Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán. Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Theo đó nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền: miền Bắc được hoàn toàn giải phóng đi lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục đấu tranh, thống nhất đất nước.

Tháng 9-1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đưa ra những nhận định, những nhiệm vụ đúng đắn và sáng suốt, Hội nghị xác định nhiệm vụ

trọng tâm và trước mắt của miền Bắc nước ta trong giai đoạn tới là: "Hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế..."[1]. Trên cơ sở đó, Đảng ta đề ra hai nhiệm vụ chiến lược cho cách mạng Việt Nam là: thực hiện công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng miền Bắc trở thành hậu phương lớn cho miền Nam đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Dưới sự chỉ đạo Huyện ủy Phú Lương, Chi bộ Đảng xã Sơn Cẩm đã lãnh đạo nhân dân thi đua tăng gia sản xuất, ổn định và xây dựng cuộc sống mới, góp phần đưa miền Bắc trở thành hậu phương lớn cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Trong chiến tranh, trên toàn miền Bắc ruộng đất bị bỏ hoang nhiều, trình độ sản xuất còn lạc hậu, manh mún, ruộng đất còn tập trung trong tay địa chủ. Nông dân vẫn trong nguy cơ thiếu đói, nhất là trong những năm 1953-1954, toàn miền Bắc có mưa lớn và kéo dài làm cho nước sông dâng cao gây lụt lội, mất mùa, nạn đói nghiêm trọng xảy ra. Thêm vào đó, sau chiến tranh, cán bộ, đảng viên và nhân dân Sơn Cẩm cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn do chiến tranh để lại: xóm làng tiêu điều, xơ xác, đường sá bị phá hủy, ruộng đất bị bỏ hoang, trâu bò bị giết hại, tình hình thiếu đói lương thực còn phổ biến.

Những khó khăn đó đặt ra cho Chi bộ Đảng những trách nhiệm nặng nề đối với sự nghiệp cách mạng của Sơn

1. Văn kiện Đảng, toàn tập, tập IX, xuất bản năm 1977, tr. 246.

Cẩm trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, trong không khí hòa bình, quê hương được giải phóng, nhân dân Sơn Cẩm với tinh thần cách mạng, niềm tin vào đường lối của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Phú Lương, Chi bộ Đảng và chính quyền xã Sơn Cẩm đã bắt tay ngay vào "khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất và phát triển kinh tế xã hội".

Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày 3-11-1954 về đẩy mạnh sản xuất cứu đói, chăm lo đời sống nhân dân. Được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Phú Lương, Chi bộ và chính quyền xã Sơn Cẩm đã phát động phong trào trồng các loại rau màu ngắn ngày để chống đói. Đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm cung cấp đủ nhu cầu cho nhân dân. Liên tục phát động các phong trào giúp đỡ lẫn nhau theo tinh thần: "lá lành đùm lá rách", "nhường cơm sẻ áo", tình làng nghĩa xóm được khơi dậy. Đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn nêu cao tinh thần "đảng viên đi trước, làng nước theo sau" để làm gương cho quần chúng. Cùng với đó, các tổ đổi công trong giai đoạn này cũng phát huy được vai trò hết sức quan trọng. Với sự cố gắng quyết tâm cao độ của Chi bộ Đảng và nhân dân Sơn Cẩm, chỉ sau một thời gian ngắn tình hình đời sống của nhân dân những vùng đói kém đã dần ổn định, kinh tế dần dần hồi phục, nạn đói được đẩy lùi. Chi bộ đã nhanh chóng bắt tay vào việc lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chú trọng thủy lợi, đầu tư cho nông nghiệp, phát động khai hoang, phục

hóa, nhờ vậy mà diện tích gieo trồng cũng như sản lượng lương thực được tăng lên đáng kể.

Nhìn chung, sau 3 năm khôi phục kinh tế và khắc phục hậu quả chiến tranh, Chi bộ Đảng và nhân dân Sơn Cẩm đã thu được những kết quả to lớn, mọi hoạt động của địa phương đi vào nề nếp, đời sống nhân dân dần ổn định và từng bước được cải thiện. Đây là điều kiện thuận lợi để nhân dân Sơn Cẩm tiếp tục sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước thêm giàu đẹp.

2. Sơn Cẩm trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960) và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Phát huy thành quả công cuộc giảm tô ở nông thôn, nhân dân phấn khởi đẩy mạnh sản xuất nâng cao đời sống, xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc cho tiền tuyến miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà. Công cuộc giảm tô hoàn thành, song ruộng đất vẫn còn hoang hóa, manh mún, phân tán và hình thức sở hữu là cá thể. Bên cạnh đó, phương thức sản xuất vô cùng lạc hậu, mang nặng tính chất tự cấp tự túc, kìm hãm sự phát triển kinh tế nông nghiệp.

Trước tình hình mới, tháng 11-1958, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 (khóa II) đã ra Nghị quyết chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa với các thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và người buôn bán nhỏ. Tiếp đó, Hội nghị đã ra Nghị quyết về hợp tác hóa nông nghiệp và coi đây là "Một cuộc vận động cách mạng sâu sắc và triệt để trong nhân dân nước ta".

Thực hiện chủ trương của Đảng, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, ngay từ năm 1953, Sơn Cẩm đã xây dựng được nhiều tổ đổi công với sự tham gia của đông đảo nhân dân trong xã. Phong trào tổ đổi công đã mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho nông dân, bà con trong xã có điều kiện hỗ trợ, trao đổi với nhau, cày cấy kịp thời vụ, thu hoạch nhanh gọn, tình làng nghĩa xóm được mở rộng hơn.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, năm 1960, hợp tác xã nông nghiệp ở Sơn Cẩm được thành lập, với 33 hộ dân, do ông Dương Văn Ninh làm Chủ nhiệm. Các hộ gia đình đã tích cực đóng góp dụng cụ, tư liệu sản xuất, trâu, bò, để xây dựng hợp tác xã. Hợp tác xã Sơn Cẩm ra đời là kết quả của việc thi hành những chính sách, chủ trương của Đảng và Chính phủ về cải tạo cái cũ, xây dựng cái mới trong quan hệ sản xuất nhằm tạo lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp.

Hợp tác xã đã phát huy được vai trò của mình trong giai đoạn thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa. Công tác thủy lợi được đẩy mạnh và được coi là biện pháp quan trọng hàng đầu trong sản xuất nông nghiệp. Các biện pháp khoa học - kỹ thuật liên hoàn như: cày sâu, bừa kỹ, cấy dày, sử dụng phân bón, dùng cày cải tiến, cày 51... được áp dụng rộng rãi hơn. Nhờ vậy, năng suất và sản lượng lương thực của xã trong những năm này tăng lên đáng kể. Đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện.

Trên mặt trận cải tạo văn hóa - xã hội, dưới sự lãnh đạo của Chi ủy, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa

mới, bài trừ tệ nạn mê tín dị đoan, loại bỏ những hủ tục lạc hậu đã mang lại những thay đổi lớn trên quê hương. Các phong trào văn hóa văn nghệ cũng được phục hồi và phát triển mạnh mẽ nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của quần chúng nhân dân.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được Chi bộ Sơn Cẩm chú trọng. Công tác y tế đã phối hợp với các đoàn thể tuyên truyền nhân dân ăn chín, uống sôi, làm vệ sinh đường làng, ngõ xóm sạch sẽ; đưa các khẩu hiệu "Phòng bệnh hơn chữa bệnh" để nhân dân thực hiện; vận động nhân dân làm nhà vệ sinh, chống phóng uế dọc đường, đào giếng khơi ở nơi công cộng và các hộ gia đình. Năm 1958, trạm xá xã được thành lập, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác y tế của Sơn Cẩm.

Đối với giáo dục, Chi bộ tiếp tục thực hiện chương trình Bình dân học vụ, vận động con em nhân dân trong độ tuổi đến trường được đi học. Được sự quan tâm, chỉ đạo tích cực của Chi bộ, chính quyền, những thành tích trong công tác giáo dục của xã Sơn Cẩm được nâng lên đáng kể.

Phong trào thể dục thể thao được phát động rộng rãi trong các cơ quan, nông trường, đặc biệt là các trường học. Sự phát triển của phong trào thể thao tạo ra môi trường sống lành mạnh trong đời sống của nhân dân xã Sơn Cẩm. Huyện Phú Lương đã cho xây dựng một nhà văn hóa và tủ sách ở xã Sơn Cẩm. Tủ sách đặt ở xã có trên 50 đầu sách với nhiều chủ đề phong phú nói về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tình yêu quê hương đất nước.

Cùng với cải tạo, xây dựng phát triển kinh tế văn hóa, Chi bộ Sơn Cẩm còn tích cực chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân, du kích địa phương. Thường xuyên tổ chức huấn luyện, đảm bảo về số lượng, kỹ, chiến thuật và trang bị vũ khí, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ. Chấp hành quyết định của Hội đồng nghĩa vụ quân sự tỉnh, hàng năm, công tác tuyển quân của Sơn Cẩm đều được thực hiện tốt, chỉ tiêu giao quân đảm bảo số lượng.

Tháng 9-1960, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III diễn ra tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội đã xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: "Đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội".

Về xây dựng chủ nghĩa xã hội của miền Bắc, Đại hội xác định đường lối cơ bản là: ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và khoa học - kỹ thuật nhằm đưa nước ta thành nước xã hội chủ nghĩa có nền công nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến.

Để xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, Đại hội đã đề ra đường lối chung và được cụ thể hóa trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, đồng thời tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố và tăng cường

kinh tế quốc doanh, cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động, củng cố quốc phòng, tăng cường trật tự và an ninh xã hội. Điều đó có tác dụng to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn dân ta trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Phú Lương, đầu năm 1961, Đảng bộ xã Sơn Cẩm được thành lập. Đảng bộ ra đời đã đánh dấu bước trưởng thành của Chi bộ Đảng xã Sơn Cẩm, tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng với phong trào cách mạng ở địa phương. Đây là tiền đề quan trọng cho nhân dân Sơn Cẩm tiếp tục sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh trong những năm tiếp theo.

Vui mừng trước những thắng lợi đạt được, năm 1961, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã tiến hành Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1961-1962). Đại hội đã tiến hành tổng kết những kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua, đồng thời đưa ra những phương hướng nhiệm vụ về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Dương Văn Đệ được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Tài làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị.

Thủy lợi là một trong những biện pháp kỹ thuật liên hoàn để tăng năng suất lúa. Với phương châm "Giữ nước

là chính, tiểu thủy nông là chính, dân làm là chính", công tác thủy lợi của xã có những bước chuyển biến quan trọng. Công tác quy hoạch thủy lợi được thực hiện và đem lại những kết quả tích cực. Năm 1961, về cơ bản xã đã giải quyết được việc chủ động tưới nước cho đồng ruộng. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, phong trào làm thủy lợi được đẩy mạnh hơn nữa. Đến tháng 7-1962, sau một tháng chiến dịch làm mùa, nhân dân Sơn Cẩm đã đào được đoạn mương dài 2.050m đưa nước phục vụ ruộng đồng.

Cùng với đó, phong trào làm phân bón được phát triển mạnh mẽ. Các phong trào "Rừng thanh xuân, phân 1 tấn", "Phong trào ngàn cân, cá nhân 2 tấn" được phát động rộng rãi. Chỉ tính riêng vụ mùa năm 1962, chỉ trong một ngày nhân dân Sơn Cẩm đã huy động 886 người tham gia làm được 10.233kg phân bón[1].

Việc cải tiến nông cụ và áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật được đẩy mạnh. Các loại cày cũ được loại bỏ, các biện pháp: cày sâu, cấy dày, chọn và xử lý giống tiếp tục được áp dụng.

Phong trào xây dựng hợp tác xã được nhân dân ủng hộ mạnh mẽ. Tính đến năm 1962, toàn xã Sơn Cẩm đã có 8 hợp tác xã bậc thấp. Cùng với phát triển hợp tác xã nông nghiệp, năm 1963, hợp tác xã mua bán xã Sơn Cẩm được thành lập. Các mặt hàng thiết yếu trong cuộc sống hàng ngày của nhân dân được cung cấp kịp thời hơn trước.

---

1. Huyện ủy Phú Lương, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương tập II 1955-2000*, tr.51

Cũng trong năm 1963, thực hiện chủ trương của cấp trên, xã Sơn Cẩm tiến hành tách xóm Tân Long[1] về thành phố Thái Nguyên. Địa giới hành chính của xã lúc này có các xóm: Sơn Cẩm, Thanh Trà, Cao Sơn, Đồng Xe, Đồng Danh, Bến Giềng, Số 6, Số 7, Số 8, Quang Trung, Hiệp Lực, Táo.

Các phong trào văn hóa thể thao phát triển mạnh với nhiều hình thức và nội dung phong phú. Vào các dịp lễ tết, các ngày kỷ niệm truyền thống, các hợp tác xã đều tổ chức liên hoan văn nghệ quần chúng phục vụ nhân dân. Công tác thông tin tuyên truyền thường xuyên được đảm bảo, kịp thời phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như của chính quyền địa phương đến nhân dân. Nhờ đó, trình độ nhận thức của nhân dân được nâng lên một bước, các hủ tục lạc hậu dần được xóa bỏ.

Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được Đảng bộ quan tâm. Phối hợp với chính quyền và các đoàn thể quần chúng, trạm xá xã thường xuyên phát động các phong trào vệ sinh phòng chống dịch bệnh, vận động nhân dân ăn chín uống sôi. Vì vậy, trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra, sức khỏe người dân ngày càng được nâng cao.

Thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch "Vì lợi ích 10 năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người"[2], Đảng bộ xã Sơn Cẩm luôn có ý thức coi trọng việc phát triển giáo dục,

---

1. Nay là phường Tân Long.
2. Trong một lần đến thăm lớp bồi dưỡng chính trị cho giáo viên toàn miền Bắc (tháng 9-1958), Bác Hồ đã căn dặn điều này.

phát huy truyền thống hiếu học của quê hương, tiếp tục sự nghiệp "trồng người" mà Bác Hồ đã căn dặn. Phong trào xóa nạn mù chữ tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng ủy thường xuyên triển khai và hoạt động có hiệu quả. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy nhanh chóng đi vào thực tiễn địa phương. Công tác sinh hoạt Đảng ngày càng đi vào nề nếp, công tác phát triển Đảng đạt kết quả tốt. Đội ngũ đảng viên của Sơn Cẩm không những tăng cả về số lượng mà còn được nâng cao cả về chất lượng, luôn gương mẫu và tiên phong trong mọi hoạt động của xã. Hưởng ứng cuộc vận động xây dựng Chi bộ "4 tốt" do Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa III (tháng 4-1962) phát động, Đảng ủy đã tổ chức triển khai trong toàn Đảng bộ. Với những cố gắng và thành tích đạt được trong giai đoạn này, Đảng bộ Sơn Cẩm đã được công nhận là Đảng bộ "4 tốt" (lãnh đạo quần chúng tốt; chấp hành chính sách tốt; phát triển và củng cố Đảng tốt; quyết tâm và làm tốt công tác vận động quần chúng). Từ năm 1962-1965, Đảng bộ Sơn Cẩm đã tiến hành 3 kỳ Đại hội (lần thứ II, lần thứ III và lần thứ IV). Tại các Đại hội II, III, IV của Đảng bộ Sơn Cẩm, đồng chí Dương Văn Đệ làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Ngô Văn Tài làm Phó Bí thư. Qua các kỳ Đại hội, Đảng bộ xã luôn chú trọng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng vững mạnh.

Các đoàn thể quần chúng như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ và Mặt trận Tổ quốc đều phát huy tốt vai trò của mình trong từng nhiệm vụ cách mạng.

Thực hiện chủ trương xây dựng thế trận toàn dân, Đảng bộ, chính quyền xã tích cực chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động nhân dân luyện tập quân sự, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu. Công tác bảo mật phòng gian luôn được đảm bảo.

Tháng 8-1964, Mỹ dựng lên "Sự kiện vịnh Bắc Bộ" để lấy cớ mở rộng chiến tranh xâm lược miền Bắc. Năm 1965, đế quốc Mỹ dùng lực lượng không quân và hải quân leo thang đánh phá miền Bắc. Công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân miền Bắc nói chung, nhân dân Sơn Cẩm nói riêng phải chuyển sang một giai đoạn mới - giai đoạn vừa sản xuất vừa chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ miền Bắc, chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Sau 11 năm (1954-1965) tích cực triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng; các chỉ thị của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Phú Lương, Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã giành được những thành tựu đáng kể: hoàn thành khôi phục kinh tế, phát triển kinh tế - xã hội, cải tạo xã hội chủ nghĩa. Nền kinh tế phát triển toàn diện, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, an ninh - quốc phòng được đảm bảo. Những điều đó không chỉ làm thay đổi sâu sắc bộ mặt nông thôn Sơn Cẩm mà nó còn là động lực, là nguồn cổ vũ để nhân dân bước vào giai đoạn cách mạng mới. Những thành tích của Sơn Cẩm còn chứng minh đường lối lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ta là đúng đắn, kịp thời, Đảng bộ xã biết vận dụng một cách linh hoạt phù hợp với điều kiện thực

tế của địa phương, góp phần đưa Sơn Cẩm tiếp tục phát triển đi lên.

II. ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, CHI VIỆN CHO MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

Trước nguy cơ phá sản hoàn toàn của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh vào miền Nam nhằm đẩy mạnh chiến tranh xâm lược nước ta, chuyển sang chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam để cứu nguy cho chế độ tay sai ngụy quyền Sài Gòn và mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc nhằm ngăn chặn sự chi viện của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam.

Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Nam Bộ nói riêng đã quyết tâm chống Mỹ với ý chí "quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược". Hòa trong không khí đấu tranh chống kẻ thù xâm lược của cả nước, nhân dân Sơn Cẩm ra sức thi đua lao động sản xuất, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Phú Lương, năm 1965, Đảng bộ Sơn Cẩm tiến hành Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 1965-1966). Đại hội tiến hành kiểm điểm sâu sắc việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV. Nhìn chung, Đảng bộ đã cơ bản thực hiện tốt

các nhiệm vụ đề ra, sản xuất tiếp tục được giữ vững, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp lương thực cho Nhà nước. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển, an ninh - quốc phòng được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể được quan tâm chỉ đạo. Bên cạnh đó, Đại hội cũng thẳng thắn nhìn nhận những mặt còn tồn tại, đó là: Công tác chỉ đạo phòng không còn chậm và sơ sài, việc bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới còn ít, năng lực sản xuất của một số hợp tác xã chưa tương xứng với tiềm năng, công tác lưu thông, phân phối còn bất cập.

Từ đó, Đại hội đề ra nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn tới: Đẩy mạnh phong trào quản lý cải tiến trong nông nghiệp; kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp; phát triển kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp, lấy sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm. Tăng cường công tác phòng tránh đánh địch, đáp ứng yêu cầu của tiền tuyến và đảm bảo đời sống nhân dân, chăm lo củng cố Đảng, chính quyền và các tổ chức quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V (nhiệm kỳ 1965-1966) gồm 7 đồng chí. Đồng chí Đặng Văn Hòa được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Tài được bầu làm Phó Bí thư.

Sau Đại hội, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã tiến hành các đợt học tập quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, lực lượng dân quân tự vệ và nhân dân tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ XI (tháng 3-1965) và Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ XII (tháng

12-1965) và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy và Nghị quyết của Đảng bộ xã. Qua đó, nhân dân hiểu sâu sắc tình hình và nhiệm vụ mới, xác định nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc, xác định quyết tâm đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam. Đợt học tập này đã tạo nên một bước chuyển biến trong nhận thức về tình hình và nhiệm vụ mới, nâng cao ý thức tổ chức và tinh thần của cán bộ, đảng viên.

Với quyết tâm, ý chí đánh thắng giặc Mỹ, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã khẩn trương chỉ đạo chuyển hướng kịp thời mọi hoạt động theo tinh thần của Trung ương, của tỉnh và huyện phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới. Trong hoàn cảnh có chiến tranh, toàn bộ hoạt động của nhân dân trong xã đều phải chuyển sang thời chiến. Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể hướng dẫn nhân dân trong toàn xã đào hầm chữ A kiên cố để tránh máy bay địch. Trên các tuyến đường đi quan trọng, các cánh đồng, nhiều hầm, hố cá nhân được đào để nhân dân kịp thời trú ẩn khi có máy bay địch đánh phá. Trường học được sơ tán. Nơi sơ tán phải có hầm, có hệ thống giao thông hào. Học sinh phải đội mũ rơm đi học, mang theo túi cứu thương cá nhân. Các làng đều thành lập tổ phòng không nhân dân và trạm quan sát báo động khi có máy bay địch đến. Mặc dù trong điều kiện chiến tranh nhưng công tác giáo dục của xã vẫn có nhiều chuyển biến tích cực.

Mặt khác, Đảng bộ có sự điều chỉnh lề lối làm việc của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức quần chúng, định

hướng phát triển kinh tế - xã hội cho toàn địa phương. Phân công, bổ nhiệm cán bộ phù hợp với năng lực và nhiệm vụ quản lý cụ thể. Các hợp tác xã đảm bảo về thời gian, tiêu chuẩn và thu nhập cho những xã viên tham gia trực chiến.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Sơn Cẩm, toàn xã đã dấy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt" và thực hiện khẩu hiệu "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người". Đoàn Thanh niên phát động phong trào "Ba sẵn sàng", nhiều đoàn viên thanh niên theo tiếng gọi của Tổ quốc đã hăng hái tình nguyện lên đường đánh Mỹ, nhiều người là con một cũng tình nguyện ghi danh nhập ngũ. Nhiều gia đình có hai thế hệ đi bộ đội. Ngoài ra, còn có hàng trăm thanh niên nam, nữ tình nguyện đi thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến phục vụ tại các chiến trường.

Phong trào "Ba sẵn sàng" đã góp phần động viên đoàn viên thanh niên hăng hái tăng gia sản xuất, học tập, sẵn sàng đi bất cứ đâu khi Tổ quốc cần. Hội Phụ nữ xã Sơn Cẩm phát động phong trào "Ba đảm đang". Các chị em phụ nữ đảm đang việc nhà để chồng, con yên tâm chiến đấu, tích cực tham gia sản xuất, đảm bảo cung cấp lương thực, thực phẩm cho chiến trường.

Tỉnh ủy Bắc Thái[1] phát động các phong trào như: phong trào "Ba giỏi" (sản xuất giỏi; chiến đấu giỏi; giao

1. Ngày 21-4-1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ký Quyết định phê chuẩn việc hợp nhất hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên thành tỉnh Bắc Thái. Ngày 1-7-1965, tỉnh Bắc Thái chính thức đi vào hoạt động.

thông, vận tải giỏi); công tác ba quản (quản lý ruộng đất, quản lý lao động và quản lý tài chính) của các hợp tác xã cũng được thực hiện và đi vào nề nếp. Các hoạt động thủ công nghiệp có nhiều chuyển biến khá. Do đó, sản xuất nông nghiệp và sản xuất hàng hóa ngày càng phát triển đảm bảo phục vụ cho đời sống nhân dân trong xã, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước và có dự trữ. Bên cạnh đó, công tác xây dựng cơ sở vật chất phục vụ sản xuất kinh tế cũng được quan tâm đúng mức, đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã nhà.

Năm 1967, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ VI (nhiệm kỳ 1967-1968) đã diễn ra. Đại hội tiến hành kiểm điểm những ưu điểm, khuyết điểm trong nhiệm kỳ qua, đánh giá cao những thành tích đạt được, qua đó nhấn mạnh mục tiêu trong những năm tới là: Tập trung đẩy mạnh phong trào cải tiến quản lý nông nghiệp. Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp, tích cực áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, đưa giống mới vào thay thế giống cũ. Tăng cường công tác thủy lợi, quy hoạch đồng ruộng, xây dựng đường trục lớn, khoanh vùng chống úng, chống hạn. Không ngừng chi viện tối đa sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam; xây dựng thế trận phòng không nhân dân vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VI. Đồng chí Đặng Văn Chuyền được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Sỹ được bầu làm Phó Bí thư.

Sau khi tiến hành Đại hội, Đảng bộ Sơn Cẩm đã lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ kinh tế, văn hóa - xã hội và đặc biệt là an ninh - quốc phòng.

Mặc dù trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt và rất khó khăn nhưng nhờ sự cố gắng quyết tâm cao, đến cuối năm 1968, gần 100% diện tích lúa của xã được gieo cấy. Sản xuất ngày càng phát triển, năng suất từng bước được nâng cao. Qua đó, hàng năm nhân dân Sơn Cẩm luôn hoàn thành nghĩa vụ đóng góp lương thực cho Nhà nước.

Cùng với sự phát triển của kinh tế trồng trọt và chăn nuôi, thủ công nghiệp cũng tiếp tục phát triển như: nung vôi, đóng gạch, khai thác đá... Các lĩnh vực tài chính, thương nghiệp mua bán, tín dụng cũng có nhiều chuyển biến tích cực, thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động, phục vụ kịp thời nhu cầu sản xuất, chiến đấu của bà con nông dân.

Sự nghiệp văn hóa giáo dục, y tế thời gian này có nhiều bước tiến mới. Các phong trào văn hóa, văn nghệ "tiếng hát át tiếng bom" diễn ra trên khắp địa bàn xã, cổ vũ, động viên tinh thần nhân dân hăng say sản xuất và chiến đấu. Công tác giáo dục, năm 1967, mặc dù trong hoàn cảnh chiến tranh, gặp nhiều khó khăn về phòng học, phải sơ tán về nhiều địa điểm để đảm bảo an toàn song nhà trường vẫn đảm bảo tốt chất lượng học tập. Y tế tiếp tục được củng cố, công tác phòng chống dịch bệnh; khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân được quan tâm.

Có thể nói, đây là thời kỳ rất sôi động, toàn Đảng, toàn dân đều hăng hái thi đua sản xuất, chiến đấu giết giặc lập

công. Nhân dân Sơn Cẩm quyết tâm thực hiện cho bằng được mục tiêu "thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người" mà cấp trên đưa ra. Trong những năm 1967-1968, theo tiếng gọi của Đảng, thanh niên, trai gái Sơn Cẩm đã hăng hái đi bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, công nhân quốc phòng.

Tháng 5-1967, đế quốc Mỹ cho máy bay ném bom ở xóm Đồng Xe. Đây là nơi đóng quân của một tiểu đoàn pháo 100 ly của quân ta. Lần ném bom này gây thiệt hại nặng nề cho quân dân ta với 38 đồng chí bị thương và hy sinh. Với tinh thần không ngại gian khổ, nhân dân Sơn Cẩm đã tích cực tham gia các hoạt động cứu thương, tải thương giúp đơn vị bộ đội. Năm 1967, tổ nhóm dân quân bắn máy bay ở Sơn Cẩm cũng được thành lập, góp phần chiến đấu chống máy bay địch càn quét.

Bước sang năm 1968, đế quốc Mỹ tiếp tục đẩy mạnh cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc nước ta với mức độ ác liệt và thủ đoạn xảo quyệt hơn trước, chúng dùng máy bay đánh phá nhiều nơi ở miền Bắc. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân tiếp tục làm tốt công tác phòng không, sơ tán, nâng cao tinh thần cảnh giác trong nhân dân, luôn luôn "sẵn sàng trong lao động sản xuất và sẵn sàng trong chiến đấu". Đẩy mạnh hơn nữa sản xuất nông nghiệp, cung cấp nhu yếu phẩm cần thiết cho chiến trường và phục vụ chiến đấu tại địa phương với khẩu hiệu "Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm". Trong những năm 1964-1968, Đảng bộ Sơn Cẩm lãnh đạo thành lập 1 tiểu đoàn dự bị, chọn 1 đại đội chia làm 4

trung đội tham gia trực chiến và chiến đấu cùng dân quân miền Bắc, đó là các trung đội: Thanh Trà, Cao Sơn, Sơn Cẩm, Đồng Xe. Các trung đội này kết hợp với đơn vị bộ đội pháo phòng không tỉnh Thái Nguyên (năm 1965 là tỉnh Bắc Thái) bắn rơi một chiếc máy bay (góp phần nâng tổng số máy bay lên 1.000 chiếc) tại làng Ngò, trận này có 4 chiến sĩ hy sinh. Ngày 5-5-1968, Mỹ tiếp tục bắn phá vào trận địa, chúng thả bom bi làm một người dân Sơn Cẩm bị thương.

Trước những thay đổi của tình hình trong nước, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, đầu năm 1969, Đảng bộ Sơn Cẩm tiến hành Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1969-1970). Đại hội đã tiến hành đánh giá các mặt công tác của Đảng bộ và nhân dân xã trong những năm 1967-1968. Đồng thời, Đại hội cũng đưa ra những phương hướng, mục tiêu trên tất cả các lĩnh vực của xã trong những năm tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chấp hành, đồng chí Đỗ Văn Mỵ được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Sỹ làm Phó Bí thư.

Thực hiện chủ trương của Đảng, của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Phú Lương, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã lãnh đạo nhân dân tiến hành sửa chữa các đoạn đường, thực hiện các chính sách khuyến nông, khuyến lâm. Đẩy nhanh phát triển kinh tế với các phong trào thi đua làm thủy lợi, làm bèo hoa dâu, làm phân bón diễn ra ngày càng sôi nổi. Phong trào học tập và áp dụng khoa học - kỹ thuật vào nông nghiệp được thể hiện rõ ở phong trào "Ba sẵn sàng" của thanh niên và "Ba đảm đang" của phụ nữ. Nhờ đó,

năng suất và sản lượng lương thực tăng nhanh, đời sống nhân dân được ổn định, góp phần chi viện tích cực cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cải tiến quản lý hợp tác xã, sự nghiệp hợp tác hóa gắn liền với thủy lợi hóa, tiến hành cải tiến kỹ thuật trong sản xuất. Năm 1970, các hợp tác xã nhỏ ở Sơn Cẩm được tiến hành sáp nhập. Theo đó, toàn xã lúc này còn 3 hợp tác xã: Hợp tác xã Xuân Đồng do ông Lưu Văn Hữu làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Liên Thành do ông Lê Văn Quảng làm Chủ nhiệm và Hợp tác xã Thống Nhất[1] do ông Nguyễn Đình Mộc làm Chủ nhiệm.

Sau khi các hợp tác xã ổn định tổ chức, một phong trào thi đua lao động sản xuất diễn ra sôi nổi trong toàn xã. Các hợp tác xã đã đóng góp nhân lực, vật lực đào mương dẫn nước, lắp đặt hệ thống cống thoát nước, mương tiêu khi mùa mưa lũ đến để kịp thời tiêu úng. Chỉ trong một thời gian ngắn, chiến dịch thủy lợi đã hoàn thành, chủ động tưới tiêu hợp lý nên đã rút ngắn thời gian cấy lúa. Do đó, năng suất và sản lượng lúa đều tăng, đời sống của xã viên được cải thiện đồng thời đóng góp đầy đủ nghĩa vụ lương thực với Nhà nước. Các hợp tác xã đều mua sắm được xe cải tiến, xe kéo để vận chuyển lúa, phân bón, giải phóng đôi vai cho xã viên.

---

1. Hợp tác xã Thống Nhất được sáp nhập từ các hợp tác xã: Số 6, số 7, Bến Giềng, Cao Sơn.

Trong lúc Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đang phấn khởi trước những thành tựu cách mạng đạt được, ra sức thi đua chào mừng kỷ niệm ngày Quốc khánh 2-9 thì được tin Bác Hồ - vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của chúng ta qua đời. Đây là một tổn thất vô cùng lớn lao đối với dân tộc ta. Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã tổ chức lễ truy điệu Bác trong niềm tiếc thương vô hạn. Toàn thể Đảng bộ và nhân dân trong xã nguyện thề sẽ noi theo tấm gương vĩ đại và quyết tâm ra sức thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Người.

Thông qua học tập Di chúc của Người, đảng viên trong xã đã thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống. Đảng viên phải rèn luyện phẩm chất trong lao động, sản xuất, học tập và trong sinh hoạt hàng ngày. Cũng qua đợt học tập này, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã nêu bật được vai trò lãnh đạo của mình, tăng cường được khối đoàn kết toàn dân, tạo niềm tin trong nhân dân với Đảng.

Ngày 6-3-1970, Bộ Chính trị ra Nghị quyết 195-NQ/TW về mở cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã đề ra kế hoạch, biện pháp cụ thể để rèn luyện đảng viên. Trên lĩnh vực lao động sản xuất, công tác và học tập, cán bộ, đảng viên đã tích cực đấu tranh chống những tư tưởng tiêu cực, bảo thủ, ngại khó khăn gian khổ để vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong công tác phát triển đảng viên "lớp Hồ Chí Minh", Đảng bộ đã kết nạp được nhiều đảng viên mới. Sự đoàn kết nội bộ trong Đảng được củng cố vững chắc.

Năm 1971, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1971-1972) được tiến hành. Đại hội tổng kết và tuyên dương những thành tích đã đạt được, đồng thời nhấn mạnh: nhiệm vụ trọng tâm lúc này là ra sức phát triển sản xuất trên cơ sở đẩy mạnh việc thâm canh cây lúa, hoa màu và một số cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao đồng thời phấn đấu phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm trở thành ngành chính trong nông nghiệp. Đại hội cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng và phát triển đảng viên trong giai đoạn cách mạng tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 7 đồng chí: đồng chí Nguyễn Hải Pha được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lăng Thế Dầu được bầu làm Phó Bí thư.

Quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII, đến cuối năm 1972, Sơn Cẩm đã đạt được nhiều thành tích quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Diện tích gieo trồng, tổng sản lượng lương thực, năng suất không ngừng tăng. Công tác thủy lợi, đào đắp kênh mương được chú trọng đầu tư. Chăn nuôi phát triển khá mạnh mẽ. Xã đã hoàn thành nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Năm 1972, hoạt động của các hợp tác xã trong huyện Phú Lương rơi vào tình trạng khủng hoảng. Nhưng ở Sơn Cẩm, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, hợp tác xã đã khắc phục được những hạn chế, tiếp tục được duy trì và phát triển. Đây có thể coi là một trong những thành công của Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm trong phong trào hợp tác xã.

Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp, dịch vụ, mua bán tiếp tục phát triển và có những đổi mới về phương thức hoạt động có hiệu quả, năng suất lao động tăng, chất lượng và doanh thu đạt kế hoạch đề ra.

Về giáo dục, dù điều kiện vật chất còn nhiều khó khăn nhưng công tác dạy và học ở Sơn Cẩm vẫn có những chuyển biến tích cực. Cùng với đó, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được duy trì. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng Đảng ủy xã luôn chỉ đạo ngành y tế xã quan tâm đến việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, tránh để tình trạng dịch bệnh phát triển làm ảnh hưởng tới sức khỏe và đời sống của nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng được đặc biệt quan tâm, chú trọng. Đội ngũ đảng viên tăng cả về số lượng và chất lượng, đảm bảo đủ năng lực công tác, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Đây là sự nỗ lực đáng khích lệ của toàn Đảng bộ nhằm nâng cao số lượng và chất lượng của đảng viên, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội và an ninh - quốc phòng của xã.

Các đoàn thể quần chúng hoạt động có hiệu quả. Đoàn Thanh niên có phong trào thi đua học tập và làm theo gương anh hùng Lê Mã Lương, anh hùng Lê Thị Hồng Gấm, nhiều thanh niên đã tình nguyện đăng kí lên đường nhập ngũ. Thanh niên luôn luôn là lực lượng nòng cốt đi đầu trong các phong trào, các hoạt động như: làm thủy lợi, làm đường giao thông.

Trong hai năm 1970-1971, quân và dân ta liên tiếp giành thắng lợi to lớn trên mặt trận quân sự. Chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của địch từng bước bị phá sản. Tháng 5-1971, Hội nghị Bộ Chính trị đã chỉ rõ: ta phải kịp thời nắm thời cơ lớn, giành thắng lợi quyết định trong năm 1971. Tiếp đó, tháng 6-1971, Hội nghị Quân ủy Trung ương nêu quyết tâm chiến lược đẩy mạnh tiến công trên cả 3 vùng chiến lược, tạo nên bước chuyển biến căn bản làm thay đổi cục diện chiến trường. Thực hiện chủ trương đó, Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã bắt tay ngay vào công tác chuẩn bị cho cuộc tổng tiến công của dân tộc. Huy động nhiều hơn nữa sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến miền Nam, cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Để lãnh đạo sát sao hơn nữa mọi mặt công tác của nhân dân xã, đầu năm 1972, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ IX (nhiệm kỳ 1972-1975) được tiến hành. Đại hội đã tiến hành tổng kết mọi mặt công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm trong nhiệm kỳ 1971-1972. Những bài học kinh nghiệm cũng như những hạn chế được Ban Chấp hành kiểm điểm một cách sát đúng trên tinh thần tự phê bình và phê bình. Đại hội đã đề ra kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó, nổi bật là nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa thực hiện nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam, góp phần vào sự nghiệp giải phóng hoàn toàn đất nước.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa IX (nhiệm kỳ 1972-1975) gồm 7 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Hải Pha làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lăng Thế Dầu làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX, hợp tác xã nông nghiệp đã đề ra các biện pháp đồng bộ và cụ thể nhằm nâng cao năng suất lao động và sản lượng lương thực. Ngoài sản xuất lúa, hợp tác xã còn đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, nhất là chăn nuôi tập thể. Các ngành nghề truyền thống như sản xuất gạch, ngói, vật liệu xây dựng phát triển khá, đáp ứng nhu cầu xây dựng, kiến thiết của tập thể và nhân dân. Các hợp tác xã mua bán, tín dụng vẫn được duy trì và phát triển, góp phần thiết thực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, từng bước cải thiện đời sống nhân dân trong xã.

Mặc dù trong hoàn cảnh có chiến tranh song sự nghiệp giáo dục, đào tạo của xã vẫn được Đảng bộ hết sức quan tâm. Trong năm 1973, Đảng ủy, chính quyền và hợp tác xã kết hợp vận động nhân dân tiến hành tu sửa và làm mới một số phòng học của các cấp học, đảm bảo đủ phòng học cho các em. Phong trào thi đua *"Hai tốt"* được duy trì và phát triển, chất lượng giáo dục ngày càng đi lên.

Đi đôi với công tác giáo dục, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân cũng được chú ý. Đội ngũ cán bộ y tá của xã được cử đi học nhằm bồi dưỡng và nâng cao chuyên môn, đảm bảo tốt nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân. Năm 1973, xã đã hoàn thành công trình nhà ở cho nhân viên trạm xá, điều đó có tác dụng rất lớn góp phần động viên tinh thần trách nhiệm của các cán bộ y tế. Hàng năm, trạm xá xã đã tiếp nhận khám và chữa bệnh cho hàng trăm lượt bệnh nhân. Bên cạnh đó, trạm xá còn tích cực vận động nhân dân thực hiện vệ sinh, phòng

chống dịch bệnh. Toàn xã tích cực hưởng ứng phong trào ăn ở hợp vệ sinh, xây dựng hố xí hai ngăn và giếng nước hợp vệ sinh.

Công tác phát triển Đảng trong giai đoạn này tiếp tục nhận được sự quan tâm sát sao của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể trong xã. Sự phát triển của công tác Đảng có vai trò hết sức quan trọng trong việc lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - chính trị và an ninh - quốc phòng của xã.

Tháng 4-1972, đế quốc Mỹ chính thức tiến hành cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân phá hoại miền Bắc nước ta (lần thứ hai). Trước tình hình đó, với bản lĩnh chính trị vững vàng, Đảng bộ Sơn Cẩm đã bình tĩnh lãnh đạo nhân dân vượt qua thử thách, kiên cường chiến đấu và phục vụ chiến đấu, bảo vệ an toàn về tài sản và tính mạng của nhân dân cùng các trọng điểm kinh tế, quân sự, giao thông.

Cuối tháng 12-1972, quân và dân ta đã lập chiến công vang dội đánh bại cuộc tập kích bằng không quân của đế quốc Mỹ vào Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh lân cận, buộc chúng phải ký Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (27-1-1973), chấm dứt chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, tiến tới đánh cho ngụy nhào, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Từ đây, nhân dân Sơn Cẩm cùng cả nước tiếp tục xây dựng quê hương, góp phần chi viện cho miền Nam đến ngày toàn thắng.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã gắn nhiệm vụ chính trị với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm làm trọng tâm, coi trọng sản xuất thâm canh, thực hiện từng bước chuyên canh nhằm tăng nhanh sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân. Cuối năm 1973 đầu năm 1974, rét đậm kéo dài đã gây nhiều thiệt hại nặng nề cho sản xuất và đời sống nhân dân. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền, nhân dân Sơn Cẩm nhanh chóng ổn định tình hình, duy trì và phát triển sản xuất. Trong năm 1974, xã tiếp tục đẩy mạnh công tác thủy lợi, tu bổ hệ thống kênh mương, bờ vùng, bờ thửa được củng cố.

Trong không khí vui mừng, phấn khởi, các đội sản xuất hăng hái thi đua cải tạo ruộng đồng, đắp bờ vùng, bờ thửa, làm giao thông, thủy lợi nội đồng để chuẩn bị bước vào vụ chiêm xuân 1975 giành thắng lợi. Hợp tác xã hoàn thành mọi nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước.

Bên cạnh việc phát triển nông nghiệp, công tác cải tạo đồng ruộng, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, đưa vào gieo trồng các giống lúa mới phù hợp với đất đai, thổ nhưỡng của xã, đẩy mạnh các biện pháp thâm canh, tăng vụ, tăng cường phân bón được Đảng bộ chỉ đạo kịp thời, góp phần tăng năng suất và sản lượng cây trồng.

Các lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp: đan lát, đóng gạch, nung vôi, nề, mộc... và thương nghiệp đều có bước tiến bộ, đáp ứng được nhu cầu phát triển sản xuất và đời sống của nhân dân trong xã. Hợp tác xã có kế hoạch phân

bổ lại lao động một cách hợp lý, phát huy được vai trò, năng lực hoạt động của các hợp tác xã, điều đó còn có tác dụng động viên sức lao động và tinh thần đoàn kết của bà con xã viên.

Cùng với sự phát triển, đổi mới phương thức hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, Đảng bộ Sơn Cẩm luôn quan tâm đến hoạt động của các hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán. Nhiều nhà kho, cửa hàng được xây dựng để thuận tiện cho việc trao đổi, mua bán hàng hóa của nhân dân.

Công tác văn hóa, giáo dục, y tế được Đảng bộ, chính quyền xã quan tâm thường xuyên. Về giáo dục, các trường lớp được gia cố, tu sửa để đảm bảo việc học tập cho con em nhân dân trong xã. Hàng năm, số học sinh đủ tuổi đến trường và lên lớp ngày càng tăng, chất lượng giáo dục được nâng cao. Về văn hóa, nhân dân trong xã nhiệt tình hưởng ứng thực hiện phong trào xây dựng nếp sống mới trong cưới xin, ma chay, lễ hội... Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao từng bước phát triển, đáp ứng nhu cầu tinh thần của người dân. Về y tế, trong giai đoạn này, xã đã làm tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, thực hiện ăn chín, uống sôi, do đó không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn.

Công tác xây dựng và phát triển Đảng được chú trọng. Nâng cao công tác kiểm tra, đấu tranh tự phê bình và phê bình, lấy ý kiến của quần chúng tham gia đóng góp xây dựng Đảng bộ. Đảng viên trong Đảng bộ luôn ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp đấu tranh

và xây dựng đất nước, không trốn tránh nghĩa vụ quân sự, động viên con em lên đường nhập ngũ, chấp hành tốt Điều lệ của Đảng, gương mẫu thực hiện mọi nhiệm vụ, mọi công tác được giao. Đảng bộ thường xuyên tiến hành kiểm điểm, đánh giá và xếp loại đảng viên một cách nghiêm túc, thẳng thắn và trung thực nhằm làm trong sạch đội ngũ Đảng.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể quần chúng xã đã dấy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi, mạnh mẽ với tinh thần "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt". Những năm qua, xã luôn hoàn thành chỉ tiêu giao quân. Đoàn Thanh niên tiếp tục thi đua thực hiện phong trào "Ba sẵn sàng" do Trung ương Đoàn phát động với hàng trăm lá đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ, phục vụ chiến đấu ở các chiến trường, đi thanh niên xung phong, đi dân công hỏa tuyến... Nhiều người đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Là lực lượng xung kích, đi đầu, các đoàn viên thanh niên không chỉ hăng hái trong chiến đấu mà trong cả lao động sản xuất, làm thủy lợi, làm đường giao thông.

Hội Phụ nữ với phong trào "Ba đảm đang", các chị, các mẹ đã phấn đấu hoàn thành tốt công việc gia đình, đồng áng và phục vụ chiến đấu, luôn là hậu phương, là chỗ dựa về tinh thần giúp chồng, con yên tâm lên đường đánh giặc giữ nước.

Ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, 2

miền Bắc - Nam sum họp một nhà. Toàn Đảng, toàn dân ta nói chung, Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm nói riêng phấn khởi bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Trong 21 năm (1954-1975), Chi bộ, Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm đã phát huy truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hết mình vì mục tiêu chung của cả dân tộc. Đảng bộ đã chỉ đạo nhân dân trong xã ra sức phát triển sản xuất, góp phần không nhỏ vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương, đồng thời không tiếc sức người, sức của phục vụ tiền tuyến lớn miền Nam. Theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc đã có hàng trăm người con của Sơn Cẩm tình nguyện nhập ngũ, đi thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến. Địa bàn Sơn Cẩm cũng là nơi đứng chân của nhiều đơn vị như: Ty Lao động, Ty Văn hóa thông tin, Ty Bưu điện Thái Nguyên, Ty Công an, Ty Thương nghiệp, trường Trung cấp bưu điện miền núi, trường Trung cấp tài chính, trường Trung cấp thủy lợi miền núi, Công ty rau quả, Công ty ăn uống, Công ty Bách hóa, Công ty lương thực.

Bên cạnh đó, trong cuộc kháng chiến trường kỳ này nhân dân còn đạt được nhiều thành tựu to lớn, tạo nên sự phát triển vượt bậc trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng. Sơn Cẩm luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực với Nhà nước, đóng góp nhiều rau quả ủng hộ trực tiếp vào các bếp nấu ăn của bộ

đội khi về đóng quân ở địa phương. Trực tiếp tham gia các trận chiến đấu đánh trả máy bay địch, tham gia hàng nghìn ngày công xây dựng các công trình công cộng, đường giao thông, góp phần cùng nhân dân cả nước chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, bảo vệ quê hương, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Với những thành tích đó, cán bộ và nhân dân Sơn Cẩm được Đảng và Nhà nước khen thưởng, xã có 2 mẹ được phong và truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng, đó là các mẹ: Nguyễn Thị Tẽo (xóm Bến Giềng), Phó Thị Thanh (Cao Sơn 2).

Có được những thành tích trên là nhờ vào tinh thần yêu nước, sự đoàn kết chiến đấu, lao động sản xuất của nhân dân, nhờ vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Lao động Việt Nam mà trực tiếp là Đảng bộ xã. Trong 21 năm lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, Chi bộ và sau này là Đảng bộ Sơn Cẩm luôn lấy công tác xây dựng Đảng làm then chốt. Cuộc vận động xây dựng Đảng bộ, chi bộ, đảng viên thực hiện "Bốn tốt", các đợt học tập Nghị quyết của Trung ương Đảng, các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảng viên... đã thực sự làm cho Đảng bộ ngày càng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Các chi bộ Đảng dần được củng cố và trưởng thành. Hầu hết cán bộ, đảng viên đều nêu cao phẩm chất đạo đức cách mạng, gương mẫu trong tư tưởng và hành động, kịp thời đấu tranh khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, mất đoàn kết nội bộ. Từ thực tiễn cách mạng, Đảng bộ trở thành trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, trở thành cầu nối

giữa Đảng với quần chúng. Từ đó, đã huy động được sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi những mục tiêu cách mạng do Trung ương Đảng đề ra.

Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng trong 21 năm qua vừa là niềm tự hào to lớn, vừa là cơ sở quan trọng cho Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ quê hương, tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1976-1985)

Đại thắng mùa xuân năm 1975 đã mở ra một thời kỳ mới cho đất nước, cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội - tiếp tục con đường mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Hòa chung không khí thắng lợi của toàn dân tộc, Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm vô cùng phấn khởi bước vào thời kỳ mới, ổn định tình hình sau chiến tranh, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương, sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc.

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM (1976-1980)

Hòa bình lập lại, Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm bắt tay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội với những khó khăn và thuận lợi nhất định, đòi hỏi toàn thể nhân dân trong xã chung sức, đồng lòng bắt tay hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và xây dựng quê hương.

Để thực hiện Nghị quyết và sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ và chính quyền xã Sơn Cẩm tập trung chỉ đạo công tác củng cố hợp tác xã, phát triển sản xuất. Các hợp

tác xã nông nghiệp, mua bán và hợp tác xã tín dụng tiến hành thống kê tài sản, ruộng đất, ngân quỹ, nhân sự để đề ra kế hoạch tổ chức kinh doanh cho phù hợp và hiệu quả hơn.

Bên cạnh đó, Đảng bộ đã chỉ đạo các chi bộ, chính quyền và các đoàn thể tạo điều kiện vật chất và tinh thần, sắp xếp công tác cho các đồng chí bộ đội xuất ngũ trở về nhằm phát huy năng lực của họ vào công cuộc xây dựng quê hương.

Tháng 12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Cộng sản Việt Nam được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội nhấn mạnh đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa nước ta trong giai đoạn lịch sử mới là: "Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa; ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; vừa xây dựng kinh tế Trung ương vừa phát triển kinh tế địa phương trong một cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất, kết hợp phát triển lực lượng sản xuất với xác lập và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới".

Năm 1976, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ X (nhiệm kỳ 1976-1978) được tiến hành. Đại hội đã tiến

hành thảo luận những vấn đề cần phải giải quyết trước mắt là hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục sản xuất và ổn định đời sống nhân dân.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới. Đồng chí Trần Văn Bình làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hoàng Văn Phúc làm Phó Bí thư.

Tiếp đó, năm 1979, Đảng bộ xã Sơn Cẩm tiến hành Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1979-1980). Đại hội đã thẳng thắn, khách quan tiến hành đánh giá và kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng bộ về những ưu, nhược điểm thực hiện trong nhiệm kỳ trước. Đồng thời, Đại hội cũng đề ra mục tiêu, phương hướng trong nhiệm kỳ 1979-1980.

Đại hội đã bầu các đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Đồng chí Hoàng Văn Phúc làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Bình làm Phó Bí thư.

Quán triệt chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sơn Cẩm lần thứ X và XI, toàn xã đã dấy lên phong trào thi đua sôi nổi, hăng hái trên khắp các mặt trận sản xuất nông nghiệp. Với khẩu hiệu "Tất cả cho sản xuất, tất cả để xây dựng chủ nghĩa xã hội, vì Tổ quốc giàu mạnh, vì hạnh phúc của nhân dân". Xã Sơn Cẩm đã tập trung sản xuất, với khẩu hiệu "cấy dày đầy bồ", hợp tác xã tổ chức nhiều chiến dịch làm thủy lợi, cải tạo đồng ruộng, nạo vét mương máng, giao thông liên thôn, giao thông nội đồng phục vụ cơ giới hóa trong nông nghiệp. Đồng thời, các phong làm trào phân bón, thâm canh tăng vụ đông, các

khâu làm giống luôn được hợp tác xã quan tâm và thực hiện tốt. Quy mô các hợp tác xã được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

Tính đến năm 1979, Hợp tác xã Thanh Sơn có 316 hộ với 1.694 xã viên. Trong đó, có 533 xã viên là lao động chính, 338 xã viên là lao động phụ. Tổng diện tích canh tác của Hợp tác xã Thanh Sơn là 416 mẫu (trung bình mỗi nhâu khẩu là 2 sào Bắc Bộ). Hợp tác xã Liên Sơn có 218 hộ với 1.181 nhân khẩu. Số lao động chính có 340 người. Tổng diện tích canh tác của Hợp tác xã Liên Sơn là 250 mẫu. Các trạm bơm nước của 2 hợp tác xã phát huy tốt vai trò cung cấp nước phục vụ công tác tưới tiêu. Cụ thể: Hợp tác xã Thanh Sơn có 1 trạm bơm ở Đồng Xe, 2 hồ chứa nước; Hợp tác xã Liên Sơn có 2 trạm bơm, 2 hồ chứa nước. Ngoài tác dụng tích trữ nước, các hồ được hợp tác xã tận dụng để nuôi thả cá. Với tinh thần lao động hăng say, năng suất lương thực bình quân của xã trong thời gian này đạt từ 17-20 tạ/ha. Xã viên ăn chia theo ngày công lao động. Mỗi định suất vào khoảng 180-210 kg/khẩu/năm. Trong giai đoạn này, Hợp tác xã Thanh Sơn do ông Nguyễn Văn Nhán làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Liên Sơn do ông Ngô Đức Lộc làm Chủ nhiệm.

Ngoài sản xuất nông nghiệp, các hợp tác xã ở Sơn Cẩm còn phát triển những nghề khác như: xay xát gạo, xe trâu vận tải, nung gạch... và trồng thuốc lá.

Hợp tác xã mua bán xã Sơn Cẩm trong thời gian này tiếp tục phát huy được vai trò của mình trong tình hình phát triển chung của xã. Ban Quản trị được kiện toàn. Các

mặt hàng thiết yếu trong cuộc sống của nhân dân như: mắm, muối, xì dầu, dầu thắp sáng, chiếu, bát đũa... được hợp tác xã cung cấp đầy đủ. Hợp tác xã mua bán trong 2 năm liền (1978-1979) đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Hợp tác xã tín dụng có vai trò lớn trong việc vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm. Cơ chế gửi tiền vào và rút tiền ra được dễ dàng, không gây phiền hà cho nhân dân. Tính đến năm 1979, số dư trong ngân hàng của hợp tác xã tín dụng của xã Sơn Cẩm đạt 68.000 đồng. Có thể nhận thấy, hoạt động của hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng khá hiệu quả, có ảnh hưởng tích cực đến đời sống của nhân dân trong xã.

Mặc dù những năm 1976-1980, hạn hán, mất mùa liên tiếp xảy ra, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, đời sống của nhân dân trong xã vẫn được ổn định. Niềm tin của nhân dân vào đội ngũ cán bộ, đảng viên được củng cố, khối thống nhất toàn Đảng, toàn dân được duy trì. Đây là điều kiện thuận lợi cho Đảng bộ và nhân dân trong xã tiếp tục phát triển kinh tế trong những năm tiếp theo.

Tuy còn những khó khăn nhất định về kinh tế, nhưng với tình hình chính trị, trật tự an toàn ở các xóm được đảm bảo, cùng với quá trình tổ chức lại sản xuất, Đảng bộ xã Sơn Cẩm luôn chú trọng chăm lo cho các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế và xem đây là một trong những công tác trọng tâm.

Được sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền xã, cơ sở vật chất của trường học được đầu tư, số phòng học được tăng lên, bàn ghế, bảng viết luôn được bổ sung và

sửa chữa kịp thời. Được sự hỗ trợ của 2 hợp tác xã Thanh Sơn và Liên Sơn, trường cấp 1 của xã được tách thành 2 trường: Sơn Cẩm 1 và Sơn Cẩm 2. Đội ngũ giáo viên không ngừng củng cố tổ chức và bồi dưỡng thêm nghiệp vụ. Giáo dục phổ thông, vỡ lòng và bổ túc văn hóa của xã đều phát triển. Đặc biệt, hệ thống giáo dục phổ thông của xã có sự phát triển nhanh chóng. Chương trình học tập được đổi mới gắn liền học tập với thi đua lao động xã hội chủ nghĩa. Chất lượng dạy và học được cải thiện đáng kể, học sinh giỏi và học sinh tiên tiến năm sau cao hơn năm trước, tình trạng bỏ học, nghỉ học giảm đáng kể qua các năm.

Tuy còn nhiều thiếu thốn về cơ sở vật chất, nhưng trạm xá của xã vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ, đáp ứng cơ bản nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Các phong trào vệ sinh phòng bệnh và phong trào kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được đẩy mạnh. Trạm xá xã có 1 y sĩ khám và điều trị bệnh, 1 phụ trách quầy hàng bán thuốc theo đơn, 1 hộ sinh. Đội ngũ cán bộ y tế xã thường xuyên được tạo điều kiện học tập, nâng cao trình độ tay nghề. Ngoài việc khám chữa bệnh cho nhân dân trong xã, trạm xá xã Sơn Cẩm còn phục vụ đội ngũ cán bộ, công nhân của các nhà máy, xí nghiệp, cơ quan đóng trên địa bàn. Việc phát động, tổ chức các phong trào vệ sinh phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được tiến hành thường xuyên, nhờ đó trên địa bàn xã không xảy ra tình trạng dịch bệnh.

Phong trào thể dục thể thao, văn hóa - văn nghệ của xã Sơn Cẩm trong những năm 1976-1980 đạt được nhiều

thành tựu đáng khích lệ. Phong trào thu hút được nhiều tầng lớp nhân dân tham gia, đặc biệt là thanh niên. Ở các đội sản xuất của xã Sơn Cẩm đều có đội bóng đá.

Thực hiện Chỉ thị 214 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 56 của Hội đồng Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Phú Lương khóa 9, công tác vận động quần chúng nhân dân xây dựng nếp sống văn minh được Đảng ủy xã Sơn Cẩm chú trọng. Những phong tục lạc hậu trong cưới xin, ma chay giảm đáng kể.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng hàng đầu. Đảng bộ tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 72-CT/TW ngày 5-8-1979 của Ban Bí thư về tăng cường công tác phát triển Đảng và kiện toàn, củng cố tổ chức Đảng và Thông tri 22-TT/TW ngày 5-9-1977 của Trung ương Đảng về tăng cường chỉ đạo việc đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên, nhằm nâng cao chất lượng đảng viên, kiện toàn về tổ chức và chính trị, làm cho đảng viên trong toàn Đảng bộ luôn vững vàng trong công tác cũng như trong chiến đấu, sẵn sàng đương đầu với bất kỳ khó khăn nào. Chính vì vậy, Đảng bộ đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên tham gia học tập các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Trước hết là gắn học tập nghị quyết với củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất nhằm nâng cao đời sống của nhân dân, hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, trình độ và năng lực của đội ngũ đảng viên được củng cố và nâng cao. Đến năm 1979, Đảng bộ xã có 104 đảng viên. Trong đó, số

đảng viên dưới 45 tuổi là 58 đồng chí, số đảng viên trên 45 tuổi là 46 đồng chí.

Về tổ chức: Đảng bộ Sơn Cẩm có 2 Đảng bộ bộ phận trực thuộc có vai trò trực tiếp lãnh đạo 2 hợp tác xã, 10 chi bộ lãnh đạo các đội sản xuất và 1 chi bộ nhà trường trực thuộc Đảng bộ xã. Trong số 11 chi bộ trực thuộc, có 85% số chi bộ xếp loại hoàn thành nhiệm vụ và 15% số chi bộ chưa hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ. Cùng với đó, trong những năm 1977-1979, Đảng bộ đã chuyển Đảng chính thức cho 2 đồng chí đảng viên dự bị. Công tác kết nạp đảng viên mới gặp nhiều khó khăn. Đây là một trong những thiếu sót của các chi bộ trực thuộc và Đảng bộ Sơn Cẩm trong giai đoạn này.

Trong công tác củng cố chính quyền, xây dựng các lực lượng vũ trang, giữ gìn trật tự an ninh được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo sát sao. Trong những năm 1976-1980, Đảng bộ đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp huyện và xã. Qua bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, bộ máy chính quyền trong xã được kiện toàn. Lề lối làm việc được cải cách nhằm đáp ứng với tình hình trong giai đoạn mới, bộ máy chính quyền đã giải quyết tốt nhiều vấn đề; bám sát cơ sở sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ. Chính quyền xã đã chủ động và kiên quyết thực hiện hết trách nhiệm và quyền lực của mình. Đây là điều kiện thuận lợi cho nhân dân Sơn Cẩm thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội theo chủ trương của cấp trên.

Từ cuối năm 1978, tình hình biên giới có nhiều biến động phức tạp. Chính vì vậy, công tác xây dựng lực lượng vũ trang, bảo vệ Tổ quốc có ý nghĩa to lớn. Xã đã tiến hành tuyển quân 2 đợt, giao 85 người cho bộ đội chủ lực. Xã đã thành lập được 1 tiểu đoàn dân quân tự vệ gồm 4 đại đội với số lượng 372 người. Cán bộ lãnh đạo các đại đội đều là đảng viên, được tham gia học tập chính trị và huấn luyện về chuyên môn do huyện tổ chức. Ngoài ra, ở xã hình thành 1 trung đội với 38 đồng chí (thuộc tiểu đoàn cơ động của huyện). Đây là lực lượng sẵn sàng tham gia khi nhận được yêu cầu của huyện giao. Tiểu đoàn dân quân tự vệ của xã được trang bị 30% súng các loại, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Cùng với việc trang bị súng đạn, công tác tư tưởng trong giai đoạn này được Đảng ủy đặc biệt chú trọng.

Tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Lực lượng công an được kiện toàn và tăng thêm về số lượng. Ngoài ra, lực lượng công an xã được tạo mọi điều kiện để nâng cao trình độ, năng lực và phẩm chất công tác. Chính vì vậy, các vụ việc xảy ra trên địa bàn xã được giải quyết nhanh chóng, triệt để. Niềm tin của nhân dân với Đảng ủy, chính quyền xã ngày càng được củng cố.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy tốt vai trò của mình, đóng góp chung vào sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh của xã.

Mặt trận Tổ quốc được kiện toàn, có nội dung hoạt động rõ ràng, duy trì thường xuyên chế độ làm việc, công

tác được đổi mới về nội dung và phương pháp phù hợp với điều kiện thực tế của xã. Mặt trận tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ hội viên, tích cực đi đầu trong công tác tuyên truyền vận động, gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong những năm 1977-1979, Mặt trận cùng với chính quyền và các tổ chức quần chúng đã vận động nhân dân tham gia ủng hộ hơn 700kg gạo và nhiều thóc giống cho các đơn vị biên giới và đồng bào ở tỉnh Cao Bằng.

Lực lượng thanh niên toàn xã tương đối đông và là nguồn lực quan trọng trong việc phát triển mọi mặt của xã. Đoàn Thanh niên với phong trào hỗ trợ nhau phát triển kinh tế, lập nghiệp, xung kích trên các mặt trận. Đặc biệt, thanh niên Sơn Cẩm là nòng cốt trong việc áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào đồng ruộng, tình nguyện làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Cùng với đó, Đoàn Thanh niên cũng là nơi giới thiệu những đoàn viên ưu tú để kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Mặc dù vậy, trong những năm 1976-1980, một số mặt trong công tác Đoàn của xã còn nhiều hạn chế. Vai trò của Ban Chấp hành Đoàn xã trong các hoạt động chưa cao. Phần lớn các hoạt động của Đoàn Thanh niên trong giai đoạn này là tự nguyện. Đây là vấn đề cần Đảng bộ phải tích cực chỉ đạo trong giai đoạn sau.

Hội Phụ nữ xã tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Ba đảm đang", phát huy truyền thống trong sản xuất và công tác. Lực lượng phụ nữ Sơn Cẩm là nòng cốt trong việc thực hiện nếp sống văn minh và xây dựng gia đình văn hóa. Mặc

dù vậy, phong trào phụ nữ của xã còn một số hạn chế nhất định. Nhiều phong trào chưa đi sâu vào đời sống nhân dân. Điều này đòi hỏi Đảng bộ phải có những chỉ đạo nhanh chóng, sát với tình hình thực tế để Hội Phụ nữ xã ngày càng vững mạnh.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 2, Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm gặp không ít khó khăn, tuy nhiên với sự nỗ lực vượt bậc, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Sơn Cẩm đã vượt qua, đồng thời tổ chức lại nền kinh tế theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, từng bước cải thiện đời sống nhân dân và đóng góp nghĩa vụ ngày càng nhiều cho Nhà nước.

II. ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP (1981-1985)

Vào cuối những năm 70 của thế kỷ XX, nền kinh tế nước ta lâm vào tình trạng khủng hoảng, sản xuất, phân phối lưu thông đình trệ. Cơ chế quản lý kinh tế mang tính chất hành chính, quan liêu, bao cấp tồn tại quá lâu, đã trở thành lực cản trên con đường phát triển kinh tế đất nước.

Trước những diễn biến mới của tình hình đất nước, năm 1980, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ XII (nhiệm kỳ 1980-1982) được tiến hành. Đại hội đã đánh giá khách quan những kết quả, những ưu khuyết điểm của Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm trong nhiệm kỳ 1979-1980. Đại hội cũng đưa ra những phương hướng, nhiệm vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và an ninh quốc phòng của xã trong giai đoạn mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Phạm Ngọc Mão làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Bình làm Phó Bí thư, đồng chí Lý Kim Thành phụ trách Tổ chức Đảng.

Ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về "Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp" gọi tắt là "Khoán 100", thể hiện sự đổi mới tư duy trong việc cải cách một phần cơ chế hoạt động của hợp tác xã. Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng là kết quả của quá trình tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải cách một bước mô hình hợp tác xã nông nghiệp, mở ra một hướng làm ăn mới cho nền sản xuất nông nghiệp và nông thôn Việt Nam nói chung, Sơn Cẩm nói riêng.

Thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, sản xuất nông nghiệp của Sơn Cẩm trong những năm 1980-1985 được tổ chức theo cơ chế khoán đến tận người lao động và xã viên, gọi là khoán 5 khâu 3 việc. Theo đó, ruộng đất khoán cho từng lao động, mỗi lao động nhận được 8 sào và đảm nhiệm 3 khâu: cấy, chăm sóc, thu hoạch và giao nộp sản phẩm; còn hợp tác xã thực hiện 5 khâu: giống, điều hành nước, làm đất, phân bón, phòng trừ sâu bệnh. Theo cơ chế khoán này, nếu vượt khoán thì xã viên được hưởng. Do đó, đã phát huy được tính tích cực lao động của xã viên Sơn Cẩm, thúc đẩy họ tăng thêm sức lao động, tận dụng đất đai, đầu tư phân bón,

cải tiến khoa học - kỹ thuật, tận thu mùa màng để có năng suất và sản lượng cao.

Có thể nói Chỉ thị số 100-CT/TW đối với sản xuất nông nghiệp Sơn Cẩm cũng như các địa phương khác trên cả nước đã tạo ra một động lực mới. Chưa có hình thức kinh tế nào khi xuất hiện lại được nhiều người bàn luận sôi nổi và mở rộng nhanh chóng, biến thành một phong trào quần chúng sâu rộng, thu hút hàng triệu nông dân, không những đem lại hiệu quả kinh tế mà còn mở ra triển vọng tốt đẹp cho việc cải tiến quản lý nông nghiệp như hình thức khoán sản phẩm đến người lao động. Với hình thức khoán này, tuy còn ở trình độ thấp nhưng đã tạo nên không khí phấn khởi trong nông dân. Nhiều hiện tượng tiêu cực trong sản xuất và phân phối (như xã viên làm việc cầm chừng do tác động của ăn chia theo định suất, công điểm, theo khẩu, tình trạng chênh mảng trong lao động tồn tại hàng chục năm ở không ít hợp tác xã), trải qua nhiều đợt cải tiến quản lý không khắc phục được, thì nay chỉ trong một vụ, với việc áp dụng cách khoán mới đã giảm nhiều.

Tháng 3-1982, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra Nghị quyết nhằm đưa nông nghiệp lên mặt trận hàng đầu, từng bước giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm; cải thiện đời sống nhân dân, đáp ứng tốt nhu cầu về ăn ở, học hành, đi lại... cho nhân dân; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật làm tiền đề cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam và

tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất ở miền Bắc. Đồng thời, Đại hội cũng đã đề ra nhiệm vụ trọng tâm 5 năm (1981-1985) là: Tập trung sức phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng và tiếp tục xây dựng một số ngành công nghiệp nặng.

Tiếp đó, năm 1982, Đảng bộ xã Sơn Cẩm tiến hành Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1982-1986). Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Dương Kim Lương làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Mạch Văn Lục làm Phó Bí thư, đồng chí Lục Văn Tiến - phụ trách Tổ chức Đảng.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII (1980-1982) và XIII (1982-1986), Sơn Cẩm đã thu được những thành tựu đáng kể trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Quản trị hợp tác xã, bà con xã viên phấn khởi, hăng say lao động sản xuất, tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học trong sản xuất nông nghiệp. Hai hợp tác xã nông nghiệp vẫn được giữ nguyên về cơ cấu lãnh đạo, chưa hợp nhất lên hợp tác xã toàn xã. Trong những năm 1981-1982, diện tích lúa chiêm xuân của cả 2 hợp tác xã chỉ đạt 163 mẫu Bắc Bộ, bình quân năng suất đạt 400 kg/mẫu. Vụ đông xuân năm 1981-1982, do thời tiết thuận lợi nên diện tích và năng suất lúa đều tăng. Năng suất gặt thí điểm bình quân đạt 520 kg/mẫu Bắc Bộ. Diện tích màu: khoai, lạc, đỗ... trong những năm 1980-1985 đều tăng. Công tác thủy lợi được chú trọng: năm 1984, hợp tác xã Liên Sơn đã xây dựng trạm biến áp và 3

trạm bơm điện. Về cơ bản đáp ứng được nhu cầu tưới tiêu cả 2 vụ trong năm.

Việc đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước từ 1980 gặp khó khăn. Năm 1982, xã thu mua 2 tấn lợn hơi, chưa đạt kế hoạch đề ra. Những chỉ tiêu kinh tế lớn chưa hoàn thành, kinh tế nông nghiệp còn nhiều khó khăn, thiếu ổn định, năng suất chưa cao, quản lý điều hành của cấp ủy Đảng và Ban Quản lý hợp tác xã nông nghiệp đôi khi còn chưa sâu sát, nhìn chung đời sống nhân dân toàn xã còn khó khăn. Tình trạng nợ đọng sản phẩm trong các hợp tác xã diễn ra thường xuyên.

Hợp tác xã mua bán xã Sơn Cẩm được kiện toàn lại Ban Quản lý nhưng không có xáo trộn về tổ chức. Những cán bộ có kinh nghiệm tiếp tục phát huy vai trò trong việc quản lý hoạt động của hợp tác xã. Số lượng xã viên năm 1981 là 802 người. Trong nhiều năm liền, hợp tác xã mua bán của xã đều thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra và được Tỉnh ủy thường xuyên khen thưởng. Nhìn chung, hợp tác xã mua bán đáp ứng được nhu cầu của nhân dân trong xã.

Hợp tác xã tín dụng có vai trò quản lý quỹ tiết kiệm, vận động vốn của nhân dân cho Nhà nước, phục vụ cho việc phát triển kinh tế của xã. Hoạt động của hợp tác xã trong thời gian này gặp nhiều khó khăn. Việc gửi vào dễ, rút ra khó, nhầm lẫn sổ sách là những nguyên nhân làm cho Quỹ tiết kiệm của xã sau một thời gian dài huy động chưa được nhiều. Năm 1982, số dư của xã là 60.000 đồng, bình quân đầu người mới đạt 28 đồng. Với những khó khăn

đó, hợp tác xã tín dụng ở Sơn Cẩm đã tan rã, chấm dứt vai trò, nhiệm vụ của nó sau một thời gian dài hoạt động.

Nhìn chung, tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng các hợp tác xã ở Sơn Cẩm vẫn đóng vai trò quan trọng trong đời sống của nhân dân trong xã. Mặc dù vậy, Đảng ủy và chính quyền xã cần có những chỉ đạo, định hướng nhằm phát huy hơn nữa tác dụng của hợp tác xã trong những năm tiếp theo.

Cùng với việc phát triển kinh tế, Đảng bộ xã Sơn Cẩm luôn chú trọng lãnh đạo công tác văn hóa, giáo dục, y tế.

Hoạt động của trạm xá xã đã đi vào nề nếp. Đội ngũ cán bộ trạm xá có y sĩ khám và điều trị, y tá phục vụ cửa hàng dược, tiêm thuốc và đỡ đẻ. Khó khăn của trạm xá lúc bấy giờ là cơ sở chưa đảm bảo yêu cầu. Cả trạm xá mới chỉ có 4, 5 giường bệnh, phòng khám riêng chưa có. Phòng hộ sinh còn chưa đáp ứng được yêu cầu vệ sinh. Điều kiện làm việc của cán bộ trạm xá còn nhiều thiếu thốn. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đội ngũ y sĩ, y tá của trạm xá luôn tận tình chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, các dịch bệnh được dập tắt kịp thời. Cùng với sự giúp đỡ của cán bộ y tế của huyện, tháng 5-1982, trạm xá đã nhanh chóng dập tắt dịch bệnh kiết lỵ xảy ra trong xã. Đây là thành tích đáng khích lệ của ngành y tế trong việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân.

Công tác giáo dục của xã có bước phát triển nhanh chóng. Hệ phổ thông, mẫu giáo và bổ túc văn hóa phát triển đều. Cứ 3 người dân Sơn Cẩm thì có 1 người đi học. Hàng năm, công tác tu sửa trường lớp được Đảng

ủy, chính quyền, các cấp các ngành và nhân dân quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học của thầy trò xã Sơn Cẩm. Nhìn chung, chất lượng dạy và học của ngành giáo dục xã Sơn Cẩm có sự phát triển theo chiều hướng tích cực.

Hoạt động thể dục - thể thao là phong trào có từ lâu trong xã. Các đội thể thao của xã có nhiều thành viên nhiệt tình, ham thích các môn thể thao. Tính trung bình, cứ 2 đội sản xuất của xã thì có 1 đội bóng đá. Năm 1982, đội bóng đá của xã xếp thứ 3 ở bảng A của tỉnh. Các môn thể thao khác như: chạy, nhảy, bơi lội, 5 môn phối hợp... xã đều có vận động viên tham gia và giành giải của tỉnh.

Công tác an ninh - quốc phòng, bảo vệ trật tự trị an thôn xóm vẫn thường xuyên được Đảng bộ lãnh đạo và nhân dân quan tâm, nhất là sau diễn biến của tình hình chiến tranh biên giới phía Tây Nam và phía Bắc, trước âm mưu diễn biến hòa bình, gây bạo loạn lật đổ của đế quốc bành trướng và phản động. Tổ chức dân quân tự vệ của xã luôn đảm bảo được củng cố cả về số lượng và chất lượng. Lực lượng an ninh thôn xóm được kiện toàn, công tác phòng thủ, tác chiến, thường xuyên luyện tập, sẵn sàng ứng phó với những tình huống bất ngờ xảy ra, nhờ đó an ninh địa phương luôn được đảm bảo. Thực hiện chủ trương của Đảng: "Vừa tập trung xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa", thanh niên đến tuổi trưởng thành đều hăng hái lên đường làm nghĩa vụ quân sự. Hàng năm, xã đã hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân và tuyển quân, không có trường hợp đảo ngũ.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đang dần được đổi mới về hình thức và chất lượng, luôn thực hiện tốt các phong trào do tỉnh và huyện phát động, từ đó tạo ra một khí thế mới trong lao động sản xuất và xây dựng nông thôn mới. Các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh, tạo động lực lớn cho nhân dân hăng hái sản xuất và xây dựng đời sống văn hóa tiến bộ.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng và phát triển Đảng cũng được coi trọng, có tính chất quyết định cho những năm tiếp theo. Hàng năm, Đảng bộ quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng ngắn hạn cho cán bộ, đảng viên, qua đó góp phần nâng cao tính tiên phong gương mẫu của mỗi cán bộ đảng viên. Công tác tổ chức được quan tâm sát sao. Tính đến năm 1982, Đảng bộ xã Sơn Cẩm có 3 chi bộ trực thuộc: chi bộ Liên Sơn có 29 đảng viên, tổ Đảng nhà trường phổ thông có 5 đảng viên và chi bộ Thanh Sơn có 93 đảng viên. Tổng số đảng viên sinh hoạt trong Đảng bộ là 127 đồng chí. Trong đó, 15 đồng chí đảng viên là nữ. Trình độ, năng lực của đảng viên trong Đảng bộ ngày càng được cải thiện. Tính đến năm 1982, Đảng bộ có 6 đồng chí có trình độ lớp 10 và đại học.

Công tác phát thẻ đảng viên theo Chỉ thị số 83-CT/TW, ngày 26-11-1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "về việc phát thẻ đảng viên" được đẩy mạnh. Đồng thời căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, Đảng ủy chú trọng đến việc đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận, phát triển lớp đảng viên mới, xây dựng kế hoạch chỉ đạo không ngừng

củng cố, tăng cường cấp ủy, nâng cao chất lượng sinh hoạt. Đảng ủy luôn coi công tác đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận là nhiệm vụ then chốt quyết định đến sự nghiệp phát triển lâu dài của xã. Chính vì vậy, trong những năm 1980-1985, nhiều đồng chí cán bộ, đảng viên thường xuyên được cử đi học các lớp nghiệp vụ chuyên môn nhằm nâng cao trình độ, năng lực và phẩm chất chính trị.

Tuy nhiên trong giai đoạn này, Sơn Cẩm còn mắc phải nhiều sai lầm, khuyết điểm và hạn chế cần được khắc phục. Kinh tế nông nghiệp còn nhiều khó khăn, thiếu ổn định, năng suất chưa cao, quản lý điều hành của cấp ủy Đảng và Ban Quản lý hợp tác xã nông nghiệp đôi khi chưa sâu sát làm thiệt hại tài sản của tập thể và nhân dân, nhìn chung đời sống nhân dân toàn xã còn khó khăn và bấp bênh.

Đó chính là thử thách lớn đối với Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm trước tình hình mới, đòi hỏi quyết tâm cao và nỗ lực hết mình của Đảng bộ cũng như nhân dân trong xã. Để khắc phục những yếu kém đang tồn tại, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Sơn Cẩm nhìn nhận lại và đánh giá một cách khách quan nhất, đồng thời từng bước tháo gỡ những khó khăn trước mắt, hướng mục tiêu tiếp tục đổi mới toàn diện hơn nông nghiệp và nông thôn, để người dân tin tưởng, hăng hái tham gia lao động sản xuất.

Như vậy, qua 10 năm (1975-1985) tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, tọng điều kiện đất nước thống nhất, Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã đoàn kết một lòng bắt tay vào khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, tiến hành làm thủy lợi, áp dụng khoa học - kỹ

thuật vào sản xuất, từng bước đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã. Đảng bộ và chính quyền Sơn Cẩm đã thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, bước đầu tạo đà cho nền kinh tế nông nghiệp của xã phát triển. Tuy còn nhiều khó khăn, hạn chế song những thành tựu đã đạt được và những bài học kinh nghiệm được rút ra trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã sẽ giúp Sơn Cẩm cùng với toàn huyện thực hiện công cuộc đổi mới trong những giai đoạn tiếp theo, mở ra một trang mới trong lịch sử.

Đội dân quân tự vệ xã Sơn Cẩm
trao đổi kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 1972

Cán bộ chủ chốt xã Sơn Cẩm chụp ảnh lưu niệm năm 1981

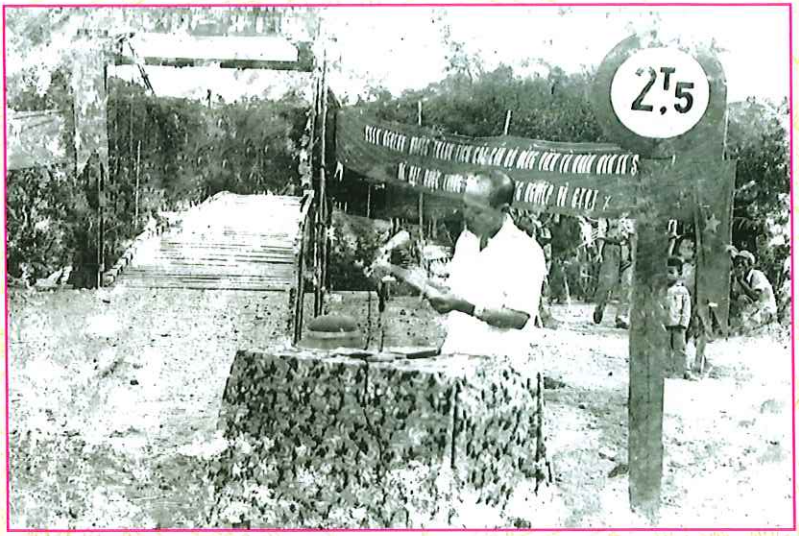

Lễ khánh thành cầu treo Thống Nhất, xã Sơn Cẩm ngày 30 tháng 8 năm 1981

Lễ khởi công xây dựng công trình điện và trạm bơm ở HTX Liên Sơn, xã Sơn Cẩm ngày 10 tháng 1 năm 1984

Lễ trao tặng huân - huy chương trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở Đảng bộ xã Sơn Cẩm

"Ngày hội giao lương" ở xã Sơn Cẩm (tháng 5 năm 1986)

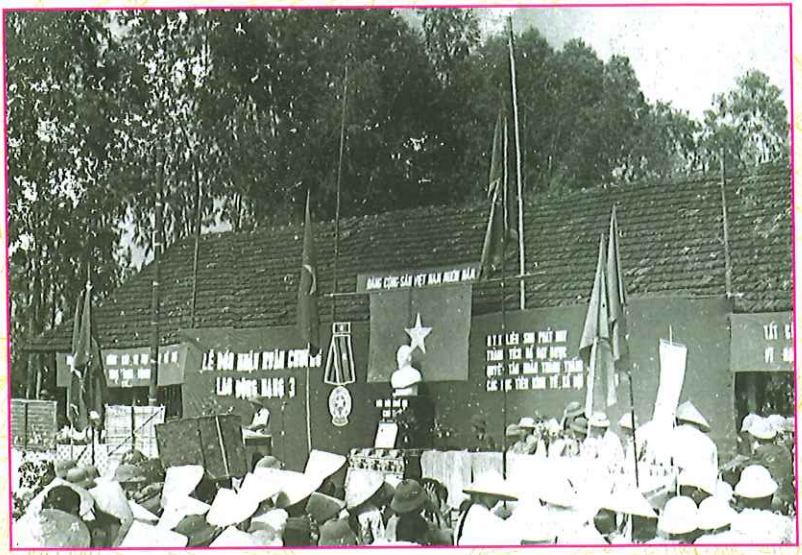

Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba ở Hợp tác xã Liên Sơn ngày 30 tháng 8 năm 1986

Đồng chí Nguyễn Ngô Hai - Phó Chủ tịch UBND tỉnh (người đội mũ, đứng thứ 5 từ phải qua trái) chụp ảnh lưu niệm cùng các đồng chí lãnh đạo địa phương và Ban Chủ nhiệm HTX Liên Sơn

Chương V

THỜI KỲ THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI VÀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1986-2000)

I. ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1996)

1. Sơn Cẩm trong những năm đầu đổi mới (1986-1992)

Trong 10 xây dựng đất nước sau chiến tranh (1975-1985), dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, tình hình đất nước và thế giới đầu thập niên 80 diễn biến hết sức phức tạp. Đất nước sau chiến tranh phải gánh chịu nhiều hậu quả. Mô hình kinh tế cũ mà đặc trưng là cơ chế tập trung quan liêu bao cấp ngày càng phát sinh nhiều khiếm khuyết, trở thành sức cản lớn trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trên cả nước. Để đưa đất nước ra khỏi cuộc khủng hoảng và tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp cách mạng, đòi hỏi Đảng và Nhà nước phải thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước.

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật và đánh giá đúng sự thật, từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm sâu sắc tình hình phát triển kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước sau hơn 10 năm thống nhất, đồng thời khẳng định những thành tựu đã đạt được trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đại hội khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là cả một quá trình lâu dài, khó khăn phải trải qua nhiều chặng. Có thể nói, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã thể hiện bước đột phá mới về cả tư duy và thực tiễn của Đảng, mở ra thời kỳ phát triển mới trong tiến trình phát triển chung của đất nước.

Nhằm nắm bắt và triển khai kịp thời những chủ trương, nghị quyết của Đảng đến nhân dân, năm 1987, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1987-1992) được tiến hành. Đại hội đã thẳng thắn nhìn nhận và đánh giá những thành tích, những ưu khuyết điểm của Đảng bộ và nhân dân xã trong nhiệm kỳ 1982-1986. Đại hội cũng đã đưa ra phương hướng, nhiệm vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và an ninh - quốc phòng của xã trong những năm 1987-1992.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV gồm 12 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ và phân công công tác như sau: Đồng chí Dương Kim Lương làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Công Sỹ làm Phó Bí thư, đồng chí Lục Văn Tiến - Thường trực Đảng.

Thực hiện tinh thần đổi mới toàn diện đất nước của Đảng và nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV, trước thực trạng kinh tế, xã hội ở địa phương, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, các ban ngành, đoàn thể đã tổ chức triển khai cụ thể và linh hoạt, sáng tạo theo tinh thần đổi mới để giải quyết các vấn đề cấp bách ở địa phương.

Mặc dù điều kiện thời tiết trong những năm 1987-1992 còn nhiều phức tạp, ảnh hưởng đến phát triển nông nghiệp nhưng sản lượng lúa qua các năm đều tăng và ổn định. Đảng bộ Sơn Cẩm đã chú trọng, quan tâm trong việc đầu tư cho công tác thủy lợi. Công trình thủy lợi hồ 19/5, hồ Quang Trung đều được nâng cấp, sửa chữa qua các năm để đảm bảo về vấn đề nước tưới cho sản xuất nông nghiệp. Năm 1986 vốn đầu tư cho công trình thủy lợi hồ 19/5 là 6.818.300 đồng. Máy bơm nước ở Đồng Xe, hồ chứa nước số 7... đều được tiến hành sửa chữa, nâng cấp. Nhờ đó, năng suất, sản lượng đều tăng qua các năm, tinh thần làm chủ và tính sáng tạo của người lao động được phát huy triệt để. Vì vậy, người nông dân phấn khởi sản xuất, tích cực đầu tư tiền bạc vào giống cây, chăm sóc, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất cây trồng.

Năm 1987, diện tích lúa mùa là 725 mẫu, sản lượng đạt khoảng 678.800kg, đến năm 1990 tương ứng với đó là 836 mẫu và đạt khoảng 769.280kg. Bình quân lương thực quy thóc năm 1990 là 182kg/người. Diện tích trồng cây màu như ngô, khoai, sắn từ năm 1987 đến năm 1990 tăng dần qua các năm: diện tích trồng sắn năm 1987 là 17 mẫu thì đến 1990 tăng lên là 30 mẫu; diện tích trồng khoai

tương ứng là từ 40 mẫu tăng lên 60 mẫu. Các vấn đề về kế hoạch sản xuất và trồng trọt kết hợp nông nghiệp với lâm nghiệp, mô hình kinh tế VAC, chương trình IPM[1] đã được triển khai đồng loạt và đạt được hiệu quả cao.

Chăn nuôi phát triển mạnh theo hướng gia đình, tổng số đàn lợn và đàn trâu tăng dần qua các năm, cụ thể đàn lợn năm 1986 là 2.050 con đến năm 1990 tăng lên 3.200 con, bình quân cứ 1 hộ có từ 1-3 con; bình quân mỗi con trâu canh tác 0,5 ha/năm; bình quân thịt lợn hơi trên đầu người là 30 kg/người/năm.

Về lâm nghiệp: công tác trồng rừng cũng được Đảng bộ Sơn Cẩm chú trọng. Năm 1986 bình quân mỗi người trồng 2 cây lấy gỗ với tổng số cây rừng trồng được là 1.800 cây đến năm 1989 số lượng cây lấy gỗ của xã trồng được lên tới 240 ha, nhân dân trong xã đã tích cực tham gia công tác trồng rừng.

Trong tiểu thủ công nghiệp: các sản phẩm thủ công như than, cát, gạch cũng được sản xuất ngày càng tăng để đáp ứng nhu cầu xây dựng của nhân dân trong toàn xã.

Trên lĩnh vực xây dựng cơ bản cũng được Đảng bộ xã Sơn Cẩm quan tâm. Hệ thống giao thông đường liên xóm trong toàn xã đang được sửa chữa. Xây dựng đài tưởng niệm liệt sĩ với tổng số vốn đầu tư 6.500.000 đồng. Các công trình phúc lợi xã hội cơ bản như: trạm xá, trường học cũng được đầu tư đúng mức. Tính đến năm 1990,

1. Chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (Integrated Pests Management, viết tắt theo tiếng Anh là IPM).

Sơn Cẩm đã xây dựng được 5 sân vận động, trong đó có 3 sân chính đủ điều kiện để tổ chức thi đấu; 1 nhà điều trị 5 gian cấp bốn; 1 sân bóng. Tỷ lệ nhà lợp mái ngói trong toàn xã đạt 40%.

Hoạt động thu, chi ngân sách luôn tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu hoạt động của địa phương. Tổng thu năm 1986-1987 đạt 69.792.350 đồng trong khi tổng chi là 55.164.000 đồng.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường được thực hiện tốt. Đất đai đã được quy hoạch trong xã là 5.728.753m^2; quy hoạch thành các khu dân cư, khu tập thể, khu đất trồng đồi trọc, khu đất nông nghiệp. Việc quy hoạch đất đai tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý, sản xuất, phát triển kinh tế cũng như chăm lo đến mọi mặt đời sống của nhân dân.

Cùng với phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế cũng có những chuyển biến tích cực. Trong giáo dục, mặc dù gặp nhiều khó khăn về kinh tế, đời sống, song hoạt động dạy và học vẫn được duy trì và từng bước nâng cao về chất lượng. Xã đã có 2 trường phổ thông cơ sở với tỉ lệ tốt nghiệp đạt 95%. Năm học 1988-1989 số học sinh cấp I là 989 học sinh; số học sinh cấp II là 288 học sinh. Chất lượng giáo dục được nâng cao; số lượng đội ngũ giáo viên ngày càng tăng qua các năm.

Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được trạm xá xã thực hiện thường xuyên. Đội ngũ cán bộ y tế xã ổn định, công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho nhân dân đạt 85%. Tỷ lệ gia tăng dân số

giảm, đến năm 1990 chỉ còn 1,47%. Hàng tuần, trạm xá tổ chức 2 buổi tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình vào ngày thứ 3 và thứ 6.

Về thông tin tuyên truyền: xã có 1 Ban Thông tin gồm 5 người. Ban có chức năng tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng tới quần chúng nhân dân trong toàn xã. Ban còn tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ, các ngày lễ kỷ niệm như sinh nhật Bác, ngày Quốc khánh 2-9.

Công tác an ninh - quốc phòng cũng được chú trọng, tăng cường. Ủy ban nhân dân xã tổ chức giáo dục sâu rộng Luật Nghĩa vụ quân sự cho thanh niên, kiện toàn lực lượng dân quân từ xã xuống cơ sở. Công tác tuyển quân lên đường nhập ngũ hoàn thành theo kế hoạch được giao. Lực lượng công an xã được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Do đó, trật tự xã hội được đảm bảo, nhân dân an tâm làm ăn, sản xuất. Đặc biệt vào các ngày lễ, tết công tác đảm bảo an ninh càng được tăng cường.

Trong công tác xây dựng Đảng: nhằm bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã đẩy mạnh công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở Đảng ngày thêm vững mạnh. Đảng bộ tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng cho đảng viên, giáo dục về đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo ra sự thống nhất, đoàn kết trong toàn Đảng bộ. Đảng bộ xã còn tích cực bồi dưỡng văn hóa, lý luận cho cán bộ, đảng viên trong toàn xã.

Công tác kiểm tra, phân loại chất lượng đảng viên cũng được tiến hành nghiêm túc. Sau đợt kiểm tra chất

lượng, mọi mặt của đảng viên trong Đảng bộ được nâng lên, những đồng chí còn hạn chế, thiếu sót đã khắc phục và phấn đấu đi lên, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nhờ công tác kiểm tra được tiến hành kịp thời nên các hoạt động của Đảng đều được thực hiện tốt.

Cùng với xây dựng Đảng, công tác chính quyền và các đoàn thể quần chúng cũng được chú ý, thường xuyên củng cố và kiện toàn. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn và hoạt động tốt; được duy trì thường xuyên theo quy chế làm việc, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy qua các cuộc tiếp xúc cử tri.

Hoạt động của các tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân... trong những năm qua có nhiều chuyển biến tích cực. Căn cứ vào các mục tiêu kinh tế đề ra, các tổ chức quần chúng đã phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, góp phần tích cực vào kết quả chung của Đảng bộ. Đoàn Thanh niên làm tốt công tác giáo dục truyền thống, mở các cuộc thi tìm hiểu về trách nhiệm của các thế hệ thanh niên đối với thực trạng đất nước, tham gia làm giao thông thủy lợi... Hội Phụ nữ cũng triển khai tốt các phong trào giúp đỡ nhau làm kinh tế, dạy con giỏi, chăm con ngoan...

Dù còn nhiều khó khăn về kinh phí hoạt động, trước sự chuyển biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, các tổ chức, đoàn thể vẫn bám sát nhiệm vụ mà Đảng đề ra; tích cực vận động hội viên, đoàn viên, quần chúng nhân dân tham gia các phong trào nhằm phát huy

tinh thần đoàn kết gắn bó, giúp đỡ nhau cùng xây dựng, phát triển nền kinh tế, văn hóa, ổn định đời sống xã hội.

Trong giai đoạn đầu của quá trình thực hiện đổi mới đất nước theo đường lối đổi mới của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (tháng 12-1986), nhất là sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết 10 (tháng 4-1988) của Bộ Chính trị, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã lãnh đạo nhân dân tiến hành sản xuất, phát triển kinh tế và bước đầu đã có những chuyển biến tốt đẹp. Bình quân lương thực tăng, công tác y tế - giáo dục, quốc phòng được đảm bảo, các vấn đề về giao thông, thủy lợi đều được quan tâm chú ý. Bên cạnh những thành quả đã đạt được, trong quá trình thực hiện đổi mới, Sơn Cẩm vẫn gặp những khó khăn như: nền kinh tế nhiều thành phần theo hướng thị trường còn gò bó, các điều kiện sinh hoạt chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân, ảnh hưởng xấu của thiên tai, thời tiết tới sản xuất nông nghiệp...

Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng những thành quả mà Đảng bộ xã Sơn Cẩm đạt được trong những năm qua đã chứng minh sự trưởng thành của Đảng bộ và củng cố niềm tin vững chắc của nhân dân vào đội ngũ lãnh đạo của Đảng, đưa Sơn Cẩm bước vào một giai đoạn phát triển mới, tạo tiền đề, động lực để đưa đất nước thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội diễn ra trước đó.

2. Sơn Cẩm đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội (1992-1995)

Từ ngày 24 đến ngày 26-7-1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã

tổ chức tại Hà Nội. Đại hội tiếp tục khẳng định và bổ sung đường lối đổi mới đất nước đã được đề ra ở Đại hội Đảng VI (tháng 12-1986), đồng thời thông qua "Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội" và "Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000". Đại hội tổng kết 5 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước (1986-1990) và xác định phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu cho giai đoạn sau là: phát triển nông, lâm nghiệp gắn với công nghiệp chế biến và xây dựng nông thôn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để ổn định tình hình kinh tế - xã hội của đất nước. Đại hội toàn quốc lần thứ VII (tháng 7-1991) của Đảng là nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm.

Quán triệt Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và nghị quyết của Tỉnh ủy về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, sau một thời gian chuẩn bị, năm 1992, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV (nhiệm kỳ 1992-1994) đã được tiến hành. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ trước, đồng thời nêu ra những hạn chế, yếu kém cần phải khắc phục. Đại hội nhất trí thông qua những mục tiêu, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 1992-1994 như sau:

- Tăng cường công tác Đảng, công tác chính quyền, bồi dưỡng nâng cao năng lực lý luận, năng lực nghiệp vụ cho đảng viên tạo điều kiện để mỗi năm tăng thêm 6 đảng viên.

- Phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp, công tác thủy lợi được chú trọng. Số lượng và chất lượng các sản phẩm

như cây chè, cây ăn quả, chăn nuôi trâu, bò ngày càng tăng. Tổng diện tích lâm nghiệp lên 263 ha, trồng xen canh cây ăn quả. Trong chăn nuôi, phấn đấu đến năm 1994 đàn trâu có 1.900 con, trung bình mỗi hộ có 2,7 con lợn.

- Đảm bảo tốt công tác văn hóa - xã hội, chăm lo cho cuộc sống của nhân dân, giáo dục, y tế, an ninh quốc phòng, các vấn đề lưu thông phân phối sản phẩm cho nhân dân trong toàn xã được nâng cao hơn.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Đồng chí Lục Văn Tiến được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Công Sỹ làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Tiếp đó, năm 1994, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1994-1996) được tiến hành. Đồng chí Lục Văn Tiến tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã. Đồng chí Vũ Công Sỹ làm Phó Bí thư, đồng chí Lý Kim Thành làm Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV, XVI, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã khắc phục những khó khăn do thời tiết, dịch bệnh gây ra, tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất, đẩy mạnh gieo trồng, mở rộng diện tích nhằm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

Công tác thủy lợi phục vụ cho sản xuất nông nghiệp được tăng cường đầu tư vốn. Năm 1993, đập hồ 19/5 được nâng cấp thêm, các trạm bơm Đồng Xe, Thác Cổ, Liên Thành dần dần hoàn chỉnh, gia cố thêm các đoạn mương chính có độ rò rỉ cao. Đến năm 1994, các công trình thủy

lợi đã cung cấp đủ nước tưới cho thêm 40 mẫu lúa. Chỉ tính trong 2 năm (1994-1995), kinh phí đầu tư cho xây dựng công trình thủy lợi của xã lên đến 83.000.000 đồng.

Trong những năm 1992-1994, tuy gặp phải thời tiết xấu, có nhiều diễn biến phức tạp, cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ nhưng sản xuất nông nghiệp trong xã vẫn đạt được kết quả khả quan. Hai hợp tác xã đã chủ động về nguồn nước tưới cho cây lúa và cây hoa màu khác. Nhờ đó mỗi năm trồng được 2 vụ lúa, năng suất bình quân đạt 220 kg/sào/năm. Trong những năm 1994-1995, 2 hợp tác xã dịch vụ đã phát huy tốt vai trò của mình, đảm bảo phục vụ nhu cầu về: thuốc trừ sâu, phân bón và thủy lợi. Cùng với đó, các giống lúa mới cho năng suất cao, chịu sâu bệnh được đưa vào trồng thử nghiệm. Tổng diện tích 2 vụ (1994-1995) của xã có 301ha cho tổng sản lượng là 2.010 tấn. Trong đó, sản lượng màu quy thóc đạt 625 tấn, bình quân mỗi năm tăng 168 tấn. Cùng với đó, các loại cây ăn quả có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao được phát triển trong các hộ gia đình.

Trong chăn nuôi, đàn trâu cày của xã ổn định ở mức 1.120 con đến 1.160 con. Đàn lợn nái có từ 140-160 con, đàn lợn thịt đạt khoảng 4.000 con, cho trọng lượng 32-35 tấn/năm. Cùng với đó, nhân dân còn phát triển chăn nuôi gà, vịt, nuôi thả cá. Thậm chí, một số gia đình ven sông đã tiến hành nuôi cá lồng. Mặc dù vậy, do chưa có kinh nghiệm, các biện pháp khoa học - kỹ thuật còn hạn chế nên giá trị kinh tế từ việc nuôi cá lồng của xã chưa cao.

Về lâm nghiệp, chương trình dự án PAM về trồng rừng phủ xanh đồi trọc trên địa bàn xã cơ bản đã hoàn thành xong. Diện tích rừng trồng đạt trên 240ha. Năm 1992, Đảng bộ tiếp tục vận động nhân dân trồng mây xuất khẩu, vận động mỗi người dân đều phải có trách nhiệm bảo vệ rừng trồng để đến năm 1997 có thể khai thác gỗ và mây, tăng thu nhập cho người dân. Các cây công nghiệp khác như cây chè cũng mang lại giá trị kinh tế lớn cho nhân dân trong xã. Năm 1994, toàn xã có 400 mẫu chè được thu hoạch, năng suất từ 35-40 kg/sào/năm. Ngoài cây chè, các loại cây ăn quả khác như: táo, hồng xiêm cũng được phát triển và là nguồn thu nhập lớn cho nhân dân.

Trong những năm 1994-1995, ngành dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp của xã được giữ vững và có bước phát triển ổn định. Sự phát triển của ngành đã tạo công việc cho nhiều lao động trong xã, góp phần tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống của nhân dân. Các ngành nghề đa dạng, phong phú như: cơ khí, sửa chữa ô tô, xe máy, mộc, may mặc, gạch ốp lát, ngói, xay xát, dịch vụ lương thực, thực phẩm. Các sản phẩm tạo ra có số lượng khá lớn, mẫu mã phong phú, chất lượng ổn định. Mặc dù vậy, ngành dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp của xã chỉ tập trung phát triển ở dọc Quốc lộ 3 và điểm trung tâm mỏ than Khánh Hòa.

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, Sơn Cẩm đã tranh thủ vốn của Trung ương, tỉnh, huyện và đóng góp của nhân dân để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi xã hội. Các hành vi vi phạm hành lang đối với Quốc lộ 3 đều được chấn chỉnh, nhắc nhở. Cầu treo Bến Giềng được đầu

tư xây dựng. Năm 1994-1995, xã đã tiến hành xây dựng được 1 nhà cấp 4 gồm 7 phòng học, đóng 100 bộ bàn ghế với tổng giá trị 82.892.000 đồng. Trạm xá xã, trụ sở Ủy ban nhân dân, các công trình văn hóa thể thao được tu sửa với kinh phí 24.300.000 đồng. Các tuyến đường được đầu tư tu sửa: đường giao thông liên xóm với tổng số ngày công được huy động là 9.280 ngày công/1.856 lao động (tương đương với 13.980.000 đồng). Nhờ những nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm, đến năm 1995, xã đã xây thêm 6 phòng học trường phổ thông cơ sở Sơn Cẩm II, sửa và lợp ngói 2 phòng học trường trung học cơ sở Sơn Cẩm I, xây thêm 1 nhà hội đồng trường cấp I trong đó nguồn vốn chủ yếu là do nhân dân đóng góp và có sự hỗ trợ thêm từ ngân sách hợp tác xã.

Trong tình hình khó khăn chung của cả nước về vấn đề ngân sách, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã quản lý chặt chẽ các nguồn thu chi, thực hiện tiết kiệm trong việc chi ngân sách; đồng thời cũng đảm bảo được tính minh bạch, công bằng, thu đúng thu đủ, chi đúng chi đủ theo quy định của Nhà nước. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ quyết toán, báo cáo hàng tháng, quý, năm. Nguồn vốn đầu tư tập trung vào xây dựng các công trình phúc lợi xã hội là chủ yếu. Năm 1995, tổng thu ngân sách của xã đạt 148.647.831 đồng; tổng chi là 132.371.020 đồng.

Công tác quản lý đất đai của xã được thực hiện nghiêm túc, theo đúng luật định. Trong 2 năm (1994-1995), xã đã xét đề nghị cấp quyền sử dụng đất cho 2.417 hộ. Ban Quản lý đất đai và Hội đồng ruộng đất xã đã giải quyết

cơ bản trong việc cấp quyền sử dụng đất cho nhân dân. Các vấn đề tranh chấp đất đai được giải quyết kịp thời.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ Sơn Cẩm cũng quan tâm tới vấn đề phát triển xã hội. Các hoạt động văn hóa - thông tin luôn được phổ biến, tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, gắn liền với mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục, Đảng bộ xã Sơn Cẩm luôn có phương hướng đầu tư cho ngành, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Kết cấu hạ tầng như: trường học, các đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho học tập, bàn ghế được đầu tư, mua sắm đầy đủ. Số lượng và chất lượng giáo dục được tăng lên so với giai đoạn trước. Chất lượng giáo dục của xã có sự phát triển theo chiều hướng tích cực. Năm học 1994-1995, xã có 7 giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 2 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Tổng số học sinh trong năm học này đạt 560 em. Tỷ lệ học sinh khối cấp I + II đạt 98%.

Công tác y tế có nhiều tiến bộ, đã khám và chữa bệnh cho hàng nghìn người dân. Trạm xá đã kết hợp với mạng lưới y tế thôn bản làm tốt công tác về dân số - kế hoạch hóa gia đình, tăng cường vận động các chị em không sinh con thứ 3, mỗi cặp vợ chồng chỉ có từ 1 đến 2 con để nuôi dạy cho tốt. Nhờ vậy, tỷ lệ tăng dân số đã giảm xuống. Năm 1995, tỷ lệ tăng dân số của xã còn 1,42% (giảm 0,02% so với kế hoạch đề ra). Hàng năm, trạm xá đã thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng cho các cháu trong độ tuổi

quy định. Công tác khám sức khỏe định kỳ cho nhân dân và các đối tượng chính sách như thân nhân liệt sỹ, thương bệnh binh... được tiến hành nghiêm túc.

Bên cạnh những thay đổi về đời sống vật chất ở các thôn xóm trong xã, Đảng bộ và chính quyền xã còn đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa mới cho nhân dân. Thực hiện tiết kiệm trong việc cưới hỏi, ma chay; các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan dần dần được xóa bỏ. Những gia đình chính sách, cán bộ tiền khởi nghĩa, lão thành cách mạng được quan tâm, được hưởng quyền lợi theo quy định của Nhà nước. Trong các ngày lễ kỷ niệm như 27/7, Đảng bộ đều tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời, đặc biệt tạo điều kiện cho con em các gia đình chính sách đi học nghề, có việc làm, đảm bảo cuộc sống. Hoạt động văn hóa thông tin, thể dục - thể thao, truyền thanh được đẩy mạnh. Nội dung tuyên truyền hướng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã, phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa gắn liền với xây dựng nông thôn có chuyển biến tích cực.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị của Trung ương Đảng, coi công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc là một phong trào cách mạng của quần chúng, Đảng bộ xã rất chú trọng công tác an ninh - quốc phòng. Đảng đã phát động và tổ chức nhân dân học tập công tác an ninh - quốc phòng, toàn dân xây dựng mạng lưới an ninh nhân dân - quốc phòng toàn dân tại chỗ để đảm bảo an toàn cho nhân dân, đủ sức cơ động khi có vấn đề cần thiết xảy ra.

Luật Nghĩa vụ quân sự được thực hiện nghiêm chỉnh; lực lượng vũ trang được tổ chức tập luyện, diễn tập thường xuyên, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự và giao quân hàng năm đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. Ban Công an xã nắm chắc địa bàn và làm trong sạch địa bàn để bảo vệ trật tự trị an, giữ gìn tài sản của công và tài sản riêng của nhân dân. Công an Sơn Cẩm thường xuyên được huấn luyện, bồi dưỡng nâng cao năng lực, ý thức, sẵn sàng xử lý trước bất kỳ tình huống nào xảy ra.

Công tác xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền cũng được Đảng bộ xã thực hiện một cách triệt để. Giai đoạn 1994-1995, xã Sơn Cẩm có 3 Đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng bộ xã: Đảng bộ bộ phận Thanh Sơn, Đảng bộ bộ phận Liên Sơn, Đảng bộ bộ phận hưu trí. Các tổ chức cơ sở Đảng được kiện toàn và ổn định. Chế độ sinh hoạt của các chi bộ đều đã đi vào nề nếp. Vai trò của cấp ủy Đảng ngày càng được nâng cao. Sau 2 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, số lượng đảng viên loại 1 trong Đảng bộ ngày càng được nâng cao. Năm 1995, Đảng bộ Sơn Cẩm được công nhận là Đơn vị trong sạch vững mạnh.

Cùng với đó, Đảng bộ luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hàng tháng, trong các buổi sinh hoạt, các chi bộ đều tiến hành học tập theo nội dung sổ tay chi bộ cho các đảng viên. Đảng bộ tiến hành tổ chức cho đảng viên nghe thời sự quốc tế và trong nước; đồng thời quán triệt chủ trương của Đảng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, chống

diễn biến hòa bình. Qua học tập, phần lớn đội ngũ cán bộ, đảng viên có nhận thức đúng đắn về quan điểm, đường lối cách mạng của Đảng, nâng cao tinh thần cảnh giác với những luận điệu chống phá của các thế lực thù địch.

Hoạt động của chính quyền xã cũng được coi trọng. Đội ngũ cán bộ khối chính quyền từ Ủy ban nhân dân đến cấp trưởng xóm được bầu cử theo luật định. Cấp trưởng xóm có vai trò quan trọng giúp Ủy ban nhân dân xã kịp thời giải quyết những mâu thuẫn nảy sinh trong nhân dân. Cùng với đó, các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước được phổ biến đến nhân dân nhanh chóng và chính xác.

Hội đồng nhân dân đã thực hiện được chức năng giám sát việc tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân, tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của quần chúng nhân dân, đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng. Hội đồng nhân dân xã còn ra nhiều nghị quyết quan trọng về phát triển kinh tế, xây dựng cơ bản nhằm đảm bảo trật tự trị an, ổn định đời sống cho nhân dân.

Các đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh... đã phát huy được vai trò của mình trong xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của xã. Các phong trào xây dựng chi đoàn mạnh, chi hội mạnh, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, giúp nhau làm kinh tế giỏi... được phát động và thu được nhiều kết quả. Trong việc tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhất là tầng lớp thanh niên, Đảng bộ đã kịp thời thanh lọc những đảng viên

không đủ tiêu chuẩn cũng như tách được những kẻ cơ hội ra khỏi Đảng, tạo điều kiện củng cố vững chắc tổ chức Đảng và chính quyền, đảm bảo ổn định đời sống cho nhân dân trong xã.

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995), Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm đã từng bước khắc phục được khó khăn về kinh tế, ổn định về xã hội, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng hàng hóa đã bước đầu phát huy hiệu quả, đời sống của nhân dân bước đầu được cải thiện. Nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa được khuyến khích phát triển và đang từng ngày làm thay đổi diện mạo của xã Sơn Cẩm nói riêng và đất nước nói chung. Kết cấu hạ tầng, các công trình giao thông, thủy lợi được đầu tư sửa chữa và xây dựng mới, hệ thống điện thắp sáng phục vụ nhân dân đang được hoàn thành.

Trong quá trình thực hiện đổi mới, thành tựu mà Sơn Cẩm đạt được là hết sức cơ bản, nhưng Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục như: độc canh cây lúa trong sản xuất nông nghiệp, các công trình giao thông tuy đã được xây dựng thêm nhưng vẫn chưa đủ để đáp ứng nhu cầu của nhân dân, kết cấu hạ tầng phục vụ cho giáo dục còn ít, phương pháp dạy học mới chưa được áp dụng nhiều trong giảng dạy. Mặc dù còn nhiều hạn chế, nhưng những kết quả mà xã Sơn Cẩm đạt được trong những năm qua là động lực, tiền đề to lớn trong việc tạo niềm tin của quần chúng nhân dân vào đường lối đổi mới đất nước của Đảng, vào quá trình thực

hiện sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước mà nhân dân ta đang tiến hành.

II. ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1996-2000)

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Sơn Cẩm, bộ mặt của xã đã bước đầu được thay đổi, nền kinh tế, văn hóa - xã hội có những bước tiến mới. Những chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ ngày càng được phổ biến rộng rãi và đi sâu vào cuộc sống, góp phần củng cố tạo niềm tin vững chắc vào sự nghiệp lãnh đạo của Đảng.

Trước bối cảnh đất nước đang trên con đường phát triển đổi mới, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 28-6 đến ngày 1-7-1996 được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội đã tiến hành đánh giá và tổng kết kết quả 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, khẳng định nước ta đã bước ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, tuy còn một số mặt chưa vững chắc; đồng thời cũng đề ra nhiệm vụ cho quá trình phát triển kinh tế xã hội trong những năm tiếp theo. Nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề để đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đại hội cũng đề ra chiến lược tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh" vững bước tiến vào thế kỉ XXI.

Xuất phát từ tình hình thực tế, Đại hội nêu rõ mục tiêu của cách mạng nước ta là tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thực hiện chủ trương của cấp trên, năm 1996, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ XVII được tiến hành. Đại hội đã tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và đánh giá những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu căn bản về kinh tế, văn hóa trong nhiệm kỳ 1996-2000 như sau:

- Phấn đấu đến năm 2000, tổng sản lượng lương thực quy thóc, sản xuất tiểu thủ công nghiệp và các sản phẩm từ lâm nghiệp hàng năm tăng 15 - 20%.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật: xây dựng các tuyến đường giao thông, xây thêm phòng học, đảm bảo mạng lưới tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp.

- Nâng cao chất lượng y tế, giáo dục cho nhân dân, đẩy mạnh phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa mới, tăng cường các dịch vụ y tế như tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình.

- Chú trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể và an ninh - quốc phòng theo cơ chế mới, đồng thời cũng xác định đây là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 11 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Vũ Công Sỹ được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Hoàng Văn Hai làm Ủy viên Ban Thường vụ, đồng chí Lý Kim Thành làm Thường trực Đảng.

Phát huy những thế mạnh sẵn có của địa phương và khắc phục những khó khăn, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã đi sâu vào quán triệt, nghiên cứu, vận dụng và đưa ra nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tế của một địa phương trung du miền núi nhằm đưa Sơn Cẩm ngày một phát triển.

Dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ, sự phối hợp của các cấp, các ngành và sự chủ động trong sản xuất của nhân dân, các mục tiêu nhiệm vụ về phát triển kinh tế trong giai đoạn 1996-2000 đều đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Công tác thủy lợi hàng năm đều được củng cố, hoàn thiện thêm. Các công trình thủy lợi như hồ, đập, kênh mương... đều được khai thác có hiệu quả, đảm bảo nguồn nước tưới cho sản xuất nông nghiệp đặc biệt vào những năm hạn hán kéo dài. Công cụ sản xuất như: máy cày cũng được đưa vào sử dụng phổ biến hơn trong sản xuất. Đảng bộ xã đã chỉ đạo hợp tác xã thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, dồn thửa đổi ruộng. Chủ trương này được đông đảo nhân dân quan tâm, đồng tình ủng hộ.

Mặc dù thời tiết không mấy thuận lợi, thiên tai, dịch bệnh diễn ra phức tạp nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, các ngành, đoàn thể... và tinh thần lao động cần cù của nhân dân, đã tập trung khắc phục thiên tai,

từng bước đưa năng suất và sản lượng lên cao. Tính đến năm 2000, diện tích lúa cao sản tăng từ 120ha (năm 1996) lên 240ha, năng suất lúa đạt 39,15 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực quy thóc trong kế hoạch là đến năm 2000 đạt 2.200 tấn, nhưng tính đến năm 1998 sản lượng quy thóc đã đạt 2.304,8 tấn, vượt trước kế hoạch 2 năm. Bình quân lương thực đạt 31 kg/khẩu/tháng, tương đương với 370 kg/năm.

Mặc dù đạt được nhiều thành tích, song trong lĩnh vực nông nghiệp còn chưa có biện pháp chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, quá trình chuyển đổi còn chậm, lúng túng, chưa xây dựng được mô hình điển hình để nhân rộng ra toàn xã.

Đảng bộ xã khuyến khích, tạo điều kiện cho người dân phát triển ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm; đưa chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa. Tính đến năm 2000, toàn xã có 960 con trâu bò. Mặc dù không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là 1.200 con nhưng việc phục vụ sản xuất vẫn được đảm bảo và kịp thời vụ. Đàn lợn, đàn gà được chăn nuôi theo phương pháp công nghiệp, theo hướng áp dụng khoa học - kỹ thuật. Ước tính sản lượng lợn hơi xuất chuồng mỗi năm đạt 356 tấn. Đàn gia súc, gia cầm hàng năm đều được tổ chức tiêm phòng dịch bệnh thường xuyên và theo định kỳ. Tuy dịch bệnh có xảy ra nhưng đã được ngăn chặn kịp thời.

Lâm nghiệp cũng là một thế mạnh của xã Sơn Cẩm. Diện tích rừng trồng ngày càng tăng qua các năm, vấn đề

bảo vệ và chăm sóc được quan tâm chú ý. Số cây trồng mới luôn tăng qua các năm: cây lấy gỗ đạt 17.200 cây, cây ăn quả đạt 10.300 cây. Công tác giao đất, cấp lâm bạ cho hộ gia đình, tập thể đến năm 2000 cơ bản đã hoàn thành. Mô hình VAC đã mang lại hiệu quả kinh tế.

Cây chè cũng có giá trị cao về mặt kinh tế. Sau khi được học tập lớp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây chè, diện tích, sản lượng chè được tăng lên. Tổng thu nhập từ cây chè đạt từ 24-29 triệu đồng/ha/năm.

Nhằm khai thác, tận dụng tối đa tiềm năng cũng như nguồn nhân công sẵn có của địa phương, các ngành thủ công nghiệp như: cơ khí sản xuất, sửa chữa, vật liệu xây dựng... được phát triển mạnh, đáp ứng nhu cầu của nhân dân trong xã và các vùng xung quanh. Nhiều hộ đã trở nên khá và giàu, có cuộc sống ổn định, góp phần tăng sản phẩm cho xã hội.

Trong xây dựng kết cấu hạ tầng, Đảng bộ đã triển khai chủ trương của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII (tháng 7-1996) về: "Nâng cấp, cải tạo, mở rộng và xây mới có trọng điểm kết cấu hạ tầng kinh tế, trước hết là những khâu ách tắc và yếu kém cản trở sự phát triển". Với nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước và do nhân dân đóng góp, tổng số vốn thu được là trên 2 tỷ đồng. Từ số vốn này, Đảng bộ và nhân dân đã xây dựng được: 1 trạm bơm điện, 2.049,5m mương, 3 nhà văn hóa xóm, xây mới 10 phòng học, sửa chữa phòng làm việc của trạm y tế, nghĩa trang liệt sỹ... Tỷ lệ nhà xây từ cấp 4 trở lên chiếm 90%

dân số trong toàn xã. Giao thông liên xóm, liên xã hàng năm đều được sửa chữa, tu bổ. Đã có chi bộ thực hiện tốt được phong danh hiệu sạch - đẹp. Phong trào bảo vệ môi trường được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng, tham gia. Tuy nhiên, vẫn còn một số đoạn đường khó khăn chưa được xây mới, chất thải của một số gia đình, hộ sản xuất còn chưa được xử lý triệt để làm ảnh hưởng tới sức khỏe của nhân dân trong vùng.

Công tác quản lý, xây dựng nguồn thu ngân sách xã được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo, khai thác triệt để... cho nên việc thu chi ngân sách hàng năm được đảm bảo cân đối và hợp lý. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn; ngân hàng chính sách xã hội huyện đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể, hợp tác xã, hộ gia đình vay vốn để sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Có năm số dư lên tới 1,7 tỷ đồng. Chỉ tiêu ngân sách đặt ra là mỗi năm thu vượt từ 3-5%.

Nhờ những chính sách phát triển đúng đắn của Đảng bộ, trong những năm 1996-2000, đời sống của nhân dân đã được cải thiện một bước, một bộ phận dân cư đã có của ăn của để, có phương tiện đi lại, nghe nhìn hiện đại... Ước tính thu nhập bình quân đầu người là 210.000 đồng/khẩu/tháng. Số hộ thuộc diện đói năm 1996 có 40 hộ, đến năm 2000 chỉ còn 9 hộ, giảm được 31 hộ chiếm 77,5%. Số hộ nghèo của xã năm 2000 chỉ còn 128 hộ bằng 42,9%.

Đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân có bước phát triển so với giai đoạn trước. Tiếp tục triển khai thực

hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"; triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương V (khóa VIII) về "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc". Thực hiện các cuộc vận động trên, Đảng bộ xã đã xây dựng được quy ước chung về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội... và được thông qua, thực hiện trong quần chúng. Hoạt động văn nghệ, thể dục - thể thao thường xuyên được tổ chức. Sơn Cẩm là đơn vị dẫn đầu huyện trong các phong trào văn nghệ - thể thao, được tặng cờ thi đua, công nhận xã văn hóa.

Công tác y tế có những chuyển biến rõ rệt. Thực hiện Nghị định số 58/NĐ-CP của Chính phủ, y tế của xã đã được công lập hóa, trạm y tế có bác sỹ, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân đi vào nề nếp, quy củ. Hệ thống dự phòng chăm sóc sức khỏe được quan tâm thích đáng. Công tác khám chữa bệnh được chú trọng và đạt hiệu quả cao, giải quyết cơ bản được khó khăn của nhân dân, giảm số phải chuyển tuyến trên, số lượt khám chữa bệnh hàng năm đạt từ 7.000 - 10.000 lượt người/năm. Tỷ lệ sinh giảm, dịch bệnh được khống chế, giám sát chặt chẽ. Công tác kế hoạch hóa gia đình đã hoàn thành chỉ tiêu đề ra, tỷ lệ phát triển dân số hàng năm đạt ở mức dưới 6,7%, số trẻ em bị suy dinh dưỡng chiếm 26%, tỷ lệ sinh thô chỉ từ 0,1 đến 0,2%.

Trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, công tác xã hội hóa giáo dục đã được phát huy tốt. Hàng năm, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn xã đều hoàn thành chương trình giáo dục và tiến hành mở nhiều lớp bồi

dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên. Cả ba cấp học đều có học sinh đi thi học sinh giỏi các cấp và năm nào Sơn Cẩm cũng có học sinh đạt giải. Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt từ 97% trở lên, tốt nghiệp lớp 5 và lớp 9 đạt từ 95%; các trường đều đạt danh hiệu trường tiên tiến cấp huyện, cấp tỉnh.

Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao cũng được chú trọng. Trong điều kiện nguồn kinh phí hoạt động còn hạn hẹp, với sự cố gắng chung của Đảng bộ và nhân dân, phong trào văn nghệ quần chúng được tích cực thực hiện, là động lực cho công tác xây dựng làng xóm văn hóa. Các hoạt động văn nghệ - thể thao không chỉ là hoạt động vui chơi giải trí mà nó còn gắn với công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong quần chúng nhân dân. Năm 1996, toàn xã có 15/15 xóm đăng ký phấn đấu xây dựng xóm có cuộc sống văn hóa, đến 1999 con số này là 19/19 xóm. Sơn Cẩm là một trong những xã đầu tiên của huyện về xây dựng xóm văn hóa. Hầu hết các xóm đã xây dựng được quy ước và gửi lên cấp trên. Mặc dù chưa được phê chuẩn nhưng từ khi đăng kí xóm văn hóa, tình làng nghĩa xóm được gắn bó hơn, các tập tục lạc hậu được xóa bỏ, thiết chế dân chủ được duy trì.

Với đạo lý "*Uống nước nhớ nguồn*", Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm rất quan tâm đến chính sách xã hội, đặc biệt là chính sách đối với các gia đình thương binh liệt sĩ, các cựu chiến binh, lão thành cách mạng... Đảng bộ Sơn Cẩm đã vận động nhân dân tích cực, hăng hái tham gia vào hoạt động từ thiện, ủng hộ các gia đình khó khăn, các gia

đình chính sách. Tổng số tiền trong nhiệm kỳ 1996-2000 đã quyên góp được lên tới trên 50 triệu đồng. Công tác chăm lo, tôn tạo khu nghĩa trang liệt sĩ, hỗ trợ cho các gia đình thương binh, liệt sỹ và hộ nghèo, xây nhà tình nghĩa được thường xuyên thực hiện. Tổ chức họp mặt, thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách trong ngày kỉ niệm, dịp lễ, tết; chi trả lương kịp thời cho cán bộ hưu trí, mất sức lao động, các đối tượng chính sách.

Quá trình thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã giành được những thắng lợi bước đầu, đời sống nhân dân được cải thiện hơn trước song trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: số vốn đầu tư và kiến thức về khoa học - kỹ thuật áp dụng trong chăn nuôi còn thấp; cơ sở hạ tầng tuy được đầu tư nhưng còn chậm, một vài công trình hiệu quả chưa cao, một số tuyến đường giao thông còn lầy thụt, chưa được xây dựng mới.

Song song với việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, công tác giáo dục, an ninh - quốc phòng, giữ gìn trật tự trị an cũng được Đảng bộ quan tâm. Đảng bộ đã chỉ đạo lực lượng an ninh, dân quân mở nhiều đợt truy quét tội phạm, đối tượng ma túy, tụ điểm cờ bạc. Các đối tượng có tiền án, tiền sự đều được quản lý chặt chẽ. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công an, dân quân trong xã được củng cố, thường xuyên được tham gia tập huấn nâng cao nghiệp vụ.

Công tác quốc phòng tại địa phương được Đảng bộ xã chỉ đạo thực hiện tốt. Hàng năm đều tổ chức các lớp

huấn luyện, bồi dưỡng chất lượng cho lực lượng dân quân. Thường xuyên nắm chắc số quân dự bị động viên, thanh niên trong độ tuổi khám tuyển nghĩa vụ quân sự, tổ chức khám tuyển, bàn giao tân binh... Nhờ vậy, hàng năm xã đều hoàn thành kế hoạch mà cấp trên giao phó. Ngoài nhiệm vụ bảo vệ cho nhân dân trong xã, các lực lượng dân quân còn là lực lượng xung kích trong công tác phòng chống lụt bão, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ trật tự an toàn cho địa phương.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được thực hiện theo đúng luật, từng bước nâng cao chất lượng qua từng kỳ họp. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân phù hợp với nhiệm vụ của địa phương, đồng thời đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, dân chủ. Bộ máy chính quyền từ xã đến xóm thường xuyên được kiện toàn và đi vào hoạt động có nề nếp, hiệu quả.

Các đoàn thể trong giai đoạn này cũng từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu chung của Đảng bộ. Mặt trận Tổ quốc đã tổ chức vận động nhân dân học tập và thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội.

Đoàn Thanh niên sôi nổi tham gia phong trào "Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước", Ban Chấp hành Đoàn xã vận động đoàn viên ứng dụng khoa học - kĩ thuật vào sản xuất kinh doanh, tích cực lao động, tăng năng suất, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống.

Hội Phụ nữ đi sâu vận động các chị em thực hiện phong trào kế hoạch hóa gia đình, hỗ trợ nhau làm kinh

tế. Hội còn tổ chức cho các hội viên vay vốn để làm kinh tế. Do đó, đời sống của người dân được cải thiện và ổn định hơn.

Hội Cựu chiến binh đã phát huy bản chất, truyền thống "Anh bộ đội cụ Hồ", tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, góp phần ổn định chính trị, trật tự xã hội. Đồng thời, giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ thanh, thiếu niên, học sinh trong các nhà trường và trên địa bàn toàn xã.

Để đảm bảo vai trò lãnh đạo cũng như uy tín của Đảng, công tác xây dựng, tổ chức, kiểm tra và chỉnh đốn Đảng cần được thực hiện thường xuyên, liên tục. Trong những năm 1996-2000, tình hình thế giới có nhiều biến động, các thế lực thù địch tìm cách phá hoại Đảng và Nhà nước. Thực hiện kế hoạch đã đề ra, các buổi sinh hoạt được tổ chức để đảng viên được nghe thời sự trong nước và quốc tế, cũng như những thông tin cần thiết khác. Qua đó, Đảng bộ phát huy được bản chất kiên định, đoàn kết, thống nhất, giữ vai trò lãnh đạo hạt nhân đoàn kết trong hệ thống chính trị. Đảng viên tự rèn luyện bản thân, tự xác định vai trò công tác của mình, đồng thời cũng có nhận thức đúng, chính xác về mọi mặt.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VII và Nghị quyết Trung ương 6 khóa VIII về "Công tác xây dựng đổi mới, chỉnh đốn Đảng, chăm lo củng cố xây dựng chi bộ, Đảng bộ vững mạnh, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên", Đảng bộ Sơn Cẩm đã chú trọng công tác tổ chức, xây dựng Đảng. Đảng bộ xây dựng kế hoạch,

phân công nhiệm vụ cho từng đảng viên, hàng năm đều tổ chức kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể và cá nhân.

Công tác tổ chức cán bộ của xã có nhiều chuyển biến quan trọng. Căn cứ vào hướng dẫn chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng bộ xã đã giải thể 3 Đảng bộ bộ phận (Liên Sơn, Thanh Sơn, Hưu Trí), chia tách sáp nhập thành 21 chi bộ và 2 chi bộ nhà trường. Sau hơn 1 năm thực hiện sáp nhập, các chi bộ đã phát huy tốt vai trò của mình ở tất cả các mặt trong đời sống xã hội của nhân dân. Các chi bộ đã có nhiều cố gắng trong nhiệm kỳ, đã cử được 87 quần chúng ưu tú đi học lớp cảm tình Đảng, tổ chức kết nạp được 45 đồng chí. Đảng bộ cử được 5 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận tại chức; các đồng chí Bí thư chi bộ được tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ Bí thư chi bộ.

Công tác kiểm tra, đánh giá được tiến hành nghiêm túc, thực hiện theo kế hoạch đã đề ra trước đó. Mỗi đảng viên đều nêu cao ý thức, vai trò của công tác kiểm tra Đảng. Công tác này được thực hiện thường xuyên, các khuyết điểm, hạn chế trong quá trình thực hiện đường lối phát triển kinh tế được kịp thời điều chỉnh, uốn nắn và khắc phục. Trong cả nhiệm kỳ có 7 đồng chí bị thi hành kỷ luật Đảng: cách chức 1 đồng chí, khai trừ 1 đồng chí, cảnh cáo 3 đồng chí, khiển trách 2 đồng chí.

Công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng được thực hiện liên tục và theo đúng quy trình, quy định, thực hiện với phương châm: làm sâu, làm kỹ, nói thẳng, nói hết, cởi

mở, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Các đồng chí trong Ban Chấp hành, các đảng viên đều thực hiện viết bản kiểm điểm bản thân nghiêm túc theo hướng dẫn số 15 của Tỉnh ủy, toàn Đảng bộ có 296/320 đồng chí tham gia kiểm điểm, còn lại 22 đồng chí miễn sinh hoạt, 2 đồng chí vắng mặt chưa tham gia kiểm điểm. Những bản kiểm điểm cá nhân đã chỉ ra những thiếu sót trong quá trình hoạt động và đề ra được phương pháp khắc phục, góp ý kiến cho việc xây dựng Đảng trong giai đoạn sau.

Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng tổ chức, Đảng bộ cũng bộc lộ nhiều thiếu sót, hạn chế như: công tác tự học hỏi, rèn luyện, đấu tranh tự phê bình và phê bình chưa được phát huy đúng mức; tính gương mẫu trong chấp hành nghị quyết, thực hiện nguyên tắc của Đảng còn có lúc chưa được thực hiện đúng vai trò; việc gương mẫu chấp hành các nghị quyết, nguyên tắc tổ chức của Đảng ở một số ít cán bộ, đảng viên còn chưa phát huy được hiệu quả.

Bước vào thời kỳ tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã giành được nhiều thành tựu to lớn mà trước hết là sự thay đổi trong cách nghĩ, trong việc hình thành tư duy, nhận thức mới của Đảng; đặc biệt đời sống nhân dân đã phát triển thêm một bước mới. Sản xuất nông nghiệp tăng đều qua các năm; chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; các sản phẩm tiểu thủ công nghiệp không chỉ đáp ứng nhu cầu của địa phương mà còn là sản phẩm để trao đổi, mua bán giữa các vùng. Đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao rõ rệt.

Tuy nhiên, trong những 1996-2000 nhịp độ tăng trưởng kinh tế của Sơn Cẩm còn chưa cao, các hiện tượng thiên tai như bão lụt, hạn hán cũng ảnh hưởng lớn tới phát triển kinh tế; tốc độ chuyển dịch cơ cấu từ kinh tế nông nghiệp là chủ yếu sang nền kinh tế thị trường, hàng hóa nhiều thành phần còn chậm.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, hạn chế cần khắc phục song những kết quả mà Đảng bộ Sơn Cẩm giành được cũng rất đáng tự hào. Những kinh nghiệm trong giai đoạn này được xem như tiền đề, cơ sở để Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm nhìn nhận, đánh giá và có phương hướng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp trong những năm tiếp theo. Đó là cơ sở để Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm tin tưởng và thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói chung và xã Sơn Cẩm nói riêng đưa Việt Nam bước vào thế kỷ XXI với một tâm thế khác, tâm thế của một nước đổi mới, có nhiều bước phát triển bứt phá, của sự đa dạng bản sắc văn hóa dân tộc.

Nhìn chung, sau 15 năm (1986-2000) thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng: kinh tế - xã hội có bước phát triển; kết cấu hạ tầng cơ bản như: điện, đường, trường, trạm được xây dựng, củng cố, nâng cấp ngày một khang trang, hiện đại; đời sống vật chất, tinh thần của quần chúng nhân dân được cải thiện hơn trước, số hộ đói, nghèo trong toàn xã giảm mạnh, làng xóm sạch - đẹp - văn minh hơn; phong trào

toàn dân xây dựng đời sống văn hóa được phát triển rộng khắp; đồng thời, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, sự quản lý của chính quyền và các cơ quan đoàn thể quần chúng cũng được phát huy một cách hiệu quả.

Tuy nhiên, Sơn Cẩm vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế: quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thị trường, quy hoạch ruộng đất còn chậm; việc đưa các giống lúa mới, các phương tiện khoa học - kỹ thuật vào sản xuất còn chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; đời sống nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn, khi thiên tai, bão lũ nhiều gia đình còn thiếu ăn; các công trình phúc lợi xã hội: điện, đường, trường, trạm chưa đáp ứng đủ yêu cầu của nhân dân, nhiều tuyến đường còn lầy thụt, khó di chuyển mỗi khi có ảnh hưởng của thiên tai.

Trong công tác xây dựng Đảng, một bộ phận nhỏ đảng viên còn chưa tích cực trong việc thực hiện đổi mới, nói còn chưa đi đôi với làm. Trong phong trào quần chúng, một số ít cán bộ và gia đình còn thiếu gương mẫu, chưa đi đầu, chưa tạo được sức hút cho quần chúng nhân dân noi theo.

Những tồn tại, hạn chế trên đều được Đảng bộ đúc rút trong quá trình lãnh đạo và coi đó là bài học kinh nghiệm quý báu cho quá trình phát triển về sau. Những thành tựu đạt được trong 15 năm (1986-2000) là cơ sở, động lực để Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm tự hào, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Công sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Sơn Cẩm

Một góc làng quê xã Sơn Cẩm
trong quá trình xây dựng nông thôn mới

Trạm Y tế xã Sơn Cẩm (xã đã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế)

Một buổi sinh hoạt của các cháu trường Mầm non Sơn Cẩm (đã đạt chuẩn Quốc gia)

Học sinh trường Tiểu học Sơn Cẩm I trong giờ tan trường

Trường Trung học cơ sở Sơn Cẩm II, xã Sơn Cẩm

Quốc lộ 3 - đoạn chạy qua địa phận xã Sơn Cẩm

Đài Tưởng niệm các liệt sỹ xã Sơn Cẩm

Cánh đồng lúa bội thu ở xã Sơn Cẩm

Mô hình kinh tế V.A.C đạt hiệu quả cao ở xóm Bến Giềng, xã Sơn Cẩm

Một xưởng cơ khí ở xã Sơn Cẩm

Hồ 19 tháng 5 - nơi nuôi trồng thủy sản và cung cấp nước tưới cho sản xuất nông nghiệp ở xã Sơn Cẩm

Chương VI

ĐẢNG BỘ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000-2014)

I. PHÁT HUY NỘI LỰC, TRANH THỦ NGOẠI LỰC, TẠO BƯỚC ĐỘT PHÁ VỀ TỐC ĐỘ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI (2000-2005)

Năm 2000 là năm chuyển giao từ thế kỷ XX sang thế kỷ XXI, là năm Đảng và nhân dân ta kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 25 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Trong không khí cả nước đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, tháng 9-2000, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Sơn Cẩm đã diễn ra Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2000-2005). Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII, đánh giá việc triển khai học tập Nghị quyết Trung ương VI (lần 2). Đại hội nhận định sau 5 năm đầu thực hiện ổn định địa giới hành chính, phát triển kinh tế - xã hội, tạo thế và lực bước vào thế kỷ XXI,

tình hình kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh đã chuyển biến đúng định hướng, hệ thống chính trị được củng cố là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ lãnh đạo nhân dân bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đi vào chiều sâu vững chắc.

Trên cơ sở báo cáo và những đánh giá đó, Đại hội đã thảo luận, rút ra các bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, từ đó xác định nhiệm vụ cơ bản trong giai đoạn 2001-2005: Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy phát triển nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, gia cầm; phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, quan tâm hơn nữa đến việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; chăm lo sự nghiệp văn hóa giáo dục, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động đối với đoàn thể quần chúng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, chăm lo xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh; tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, tạo động lực để xã thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XVIII gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ và phân công công tác: đồng chí Vũ Công Sỹ làm Bí thư, đồng chí Lưu Quang Vinh làm Phó Bí thư, đồng chí Lê Thúy Nguyệt làm Thường trực Đảng ủy xã.

Vận dụng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào tình hình thực tiễn của xã, đặc biệt là thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII, Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân Sơn Cẩm đạt kết quả tốt trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội và an ninh - quốc phòng.

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ và sự nỗ lực của nhân dân, kinh tế xã Sơn Cẩm đã có những bước phát triển đáng khích lệ. Diện tích lúa cao sản của xã tăng từ 105ha (2000) lên 140ha (2005). Diện tích trồng màu hàng năm đạt 115ha (bằng 120% so với năm 2000). Tổng sản lượng lúa và màu quy thóc đạt 2.350 tấn (đạt 100% so với kế hoạch đề ra).

Cùng với việc phát triển cây lương thực, xã cũng đã chú trọng chỉ đạo việc phát huy thế mạnh của xã trong việc trồng và phát triển cây chè. Trong những năm 2000-2005, xã đã trồng mới được 10,3ha chè (vượt kế hoạch đề ra 4,3ha), đưa tổng diện tích chè trong toàn xã lên 120,89ha. Trong đó, diện tích chè thâm canh của xã có 65ha, cho giá trị thu nhập 34 triệu đồng/ha/năm. Kết hợp với đó, Đảng bộ và chính quyền cũng đã lãnh đạo nhân dân chuyển đổi 9ha diện tích đất trồng màu sang trồng tre măng. Diện tích cây ăn quả của xã trong những năm 2000-2005 cũng tăng thêm 3,4ha. Công tác quản lý, bảo vệ rừng và nguồn lâm thổ sản được thực hiện nghiêm túc. Đội ngũ cán bộ, đảng viên đều gương mẫu trong công tác, thực hiện mọi nhiệm vụ được giao; tham gia các phong trào của xã. Cấp ủy đã có sự đổi mới trong công tác lãnh đạo, Ủy ban nhân

dân phát huy tốt vai trò điều hành của mình. Chính vì vậy, công tác trồng và bảo vệ rừng của xã đạt được những kết quả khả quan. Qua 5 năm, xã đã tiến hành trồng mới 18,1ha cây lâm nghiệp (đạt 107% so với kế hoạch đề ra). Đây là những thành tựu đáng khích lệ, thể hiện quyết tâm của xã trong việc phát triển kinh tế, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi cũng chiếm tỷ trọng tương đối cao trong tổng thu nhập của xã. Ngành chăn nuôi của xã phát triển nhanh, đặc biệt là chăn nuôi bò theo hướng *"trồng cỏ nuôi bò"*. Tính đến năm 2005, toàn xã có 12 mô hình chăn nuôi bò với diện tích trồng cỏ lên đến 4ha. Tổng số đàn bò trong xã là 150 con. Mặt khác, công tác phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện nghiêm túc. Chính vì vậy, trên địa bàn xã Sơn Cẩm không có dịch bệnh lớn xảy ra. Những rủi ro, thất thoát trong chăn nuôi được hạn chế đáng kể. Sản lượng thịt hàng năm tăng từ 10-12%. Chỉ tính trong 5 năm (2000-2005), tổng sản lượng thịt hơi các loại của xã đạt 805 tấn. Sản lượng thịt vượt 25% so với kế hoạch đề ra tại Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ XVIII.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ có nhiều chuyển biến. Các lĩnh vực như: sản xuất cơ khí, vật liệu xây dựng, sản xuất và kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng ngày càng phát triển. Doanh thu mỗi năm từ các ngành này tăng từ 8-10%. Tổng giá trị thu từ hoạt động tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ của xã năm 2005 đạt 7,2 tỷ đồng (tăng 2,2 tỷ đồng so với năm 2000). Các hoạt động từ ngành

tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển giải quyết được việc làm thường xuyên cho 300-500 lao động, góp phần tăng thêm thu nhập và ổn định đời sống cho nhân dân.

Các lĩnh vực kinh tế phát triển đã tạo điều kiện cho công tác xây dựng cơ bản của xã có nhiều chuyển biến tích cực. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, xã đã tập trung xây dựng một số công trình thiết thực phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Được sự đầu tư của Nhà nước và đóng góp của nhân dân, xã đã xây dựng 7 trạm điện phục vụ cho 100% số hộ dân (trong đó có 85% số hộ được sử dụng điện lưới Quốc gia). Bên cạnh đó, hệ thống đường giao thông trong xã được đầu tư xây dựng. Với sự đóng góp của nhân dân và sự ủng hộ của các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp, xã đã tiến hành xây dựng 800m đường bê tông thuộc các xóm: Cao Sơn 5 và xóm 7. Các nhánh đường liên xóm thường xuyên được tu sửa nhằm tạo điều kiện cho nhân dân đi lại dễ dàng. Được sự đầu tư của Nhà nước, xã đã xây dựng cầu Bến Giềng với tổng giá trị lên đến 3,1 tỷ đồng. Đến năm 2005, về cơ bản, cầu đã hoàn thành và đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân trong xã. Ngoài ra, nâng cấp Quốc lộ 3 (tuyến đường tránh thành phố Thái Nguyên), tuyến đường nối Quốc lộ 3 với Quốc lộ 1B và xây dựng khu tái định cư phục vụ các dự án.

Xã đã tiến hành xây trường học gồm 22 phòng, 3 nhà hiệu bộ và 1.000m^2 sân chơi với tổng kinh phí đầu tư lên đến 1,2 tỷ đồng. Việc xây thêm trường, lớp có ý nghĩa to lớn đối với sự nghiệp giáo dục của xã. Học sinh của xã

không còn phải học 3 ca. Năm 2005, trường mầm non của xã được khởi công xây dựng với tổng kinh phí hơn 1 tỷ đồng. Hệ thống kênh mương được kiên cố hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân phát triển kinh tế. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng 6.350m mương với tổng giá trị gần 1,2 tỷ đồng. Tính đến năm 2005, 80% tuyến kênh mương chính đã được kiên cố hóa là 12km với tổng kinh phí đầu tư trên 2,16 tỷ đồng. Cùng với đó, các công trình văn hóa - xã hội cũng được đầu tư tu sửa và xây mới. Xã đã tiến hành xây dựng 5 nhà văn hóa xóm, 1 nhà tưởng niệm các liệt sỹ, 3 phòng làm việc của Ủy ban nhân dân với tổng số vốn đầu tư là 400.000.000 đồng.

Các hoạt động tài chính của xã có nhiều chuyển biến quan trọng. Xã đã xây dựng kế hoạch thu chi cụ thể từng năm theo đúng luật định. Hàng tháng, công tác kiểm kê được tiến hành công khai và có sự giám sát, thẩm định của Hội đồng nhân dân. Hoạt động ngân sách của xã về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu thu chi của xã, duy trì tốt sự hoạt động của Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã. Tổng thu ngân sách của xã năm 2004 đạt 918 triệu đồng (tăng 484 triệu đồng so với năm 2000).

Công tác thông tin tuyên truyền đạt được nhiều thành tích quan trọng. Xã đã duy trì được các phong trào, khơi dậy được bản sắc dân tộc. Ban thông tin truyền thông của xã đã tuyên truyền sâu rộng các đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân. Chính vì vậy, công tác tư tưởng, chính trị được đáp

ứng, đảm bảo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng. Ngoài ra, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao vừa góp phần rèn luyện thân thể, nâng cao sức khỏe cho nhân dân vừa tạo động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Kinh tế có bước phát triển đã tạo điều kiện cho giáo dục của xã nhận được sự quan tâm, đầu tư lớn trong việc xây dựng và tu bổ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học. Số lượng học sinh khá, giỏi của xã hàng năm đều tăng từ 10% trở lên. Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 98% trở lên. Số học sinh đỗ vào trung học phổ thông đạt 80%. Toàn xã đã có 2/6 trường đạt Chuẩn quốc gia. Xã đã thực hiện tốt chương trình xã hội hóa giáo dục. Vai trò của Hội Phụ huynh học sinh, Hội Khuyến học và các ban ngành, đoàn thể trong xã được phát huy, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ về giáo dục mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII đề ra.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền xã, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình có nhiều chuyển biến tích cực. Xã đã tổ chức tiêm phòng 6 loại bệnh cho trẻ em, 100% trẻ em trong độ tuổi được uống vitamin. Do làm tốt công tác tuyên truyền giữ gìn vệ sinh, phòng chống dịch bệnh nên hàng năm, trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn nào xảy ra. Trạm y tế xã mỗi năm khám và điều trị bệnh cho hàng nghìn lượt người. Số bệnh nhân phải chuyển lên khám và điều trị ở tuyến trên giảm đáng kể. Tỷ lệ sinh thô của xã năm 2005 là 14,3‰ (giảm 1,85‰ so với năm 2000). Tỷ lệ

phát triển dân số của xã ở mức 8,4‰ (giảm 0,35‰ so với năm 2000). Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn 20,3% (giảm 3,7% so với năm 2000). Cùng với đó, công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em của xã được thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Ở xã không có trẻ em trong độ tuổi bỏ học và bị ngược đãi.

Đảng bộ đã chỉ đạo chặt chẽ việc thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước đối với các đối tượng. Công tác thực hiện chính sách được đảm bảo thực hiện kịp thời, chu đáo và đầy đủ. Xã đã thực hiện thành công cuộc vận động "Đền ơn đáp nghĩa", xây dựng 2 nhà tình nghĩa trị giá 60 triệu đồng, nâng cấp, cải tạo Đài tưởng niệm các liệt sỹ với tổng kinh phí 46 triệu đồng. Mặt khác, các chương trình xóa đói giảm nghèo được triển khai rộng rãi đến nhân dân. Tính đến năm 2005, toàn xã có 197 hộ thuộc diện nghèo, đưa số hộ nghèo của xã chỉ còn chiếm 3,2% dân số (theo tiêu chí cũ).

Công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao và thông tin truyên truyền được Đảng bộ và các cấp, các ngành quan tâm sát sao. Hệ thống loa truyền thanh của xã luôn phát huy được vai trò trong việc tuyên truyền những chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước đến từng hộ gia đình. 100% các hộ gia đình đã có phương tiện nghe - nhìn. Chính vì vậy, những thông tin về kinh tế, chính trị và văn hóa - xã hội được truyền tải đến nhân dân một cách nhanh chóng và chính xác. Phong trào thể dục - thể thao, rèn luyện sức khỏe được phổ biến rộng rãi trong nhân dân. Các câu lạc bộ về văn hóa thể

thao (Câu lạc bộ dưỡng sinh, cầu lông, thơ,...) hoạt động thường xuyên và thu được nhiều kết quả tốt. Bên cạnh đó, xã đã tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao lần thứ III và IV nhằm tạo ra những sân chơi bổ ích cho cán bộ và nhân dân. Chính vì vậy, năm 2004, xã Sơn Cẩm đã được công nhận là xã điển hình về phong trào thể dục thể thao cấp tỉnh. Cũng trong nhiệm kỳ 2000-2005, xã Sơn Cẩm đã thực hiện có hiệu quả cuộc vận động xây dựng gia đình, làng bản, cơ quan văn hóa. Hàng năm, xã có 75% số hộ trở lên đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 70% số xóm đạt gia đình văn hóa và 100% số cơ quan đạt danh hiệu cơ quan văn hóa.

Đảng bộ đã lãnh đạo quán triệt chủ trương của Đảng về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt việc giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Cùng với đó, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo việc củng cố xây dựng lực lượng an ninh - dân quân trong sạch, vững mạnh, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới, chống diễn biến hòa bình và các âm mưu thủ đoạn chống phá chủ nghĩa xã hội của các thế lực thù địch. Cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các ban ngành đoàn thể làm tham mưu được thực hiện tốt. Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế gắn với xây dựng củng cố quốc phòng - an ninh, tổ chức các đợt diễn tập đạt kết quả tốt. Chất lượng và khả năng kỹ chiến thuật của đội ngũ cán bộ và lực lượng an ninh dân quân cơ sở ngày càng được cải thiện. Lực lượng công an viên của xã được kiện toàn, luôn thông suốt về chính trị tư tưởng, vững vàng về nghiệp vụ.

Lực lượng công an luôn là nòng cốt trong việc bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phòng chống các tệ nạn trong xã. Thường xuyên phối hợp tổ chức các đợt tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội, phát động quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, kìm hãm và đẩy lùi các loại tội phạm, làm trong sạch địa bàn. Mặt khác, công tác giải quyết kiến nghị, đề nghị của nhân dân được thực hiện nghiêm túc, góp phần làm cho tình hình trong xã ổn định.

Đảng bộ thường xuyên củng cố xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Nhận thức sâu sắc vai trò vị trí của công tác chính trị tư tưởng, trong những năm qua, cấp ủy Đảng luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Đảng ủy xã đã đi sâu vào quán triệt, triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ các cấp đến với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Số đảng viên tham gia học tập, quán triệt thường xuyên đạt trên 95%. Nhờ đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng cao, tạo nên sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong Đảng bộ.

Ngoài ra, cấp ủy Đảng cũng thường xuyên tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng. Công tác tổ chức các chuyên đề giao ban tư tưởng, văn hóa Trung ương được thực hiện đúng quy định. Công tác đào tạo cán bộ, đảng

viên nhằm nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo, quản lý cũng được thực hiện tốt. Chính vì vậy, trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ xã ngày càng có sự chuyển biến mạnh về chất lượng. Trong những năm 2000-2005, Đảng bộ đã cử 12 đồng chí tham gia học lớp trung cấp lý luận chính trị, 10 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận chính trị. Toàn xã có trên 900 lượt cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên được tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng về chính trị tư tưởng và chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ nhận thức và năng lực công tác.

Đảng ủy đã tiến hành tổ chức đánh giá tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương khóa VII, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII "Về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", Nghị quyết số 8B-NQ/HNTW ngày 27-3-1990 của Trung ương "Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân". Qua tổng kết, Đảng ủy đã đánh giá được những ưu điểm và những thiếu sót còn tồn tại để thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ về xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, thực hiện công tác tổ chức, công tác cán bộ có chất lượng cao hơn. Công tác quần chúng của Đảng bộ ngày càng được tăng cường và đổi mới.

Đảng bộ đã xây dựng chương trình hành động, tiếp tục thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 6 (lần II) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, kịp thời ngăn chặn những biểu hiện không lành mạnh

làm giảm sút sức chiến đấu, củng cố và nâng cao năng lực lãnh đạo của các chi bộ Đảng.

Công tác kiểm tra được thực hiện có hiệu quả. Những biểu hiện lệch lạc trong tư tưởng của đảng viên được phát hiện và uốn nắn kịp thời. Đảng bộ đã tiến hành xử lý kỷ luật 6 đảng viên với hình thức: cảnh cáo, khiển trách. Các quy định về những điều đảng viên không được làm được toàn Đảng bộ thực hiện tốt. Quy chế làm việc của Ban Chấp hành được Đảng bộ ban hành và thực hiện một cách nghiêm túc. Các chi bộ đã lập kế hoạch công tác hàng quý và cả năm. Kế hoạch được triển khai đồng bộ và chất lượng. Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo tháo gỡ những việc tồn đọng; duy trì việc thực hiện công tác tự phê bình và phê bình nhằm tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Công tác phát triển Đảng được đẩy mạnh.

Trong 5 năm, Đảng bộ đã tiến hành kết nạp thêm 93 đồng chí đảng viên mới. Những đảng viên được kết nạp có năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm cao. Cũng trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã tiến hành đổi và phát thẻ Đảng cho 391/394 đảng viên chính thức (đạt 99,23%). Hàng năm, số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh là 49,5%; số chi bộ yếu kém chưa hoàn thành nhiệm vụ chỉ có 4,1%. Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Hội đồng nhân dân xã đã phát huy được vai trò, chức năng giám sát có nội dung chương trình hoạt động thiết thực, chất lượng đại biểu hội đồng nhân dân được nâng lên. Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự phối kết hợp của Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn

thể, Hội đồng nhân dân xã đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và quyền hạn. Thường trực Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã Sơn Cẩm đã chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động. Trước các kỳ họp Hội đồng nhân dân đều tổ chức tiếp xúc cử tri để lắng nghe ý kiến, phản ánh những tâm tư, nguyện vọng của cử tri với Hội đồng nhân dân và các cơ quan chức năng kịp thời. Thực hiện chức năng giám sát thông qua kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Nội dung, chất lượng của các báo cáo, các kỳ họp, chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn có nhiều tiến bộ, phát huy được trí tuệ tập thể trong việc quyết định các vấn đề quan trọng của xã nhà. Cùng với đó, Hội đồng nhân dân đã tuyên truyền tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp đúng luật, an toàn, và tiết kiệm. Toàn xã đã có 99,7% số cử tri đi bỏ phiếu.

Ủy ban nhân dân xã và 19 đơn vị hành chính xóm đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc thực hiện các nghị quyết, chương trình hành động của Đảng ủy và nghị quyết của Hội đồng nhân dân nhằm xây dựng các mục tiêu phát triển có tính khả thi cao, tập trung trên các lĩnh vực kinh tế, xóa đói giảm nghèo, từng bước cải thiện đời sống của nhân dân. Chất lượng đội ngũ cán bộ Ủy ban nhân dân và hiệu lực quản lý điều hành của chính quyền ngày càng được đổi mới và nâng cao. Ủy ban nhân dân xã thường xuyên đi sâu sát với thực tế cơ sở, phân công cán bộ chỉ đạo nắm bắt kịp thời diễn biến nảy sinh hàng ngày nhằm đưa ra những biện pháp xử lý nhanh chóng. Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Duy trì thường xuyên

công tác tiếp dân, kịp thời xem xét giải quyết đơn thư khiếu tố, kiến nghị của công dân theo đúng thẩm quyền, không gây phiền hà cho nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể nhân dân thường xuyên đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động; thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp tổ chức vận động bài trừ các tệ nạn xã hội, vận động thực hiện xây dựng đời sống văn hóa, tích cực phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa và làm từ thiện. Hội Phụ nữ và Hội Nông dân đã có nhiều phương thức thực hiện hiệu quả chương trình hỗ trợ vay vốn cho hội viên phát triển kinh tế, tổ chức lớp tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật để vận dụng đưa vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế.

Cũng trong những năm 2000-2005, Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể nhân dân đã tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng tổ chức hội trong sạch vững mạnh, phát huy quyền lợi và trách nhiệm của đoàn viên, hội viên; thực hiện dân chủ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Mặt trận Tổ quốc với vai trò trung tâm đã phối hợp làm tốt công tác hòa giải, tập trung giải quyết những mâu thuẫn nổi cộm trên địa bàn xã. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của xã đã hỗ trợ xây dựng 42 nhà đại đoàn kết, hỗ trợ 210 triệu đồng để sửa nhà. Bằng nguồn ủng hộ của các tổ chức và nhân dân, 38

hộ nghèo đã được tạo điều kiện vay vốn với số tiền là 5,7 triệu đồng; 80 hộ được trợ cấp khó khăn với số tiền là 6,1 triệu đồng. Với hạt nhân là Mặt trận Tổ quốc, khối thống nhất, đại đoàn kết toàn dân luôn được củng cố và duy trì. Đây là điều kiện thuận lợi cho nhân dân xã Sơn Cẩm tiếp tục phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh trong những năm tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2005-2014)

1. Đảng bộ xã Sơn Cẩm lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước (2005-2010)

Nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công những nhiệm vụ đề ra tại Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII của xã, phấn khởi trước những thành tích đã đạt được trong mọi lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, nhân dân ngày càng tin tưởng hơn nữa vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền xã. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, 12-8-2005, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ XIX được tiến hành.

Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII, thông qua phương hướng nhiệm vụ cho 5 năm 2005-2010 với những vận hội mới và cả những khó khăn, thách thức đặt ra là: Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân,

khai thác triệt để mọi tiềm năng, lợi thế, tích cực, chủ động khắc phục khó khăn, không ngừng phấn đấu vươn lên, tạo sự phát triển đồng bộ trên các lĩnh vực, nâng cao giá trị nền kinh tế, tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, đảm bảo sự nghiệp quốc phòng - an ninh, xây dựng cơ sở vững mạnh, địa bàn an toàn làm chủ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đại hội đã đề ra một số mục tiêu căn bản đến năm 2010, tổng sản lượng lương thực đạt 2.350 tấn, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm từ 12% trở lên; thu ngân sách địa bàn tăng 15% trở lên; thu nhập bình quân mỗi người tăng 10-15%/năm. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 3% trở xuống, tỷ lệ phát triển dân số ổn định ở mức 8‰ trở xuống. Tăng cường củng cố, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ xã đến các cơ sở ngày càng vững mạnh đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới. Coi trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chăm lo công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, tạo nguồn phát triển đảng viên. Giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh, phấn đấu 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIX (nhiệm kỳ 2005-2010) gồm 15 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Trương Thế Dũng được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đỗ Thị Miên - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Lê Thúy Nguyệt làm Phó Bí thư.

Đại hội được tiến hành vào thời điểm đất nước đã trải qua 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới, thu được những thành tựu to lớn. Đây là một trong những tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm thực hiện thành công các mục tiêu Đại hội đề ra.

Lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp có những bước chuyển biến rõ rệt. Cơ cấu giống cây trồng được thay đổi bằng những giống cho năng suất cao. Hệ thống kênh mương được tu sửa kiên cố (80% được cứng hóa). Các trạm bơm phục vụ tưới tiêu thường xuyên được bảo dưỡng, tu sửa. Cùng với đó, những biện pháp khoa học - kỹ thuật được áp dụng rộng rãi trong sản xuất. Xã đã tạo điều kiện cho 2.952 lượt nông dân tham gia các lớp tập huấn về ứng dụng khoa học - kỹ thuật.

Hàng năm, diện tích gieo cấy lúa và trồng màu đạt 100% kế hoạch đề ra. Sản lượng lương thực quy thóc đầu năm 2006 đạt 2.350 tấn, năm 2009 đạt 2.710,8 tấn. Nhân dân trong xã đã tiến hành trồng mới và cải tạo được 8,2ha chè, nâng tổng diện tích chè của xã lên 129,09ha. Trong đó, diện tích chè thâm canh là 73,2ha, cho năng suất bình quân 85 tạ/ha, tổng sản lượng trung bình 900 tấn/năm.

Chăn nuôi có tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 6%/ năm. Các hộ gia đình phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại. Công tác tiêm phòng dịch cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện tốt. Chính vì vậy, trong những năm 2005-2010, ở xã không xảy ra dịch bệnh nào lớn. Sản lượng thịt lợn hơi của xã năm 2009 đạt 1.000 tấn, tăng 150 tấn so với năm 2006.

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, nhân dân xã Sơn Cẩm đã tập trung trồng và phát triển mạnh các loại cây lâm nghiệp. Toàn xã đã trồng mới và trồng lại được 103.35ha rừng, tăng 38,66ha so với kế hoạch. Mật độ che phủ của rừng đạt 48%, bước đầu đã có thu nhập từ trồng và kinh doanh rừng. Cùng với việc trồng mới diện tích rừng, công tác chăm sóc và bảo vệ rừng được quan tâm chú trọng. Chính vì vậy, các vụ việc vi phạm như: khai thác trái phép rừng, trộm gỗ... được hạn chế đáng kể. Các loại cây ăn quả như: vải, nhãn được nhân dân trồng phổ biến. Năm 2005, diện tích cây ăn quả của xã là 3,4ha. Năm 2009, diện tích này tăng lên đạt 3,8ha. Việc phát triển cây ăn quả tạo ra nguồn thu nhập đáng kể, góp phần ổn định đời sống của nhân dân trong xã.

Cùng với đó, 2 hợp tác xã dịch vụ sản xuất nông, lâm nghiệp tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh dịch vụ, điển hình là hợp tác xã dịch vụ nông, lâm nghiệp Liên Sơn.

Ngành cơ khí, sản xuất vật liệu xây dựng, may mặc, sửa chữa ô tô, chế biến lâm sản... hàng năm thu hút được 200-400 lao động địa phương. Năng suất, chất lượng sản phẩm được nâng cao, có khả năng cạnh tranh lành mạnh trên thị trường. Các ngành dịch vụ, buôn bán vừa và nhỏ ngày càng được mở rộng. Giá trị thu nhập năm 2009 đạt 11 tỷ đồng, bình quân mỗi năm tăng 21%.

Dịch vụ bưu chính viễn thông của xã phát triển nhanh. Số hộ có máy điện thoại cố định đạt 95%/ tổng số hộ gia đình. Thực hiện có hiệu quả dự án Bill Gates (5

máy tính nối mạng đặt tại trụ sở Ủy ban phục vụ nhân dân truy cập thông tin).

Hoạt động vay vốn ngân hàng có hiệu quả. Số vốn được đầu tư mạnh vào các lĩnh vực nông nghiệp nông thôn. Tính đến năm 2009, số dư nợ của xã là hơn 20 tỷ đồng. Trong đó, ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn là 15 tỷ đồng, ngân hàng Chính sách là 5 tỷ đồng.

Kinh tế có bước phát triển tốt đã tạo điều kiện cho đời sống nhân dân trong xã được cải thiện rõ rệt. Tỷ lệ hộ nghèo giảm, số hộ khá tăng nhanh. Đến năm 2009, tổng số hộ nghèo của xã còn 117/3.134 hộ (chiếm 3,4%), giảm 80 hộ so với năm 2005. Đây là những kết quả rất đáng khích lệ, thể hiện sự cố gắng, nỗ lực không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã.

Trong công tác quản lý tài nguyên - môi trường, xã đã hoàn thành quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2015. Xã đã tập trung giải quyết việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giải quyết tồn đọng về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân theo quyết định số 1597-QĐ/UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên năm 2007. Xã thường xuyên mở các lớp tập huấn về sử dụng chất vi sinh, xây dựng hầm khí Biôga. Cùng với đó, xã phối hợp giải quyết việc gây ô nhiễm môi trường, bước đầu tiến hành quy hoạch giai đoạn 1 bãi rác thải tập trung của xã. Nhìn chung, nhân dân luôn có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.

Công tác quản lý và điều hành ngân sách tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng ủy, chính quyền xã đã

tập trung chỉ đạo khai thác hiệu quả các nguồn thu, đẩy mạnh chống thất thu ngân sách trên địa bàn. Thu ngân sách bình quân trên địa bàn xã hàng năm đều tăng vượt kế hoạch giao từ 30% trở lên. Năm 2009, tổng thu ngân sách địa bàn của xã đạt 1.255.467.795 đồng. Chi ngân sách bám sát với dự toán hàng năm, chi đúng, chi đủ, tập trung ưu tiên cho phát triển xây dựng kết cấu hạ tầng, chính sách xã hội.

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội luôn được Đảng bộ, chính quyền xã Sơn Cẩm quan tâm đầu tư đúng mức, đạt được những thành tựu quan trọng.

Công tác giáo dục đào tạo tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Được sự quan tâm của cấp ủy cấp trên, cơ sở vật chất cho giáo dục được cải thiện rõ rệt, phục vụ hiệu quả công tác dạy học. Chất lượng giáo dục có nhiều chuyển biến rõ rệt. Tỷ lệ học sinh đến trường hàng năm đạt 100%. Sỹ số học sinh trong các năm học được đảm bảo đủ. Tỷ lệ học sinh khá và giỏi, giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh hàng năm đều tăng. Xã tiếp tục giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục bậc tiểu học đúng độ tuổi và chuẩn phổ cập bậc trung học cơ sở. Trong nhiệm kỳ, trường Mầm non được công nhận đạt chuẩn Quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 1 của xã lên 3 trường. Cùng với đó, Trung tâm học tập cộng đồng được duy trì và hoạt động có hiệu quả. Trình độ dân trí của người dân trong xã ngày càng được nâng cao.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng ủy và chính quyền xã đặc biệt quan tâm. Nhờ đó, công tác y tế có những chuyển biến tích cực. Số lượt người đến khám chữa bệnh và điều trị tăng từ 11.300 năm 2007 lên 11.440 năm 2009. Công tác y tế dự phòng cũng được chú ý quan tâm, thực hiện định kỳ tiêm chủng, ngăn chặn kịp thời các loại dịch bệnh. Mạng lưới y tế thôn bản hoạt động có hiệu quả. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong độ tuổi giảm từ 20,3% năm 2005 xuống còn 14,8% năm 2009. Tỷ suất sinh thô của xã giảm từ 14,3‰ (năm 2005) xuống còn 13,8‰ (năm 2009).

Công tác kế hoạch hóa gia đình tiếp tục đạt được những thành tựu mới. Hoạt động truyền thông về dân số kế hoạch hóa gia đình được đổi mới cả về nội dung và hình thức, góp phần tích cực nâng cao nhận thức của người dân. Toàn xã có 92% số cặp vợ chồng trong độ tuổi được áp dụng các biện pháp tránh thai. Xã cũng đã thành lập được 10 Câu lạc bộ vị thành niên hoạt động thường xuyên. Chương trình chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em, trao thưởng cho các em học giỏi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được các cấp, các ngành quan tâm sát sao.

Việc thực hiện chính sách xã hội được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo có hiệu quả. Phong trào "Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn" được triển khai rộng rãi trong toàn xã. Với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", xã đã hỗ trợ xây dựng được 105 nhà và 29 công trình nước sạch theo các chương trình cho các gia đình thuộc đối tượng chính sách. Cũng trong những năm

2005-2010, nhân dân trong xã đã đóng góp số tiền lên đến 241.952.000 đồng. Xã đã xét đề nghị được hưởng các chế độ đối với nạn nhân chất độc Điôxin cho 94 đối tượng, 136 đối tượng theo Quyết định 142/QĐ-CP và 7 đối tượng theo Nghị định 98/NĐ-CP.

Hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao tiếp tục được Đảng ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng: Nâng cao chất lượng làng văn hóa, cơ quan văn hóa, gia đình văn hóa, gắn với việc triển khai sâu rộng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa. Chất lượng hoạt động của các làng, cơ quan văn hóa có nhiều chuyển biến khá rõ nét, đời sống tinh thần được nâng lên. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa mới được đẩy mạnh và được nhân dân trong xã hưởng ứng tích cực. Hàng năm, toàn xã có trên 80% số hộ gia đình văn hóa, 65% số xóm trở lên đạt xóm văn hóa và 90% số cơ quan đạt danh hiệu cơ quan văn hóa.

Phong trào văn nghệ, thể dục - thể thao thường xuyên được duy trì. Tính trong toàn xã, 58% số xóm đã có sân thể thao, 19/19 xóm có nhà văn hóa, cụm loa phát thanh; 11/19 xóm có cụm loa truyền thanh tiếp sóng đài truyền thanh xã và huyện. Công tác tuyên truyền tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước được phổ biến rộng rãi và kịp thời đến nhân dân. Đảng bộ xã đã đầu tư kinh phí để đặt mua báo chí cho các chi bộ. Bưu điện văn hóa xã đã làm tốt vai trò trung chuyển báo chí, công văn, thư từ và các loại theo quy định của ngành.

Cùng với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ xã Sơn Cẩm luôn quan tâm đến công tác an ninh - quốc phòng, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quốc phòng đối với đất nước

Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành đoàn thể đã tiến hành rà soát, bổ sung các văn kiện, phương án, kế hoạch công tác quân sự quốc phòng cho sát với tình hình thực tế địa phương, đảm bảo xử lý các tình huống bất thường. Hàng năm, xã đều tổ chức quán triệt cho cán bộ, đảng viên, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, quần chúng nhân dân đề cao cảnh giác, nhận thức rõ âm mưu "Diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ" của các thế lực thù địch.

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn xã được ổn định và giữ vững. Lực lượng công an duy trì tốt việc thực hiện các nhiệm vụ, kịp thời nắm bắt tình hình, tập trung giải quyết những mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở. Ban Công an xã đã phát động những đợt cao điểm tuyên truyền, phát động phong trào bảo vệ an ninh địa bàn, tuần tra truy quét tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã. Công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu được thực hiện theo đúng luật định. Công tác kiểm tra an toàn giao thông trên địa bàn được thực hiện nghiêm túc, thu 153.535.000 đồng (năm 2009) nộp ngân sách Nhà nước.

Công tác quân sự địa phương được duy trì và thực hiện nghiêm túc theo đúng Luật nghĩa vụ quân sự. Hàng năm, 100% cán bộ từ xã đến cơ sở được bồi dưỡng kiến thức về quốc phòng, an ninh. Trong nhiệm kỳ, xã đã tổ

chức các lớp cho 605 lượt chiến sỹ dân quân. Hàng năm, chỉ tiêu khám tuyển nghĩa vụ quân sự và giao quân của xã đều đảm bảo số lượng và chất lượng.

Nhận thức sâu sắc vai trò vị trí của công tác chính trị tư tưởng, trong những năm qua, cấp ủy Đảng luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Đảng ủy xã đã đi sâu vào quán triệt, triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ các cấp đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Số đảng viên tham gia học tập, quán triệt thường xuyên đạt trên 95%, số cán bộ ngoài Đảng tham gia học tập đạt 87%. Sau các đợt quán triệt, học tập, nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng cao, từ đó tạo nên sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong Đảng bộ.

Quán triệt Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7-11-2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã tổ chức triển khai sâu rộng cuộc vận động đến toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và đông đảo quần chúng nhân dân trong xã. Kết quả, có 98% số đảng viên và 87% cán bộ ngoài Đảng tham gia. Thông qua học tập, trình độ nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên và đông đảo nhân dân trong xã được nâng cao; xây dựng và củng cố niềm tin vững chắc vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ, củng cố khối đoàn kết trong toàn Đảng, toàn dân. Thực hiện dân chủ trong Đảng, nâng cao ý thức đấu tranh tự phê bình và phê bình. Thường xuyên đổi mới nội dung sinh

hoạt và phương thức lãnh đạo. Sau khi được quán triệt, nghiên cứu, học tập ý thức của đảng viên trong Đảng bộ được nâng cao rõ rệt, chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ, quy định trong Đảng, được quần chúng tin tưởng, tín nhiệm.

Công tác tổ chức cán bộ cũng luôn được cấp ủy Đảng quan tâm, theo dõi chỉ đạo sát sao. Đội ngũ cán bộ cấp ủy, chi bộ được kiện toàn có số lượng phù hợp, có độ tuổi phù hợp, có phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được quần chúng tin yêu, qua đó nâng cao được vai trò, hiệu lực lãnh đạo của cấp ủy. Đảng viên được phân công công tác, nhiệm vụ phù hợp với khả năng. Các chi bộ tiếp tục được xây dựng, kiện toàn phù hợp với đặc thù của địa phương. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã thành lập thêm 1 chi bộ cơ quan, nâng tổng số chi bộ trong xã lên 27 chi bộ với 519 đảng viên (trong đó có 321 đồng chí đảng viên là công nhân viên chức và hưu trí).

Đảng bộ thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30-11-2004 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước; đề án "Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giai đoạn 2006-2010" của Tỉnh ủy Thái Nguyên, và các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Huyện ủy. Theo đó, công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện nghiêm túc.

Công tác phân loại và quản lý tổ chức Đảng và đảng viên tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Hàng năm, Đảng bộ đã nghiêm túc thực hiện xếp loại đảng viên và tổ chức

Đảng. Kết quả phân loại, 85% các đồng chí Bí thư chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đảng bộ xã cũng luôn chú trọng công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận, tạo nguồn bổ sung cho các năm tiếp theo. Đảng bộ, chính quyền xã đã cử 4 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị, 10 đồng chí học sơ cấp lý luận chính trị. Trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ đã tiến hành kết nạp 117 đồng chí đảng viên mới (đạt 146% so với kế hoạch đề ra). Cũng trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ đã tiến hành trao huy hiệu 60 năm tuổi Đảng cho 10 đồng chí, huy hiệu 50 năm tuổi Đảng cho 7 đồng chí, huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho 57 đồng chí, huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho 97 đồng chí và truy tặng huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho 31 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng bộ coi trọng. Cán bộ từ cấp ủy đến chi ủy đều được tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ, kiến thức về công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã thực hiện nghiêm túc các cuộc kiểm tra do cấp trên chỉ đạo như: thực hiện Điều lệ Đảng và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, kiểm tra thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 7 khóa IX, Nghị quyết Trung ương 5 khóa X, các đề án trong công tác xây dựng Đảng... Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra trên các lĩnh vực như: tình hình chấp hành Điều lệ, Quy định của Đảng, thu chi Đảng phí, chế độ sinh hoạt định kỳ, phương pháp đổi mới nội dung sinh hoạt. Tích cực giải quyết các đơn thư tố cáo đối với chi ủy và đảng viên nhằm kịp thời xử lý nghiêm minh

những trường hợp vi phạm. Qua kiểm tra, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành xử lý kỷ luật 1 đồng chí, khiển trách 5 đồng chí, cảnh cáo 1 đồng chí, nhắc nhở 3 đồng chí và xóa tên 3 đảng viên. Qua đó, đã củng cố thêm lòng tin của quần chúng nhân dân, của cán bộ, đảng viên đối với Đảng, phát huy tốt hơn trong thực hiện quy chế dân chủ.

Công tác dân vận tiếp tục làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy địa phương, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, đề xuất cấp ủy các giải pháp giải quyết xử lý hiệu quả các vấn đề nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đã tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân, các thành phần kinh tế trên địa bàn xã phát huy tiềm năng, thế mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tiếp tục được đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, phù hợp với luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, nhờ đó hiệu quả, hiệu lực tăng lên đáng kể. Chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân được nâng cao, lựa chọn và bàn bạc dân chủ, quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng sát với thực tiễn địa phương. Công tác tiếp xúc cử tri được thực hiện có hiệu quả, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trong xã, kịp thời chuyển đến cơ quan chức năng xem xét giải quyết và đưa vào chương trình nghị sự của Hội đồng nhân dân. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân

dân đối với Ủy ban nhân dân, các ban ngành đoàn thể, cơ sở thôn xóm được thực hiện tốt, sớm phát hiện được các vi phạm, vướng mắc và có giải pháp khắc phục kịp thời. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được nâng cao, tiến bộ, tích cực trong công việc, gần dân, hiểu dân, được nhân dân tin tưởng.

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, phân định chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ cho từng thành viên Ủy ban nhân dân. Thực hiện tốt nguyên tắc "Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách" trong tập thể Ủy ban nhân dân. Đảng ủy, chính quyền xã đã quan tâm đến xây dựng quy chế hoạt động cho Ủy ban nhân dân, quy chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể; thường xuyên quan tâm đến chất lượng, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ xã. Đặc biệt, trong các lĩnh vực "nhạy cảm" như quản lý đất đai, thu chi ngân sách, xây dựng cơ bản, thực hiện các chính sách cơ bản, Ủy ban thực hiện nghiêm túc pháp lệnh dân chủ, công khai các khoản thu chi, các đợt cứu trợ đột xuất. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, sự phối kết hợp của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng, Ủy ban nhân dân xã đã đẩy mạnh thực hiện quy hoạch sử dụng đất đai hàng năm, tăng cường chỉ đạo công tác phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh, ổn định đời sống nhân dân, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Chính vì vậy, trong 2 năm liên tiếp (2007-2008), Ủy ban nhân dân xã Sơn Cẩm luôn là lá cờ đầu tiêu biểu cho khối xã, thị trấn của huyện Phú Lương.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể được đổi mới về nội dung và phương pháp. Mặt trận đã thực hiện tốt chức năng giám sát và tập hợp nhân dân, khối đại đoàn kết dân tộc được tăng cường. Mặt trận Tổ quốc đã phát động và thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn". Cùng với đó, Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể đã làm tốt công tác vận động quần chúng tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện tốt việc tham gia đóng góp ý kiến, lấy phiếu tín nhiệm của nhân dân đối với các chức danh: chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân theo chủ trương của cấp trên.

Các tổ chức đoàn, hội luôn tích cực tham gia thực hiện nhằm hoàn thành các mục tiêu kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã. Đoàn Thanh niên xã luôn phát huy vai trò xung kích trong mọi phong trào thi đua nhất là phong trào "Thanh niên vì ngày mai lập nghiệp". Qua phong trào, Đảng bộ đã lựa chọn, bồi dưỡng và kết nạp 40 đoàn viên ưu tú vào hàng ngũ của Đảng. Hội Phụ nữ xã luôn phát huy vai trò của mình trong các phong trào của địa phương. Hội Nông dân hoạt động tích cực trong việc triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, do đó, năm 2008, Hội đã vinh dự được Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tặng bằng khen.

Các tổ chức xã hội của xã vẫn được duy trì và hoạt động có hiệu quả, thu hút được đông đảo hội viên tham

gia. Tiêu biểu như: Hội Người cao tuổi, Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu giáo chức, Hội Đông y, Hội Khuyến học, Hội Sinh vật cảnh... Các tổ chức hội đều thực hiện tốt vai trò, chức năng và nhiệm vụ của mình theo quy định và quy chế của hội, hoạt động có ý nghĩa, có nhiều đóng góp vào thành tích chung của Đảng bộ và nhân dân trong xã.

Trong 10 năm đầu (2000-2010) của thế kỷ XXI, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã tỏ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên cường, nêu cao và động viên được sức mạnh đoàn kết toàn dân, chung sức, chung lòng phấn đấu cùng cả tỉnh, cả huyện vươn lên giành thắng lợi này đến thắng lợi khác. Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm đã vượt qua những khó khăn, thử thách, viết tiếp những trang sử đầy tự hào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đi đôi với phát triển kinh tế, những chuyển biến trong văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao làm cho trình độ dân trí không ngừng được nâng cao. Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa phát triển mạnh mẽ trong toàn xã nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp và bản sắc văn hóa của địa phương, đồng thời tiếp thu các yếu tố tiến bộ và hiện đại của dân tộc và thời đại. Đời sống của quần chúng nhân dân trên tất cả các bình diện không ngừng được cải thiện và nâng cao rõ rệt.

Với một đường lối lãnh đạo khoa học, đúng đắn, sáng tạo, bám sát với tình hình thực tế tại địa phương, sự đồng tâm, nhất trí, tin tưởng của quần chúng nhân dân, Đảng bộ

xã Sơn Cẩm đã và đang lãnh đạo nhân dân đạt được nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội và an ninh - quốc phòng. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện, khối đại đoàn kết toàn dân của xã được duy trì và giữ vững. Đây là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân xã tiếp tục phát huy những tiềm năng và nội lực ở những giai đoạn tiếp theo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương Sơn Cẩm ngày càng giàu đẹp, văn minh.

2. Đảng bộ xã Sơn Cẩm lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc xây dựng nông thôn mới (2010-2014)

Hòa trong không khí vui mừng, phấn khởi của nhân dân cả nước tích cực tham gia các phong trào hướng đến kỷ niệm 65 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 (1945-2010); 120 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chào đón Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội và Đại hội Đảng các cấp. Ngày 8-6-2010, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Cẩm lần thứ XX (nhiệm kỳ 2010-2015) đã long trọng diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2005-2010, nghiêm khắc tự nhìn nhận yếu kém, khuyết điểm, rút ra bài học kinh nghiệm. Trên cơ sở đó, Đại hội tiến hành thảo luận thông qua phương hướng và các chỉ tiêu kinh tế, xã hội cho nhiệm kỳ 2010-2015.

Về phương hướng trong nhiệm kỳ mới, Đại hội xác định: Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ. Chủ động, sáng tạo, phát huy sức mạnh tổng hợp, tích cực xây dựng và thực hiện các giải pháp đẩy

mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và nông - lâm nghiệp. Phấn đấu hoàn thiện việc giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư; từng bước hoàn thiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hoàn thiện cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; phát triển giáo dục, khoa học công nghệ và văn hóa xã hội. Cùng với đó, cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân; củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh; xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh toàn diện nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đại hội đề ra mục tiêu chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế đến năm 2015 nông - lâm nghiệp chiếm 30%, công nghiệp chiếm 30%, tiểu thủ công nghiệp chiếm 20% và dịch vụ 20%. Tổng sản lượng lương thực đạt 2.680 tấn, bình quân thu nhập đạt 18 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách trên địa bàn hàng năm bình quân tăng 20% trở lên. Về văn hóa - xã hội: Giữ vững chỉ tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở, từng bước phấn đấu phổ cập trung học cơ sở. Tăng cường xây dựng làng văn hóa, cơ quan văn hóa, xã văn hóa; 75% các gia đình được công nhận gia đình văn hóa. Về công tác xây dựng Đảng: phấn đấu 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, mỗi năm kết nạp được 20 đảng viên mới. Đảng bộ xã giữ vững danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XX (nhiệm kỳ 2010-2015) gồm 17 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Trương Thế Dũng được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đỗ Thị

Miên làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Lê Thúy Nguyệt làm Phó Bí thư, đồng chí Vũ Mạnh Hiền làm Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ngọc Tính - Ủy viên Thường vụ.

Nhiệm kỳ 2010-2015 là nhiệm kỳ đất nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa toàn diện. Với những mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trước mắt tuy có nhiều thuận lợi, đồng thời cũng không ít khó khăn, thử thách, song Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã có nhiều cố gắng nhằm hoàn thành những kế hoạch đã đề ra.

Thực hiện Quyết định số 800 - QĐ/TTg, ngày 4-6-2010 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020", trên cơ sở hướng dẫn của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy xã Sơn Cẩm đã thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý và 19 Ban phát triển ở các xóm.

Bước vào thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Sơn Cẩm có những thuận lợi và khó khăn nhất định. Chương trình xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước được triển khai sâu rộng trong cả nước và tạo được sự đồng thuận cao trong nhân dân. Hệ thống văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, huyện đã được cụ thể hóa, đặc biệt tỉnh Thái Nguyên đã ban hành quy định về 19 tiêu chí phù hợp với điều kiện thực tiễn của Sơn Cẩm.

Bên cạnh đó, quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới của xã luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp, ngành của tỉnh, huyện, đặc biệt là sự chỉ

đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X). Nhờ đó, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới được xã triển khai kịp thời, được nhân dân hưởng ứng và ủng hộ. Ngoài ra, với địa thế tiếp giáp với thành phố Thái Nguyên nên Sơn Cẩm có điều kiện thuận lợi để phát triển, đời sống vật chất tinh thần của người dân trong xã ngày càng được nâng cao. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ, chính quyền xã nhiều năm liền đạt trong sạch vững mạnh, nên việc xây dựng nông thôn mới có nhiều thuận lợi và thu được nhiều kết quả.

Tuy nhiên, cùng với những thuận lợi, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Sơn Cẩm cũng gặp một số khó khăn trong quá trình thực hiện Chương trình nông thôn mới. Xây dựng nông thôn mới là một chương trình lớn nên bước đầu công tác triển khai còn chưa được chủ động, sáng tạo. Một bộ phận người dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của Nhà nước, chưa phát huy hết vai trò chủ thể của mình. Trong những năm 2010-2015, tình hình kinh tế trên thế giới cũng như trong nước gặp nhiều khó khăn nên việc huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp và nhân dân còn chưa cao. Ngoài ra, nguồn kinh phí cho xây dựng nông thôn mới còn hạn chế, việc lồng ghép các nguồn lực chưa được nhiều nên khó khăn trong công tác triển khai thực hiện.

Những thuận lợi và khó khăn trên được Đảng bộ và chính quyền Sơn Cẩm quan tâm, chủ trương phát huy

những thuận lợi, khắc phục khó khăn để quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới ở địa phương đạt kết quả cao.

Để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, công tác tuyên truyền được triển khai sâu rộng bằng nhiều hình thức. Xã đã tổ chức tuyên truyền được trên 70 buổi họp tại các xóm, in ấn hơn 1.000 bản tài liệu và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; hệ thống truyền thanh, công tác treo băng rôn tuyên truyền cũng được chú trọng triển khai... Bên cạnh đó, phát động nhiều phong trào, tổ chức nhiều cuộc thi tìm hiểu như: phong trào "Sơn Cẩm chung sức xây dựng nông thôn mới", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa ở khu dân cư" hay phong trào "5 không, 3 sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường", phong trào "hiến đất làm đường"... Nhờ đó, Sơn Cẩm đã huy động được trên 95 tỷ đồng để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trong đó nhân dân đóng góp được 30 tỷ đồng, các doanh nghiệp trên 22 tỷ đồng; người dân hiến 10.527m^2 đất, góp trên 4.300 ngày công...

Ban Chỉ đạo xã đã vận dụng sáng tạo, hướng dẫn chỉ đạo, phát huy tính năng động, phối hợp cùng tổ chức thực hiện, các tiểu ban cơ sở xóm phát huy dân chủ, sức mạnh của cộng đồng dân cư với tinh thần nhân dân là chủ thể trong xây dựng nông thôn mới tạo chuyển biến sâu sắc về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, từ đó có sự vào cuộc, hướng dẫn phong trào ở tất cả các đơn vị.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, nhân dân địa phương tập trung đẩy mạnh sản xuất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển dịch vụ như: sản xuất vật liệu xây dựng, cơ khí sản xuất máy nông cụ, sửa chữa...

Trong nông nghiệp, ngành trồng trọt được chú trọng phát triển theo hướng thâm canh. Cây chè được chuyển đổi từ chè hạt sang chè cành và sử dụng các giống có năng suất, chất lượng cao như: TRI 777, Phúc Vân Tiên, Kim Tuyên, LDP1... Năm 2014, diện tích trồng chè cành là 35ha, chiếm 38% diện tích chè toàn xã. Về cây lúa, các giống lúa thuần như: BC15, HT9; lúa lai như: Bio 404, Syn 6, TH3-3, VL20... được đưa vào gieo trồng; diện tích lúa lai tăng 30% so với năm 2010. Mô hình giống lúa năng suất, chất lượng cao như: cánh đồng một giống HT1 (xóm Đồng Xe); cánh đồng một giống (xóm Táo 1) được đưa vào triển khai.

Trong 4 năm (2010-2014), ngành chăn nuôi cũng được đầu tư, phát triển. Năm 2014, trên địa bàn xã có 4 trại gà và 2 trại lợn đem lại thu nhập cao cho nhân dân, điển hình như trại lợn của ông Nguyễn Văn Đoàn (xóm 7), trại gà của ông Phạm Văn Quang (xóm Cao Sơn 1). Ngành thủy sản của xã cũng phát triển, nhưng chiếm tỷ trọng nhỏ, với diện tích nuôi trồng khoảng 20ha. Sản lượng nuôi trồng thủy sản năm 2014 đạt 15 tấn. Năm 2014, xã có 300 gia trại chăn nuôi lợn, gà, vịt, chim trĩ. Dịch vụ trong nông nghiệp chiếm tỷ lệ thấp, chủ yếu là 2 hợp tác xã làm dịch vụ nông nghiệp: hợp tác xã nông nghiệp Thanh Sơn và hợp tác xã nông - lâm nghiệp và

dịch vụ Liên Sơn, chuyên cung cấp dịch vụ thủy lợi, dịch vụ vật tư nông nghiệp.

Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, xây dựng ở Sơn Cẩm đang từng bước phát triển, với nhiều ngành nghề đa dạng, phong phú như: khai thác than, gia công cơ khí, chế biến, sản xuất đồ gỗ gia dụng, sản xuất vật liệu xây dựng... Trên địa bàn xã có 24 doanh nghiệp và 1.046 hộ cá thể tham gia sản xuất tiểu thủ công nghiệp, xây dựng. Các doanh nghiệp làm ăn có hiệu quả tạo công ăn, việc làm cho nhiều lao động trên địa bàn như: Công ty than Khánh Hòa, Mỏ than Bá Sơn, Công ty may Phú Lương, Doanh nghiệp Hương Đại Thành, nhà máy gang Sơn Cẩm.

Ngành thương mại, dịch vụ chiếm tỷ trọng khá lớn góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế địa phương. Tỷ lệ trung bình hàng năm chiếm khoảng 11-13%. Toàn xã có 8 doanh nghiệp và 1.375 hộ cá thể kinh doanh thương mại - dịch vụ. Với các mô hình sản xuất hiệu quả đó, đã góp phần nâng cao thu nhập cho người dân địa phương, nhiều hộ gia đình đã xóa nghèo, nhiều hộ có thu nhập khá, có vốn phát triển sản xuất, xây dựng chỉnh trang nhà cửa.

Trong 3 năm 2011-2014 xã cũng tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình nông thôn mới. Sau 4 năm thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, tháng 12-2014, xã Sơn Cẩm đã hoàn thành 19/19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí của tỉnh Thái Nguyên về xây dựng nông thôn mới, được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định công nhận đạt chuẩn, là đơn vị đạt lá cờ đầu về phong trào xây dựng nông thôn mới.

Là xã điểm trong xây dựng nông thôn mới của huyện Phú Lương, Đảng bộ, chính quyền xã Sơn Cẩm đã chủ động tiến hành triển khai thực hiện các tiêu chí. Ban Chỉ đạo, Ban quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới đã xác định nội dung quan trọng nhất là nâng cao nhận thức của người dân và cả hệ thống chính trị về công tác xây dựng hoàn thành xã nông thôn mới. Phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm" được thực hiện tốt; nhân dân là chủ thể trong xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện đề án quy hoạch và đề án xây dựng nông thôn mới đã được phê duyệt, xã tập trung thực hiện xây dựng hạ tầng nông thôn như: duy tu sửa chữa, làm mới các tuyến đường giao thông, cải tạo nâng cấp hệ thống thủy lợi, xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa. Phát động phong trào thi đua chung sức xây dựng kinh tế, đẩy mạnh thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo, chính sách đền ơn, đáp nghĩa, quan tâm phát triển giáo dục. Để đạt được kết quả đó, là do có sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và các cơ quan, đoàn thể của xã, được sự giúp đỡ của các cơ quan, ban ngành, đặc biệt là Huyện ủy Phú Lương, sự đóng góp công sức của nhân dân trong xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn đã góp phần đưa Sơn Cẩm hoàn thành 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới trước thời hạn một năm, được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận là xã đạt chuẩn, được tặng cờ thi đua, và được đề nghị Chính phủ tặng cờ thi đua.

Ngoài chương trình xây dựng nông thôn mới, các lĩnh vực khác như: văn hóa, giáo dục, y tế... được Đảng bộ chú trọng chỉ đạo.

Công tác giáo dục đào tạo của xã được quan tâm đúng mức và tiếp tục có những bước phát triển đáng kể. Chất lượng giáo dục đào tạo được nâng cao. Duy trì, giữ vững công tác phổ cập từ mầm non 5 tuổi đến bậc Trung học cơ sở, tổ chức khai giảng đúng kế hoạch. Đồng thời, duy trì thực hiện nghiêm túc hoạt động chuyên môn của ngành, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh yếu. Cơ sở vật chất đầu tư cho giáo dục cơ bản đầy đủ, đảm bảo công tác dạy và học. Phong trào khuyến học, khuyến tài từng bước được phát triển. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, các nhà trường ở Sơn Cẩm đã phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia, năm 2014 có 5/7 trường đạt chuẩn Quốc gia.

Trong công tác y tế, xã đã tổ chức triển khai tốt các chương trình y tế như: tiêm chủng mở rộng, công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh được chú trọng, tổ chức cho các cháu uống vitamin A; cân, đo trẻ, tiêm phòng bệnh sởi và Rubella cho trẻ em. Năm 2014, tổ chức tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, thực hiện khám chữa bệnh cho 10.000 lượt người, đạt 142,8% kế hoạch, phối hợp kiểm tra an toàn thực phẩm được 95 lượt. Công tác truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình cho nhân dân không sinh con thứ 3 được tiến hành thường xuyên. Năm 2014, tỷ suất sinh thô là 21,2‰, tỷ lệ tăng dân số là 1,68%. Trong nhiệm kỳ, các hoạt động về y tế của xã đã đạt những kết quả quan trọng, ghi dấu ấn quá trình lãnh đạo của Đảng bộ xã như: trạm y tế xã đạt chuẩn Quốc gia; các tiến bộ khoa học công nghệ về y tế như: hệ thống máy siêu âm, điện tim... được trang bị để phục vụ khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương.

Hoạt động văn hóa, thông tin tuyên truyền diễn ra sôi nổi, tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền mừng Đảng, mừng xuân, tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam... Đảng bộ đã chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày thành lập Đoàn Thanh niên. Tết nguyên đán và các hội làng Thanh Trà, Sơn Cẩm được tổ chức an toàn, lành mạnh, tiết kiệm. Các tập quán cổ truyền của địa phương được duy trì, không có mê tín dị đoan trong ngày hội.

Công tác chính sách xã hội được Đảng ủy và chính quyền xã quan tâm, giải quyết tốt. Công tác đền ơn, đáp nghĩa, thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, các đối tượng nhân dịp tết nguyên đán, ngày thương binh liệt sĩ được chú trọng.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, thực hiện tốt công tác nắm bắt tình hình an ninh chính trị trên địa bàn. Lực lượng công an và quân sự làm tốt công tác huy động lực lượng dân quân tham gia cứu hộ lũ lụt tại 2 xóm Cao Sơn 3, 4 do cơn bão số 3 gây nên. Tổ chức các buổi tuyên truyền an toàn giao thông và phòng chống tội phạm với trên 3.000 lượt người tham dự. Năm 2014, tổ chức khám tuyển nghĩa vụ quân sự, tặng quà và tiễn 22 tân binh lên đường nhập ngũ. Tổ chức huấn luyện dân quân đạt chỉ tiêu và xếp loại khá.

Công tác chính trị, tư tưởng có nhiều cố gắng, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Đảng ủy đề ra, kịp thời tuyên

truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến từng người dân. Thường xuyên quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân. Tổ chức quán triệt, triển khai tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW về tiếp tục đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

Công tác xây dựng Đảng được Đảng ủy chú trọng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Hàng năm, Đảng ủy tiến hành tổng kết công tác Đảng, xây dựng Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong năm tiếp theo trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng chính quyền. Công tác xây dựng Đảng luôn được gắn liền với việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Ủy ban kiểm tra giám sát Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức chi bộ Đảng và đảng viên theo đúng quy định và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy trong mọi lĩnh vực, xây dựng nghị quyết và các chương trình, kế hoạch công tác năm 2014. Tổ chức hội nghị triển khai Chỉ thị số 36-CT/TW và các văn bản chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020, đã thực hiện xong việc quy hoạch nhân sự cho Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2015-2017.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được duy trì thường xuyên. Năm 2014, Đảng ủy tiến hành thực hiện 3 cuộc kiểm tra trực tiếp của Huyện ủy về kê khai minh bạch tài sản, thu nhập của đơn vị; cuộc kiểm tra thực hành

tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện một cuộc kiểm tra trực tiếp của Huyện ủy trong 3 năm 2011-2014 về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng và tài chính Đảng. Đảng ủy tổ chức kiểm tra 28 chi bộ về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết năm 2014 của Đảng bộ và chi bộ. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy thực hiện 3 cuộc kiểm tra về: công tác quản lý tài chính Đảng gồm 9 chi bộ cơ quan xã, nhà trường, trạm y tế. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xử lý kỷ luật 14 trường hợp, trong đó khai trừ 1, cảnh cáo 6, khiển trách 7.

Công tác dân vận được quan tâm chú trọng, duy trì tốt các hoạt động giao ban trong khối, xây dựng được chương trình phối hợp cùng các cấp, các ngành trong khối dân vận luôn đi sâu, đi sát đến từng hội viên, đoàn viên và nhân dân để động viên thi đua lao động sản xuất.

Đảng ủy đã chỉ đạo Hội đồng nhân dân xã tổ chức hoàn thành các kỳ họp theo đúng luật định và hướng dẫn của cấp trên để xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân trong việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của nhiệm kỳ, của năm và một số chương trình xây dựng cơ bản ở xã. Công tác giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu được tăng cường. Đặc biệt, công tác giám sát việc giải quyết chế độ chính sách của Nhà nước, giám sát việc xây dựng các công trình phúc lợi tại xã được thực hiện nghiêm túc. Ủy ban nhân dân xã đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong quá trình điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng phương án phòng chống cháy rừng, phòng chống bão lụt của từng năm. Các

đồng chí cán bộ, công chức luôn nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm trước Đảng bộ và nhân dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã đã bám sát vào mục tiêu, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng đề ra, vận động, tuyên truyền hội viên, đoàn viên hăng hái thi đua và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đã thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", có nhiều nỗ lực trong chương trình xây dựng nông thôn mới. Năm 2014, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp quỹ "ngày vì người nghèo"; phối hợp thực hiện tốt chương trình "Thắp sáng ước mơ"; huy động các nguồn hỗ trợ từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn được 86 triệu đồng, giúp đỡ xây nhà đại đoàn kết cho 3 hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (mỗi hộ 20 triệu đồng); hỗ trợ mái lợp cho 2 hộ với số tiền 10 triệu đồng; giúp một hộ nghèo 1 đôi lợn giống trị giá 3 triệu đồng. Bên cạnh đó, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho 9 hộ nghèo nhân dịp tết Nguyên đán với số tiền 2,7 triệu đồng. Với những kết quả đạt được, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Sơn Cẩm đã đạt được danh hiệu đơn vị tiên tiến xuất sắc và được Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng bằng khen.

Với vai trò tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tham gia xây dựng nông thôn mới, từ năm 2011-2014, Mặt trận Tổ quốc xã đã triển khai thực hiện các nội dung tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt cuộc

vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Bên cạnh đó, Mặt trận luôn làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền chủ động tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri với các đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại cụm Cao Sơn 3.

Hội Nông dân đóng vai trò nòng cốt trong việc vận động hội viên tham gia các phong trào xây dựng nông thôn mới, đặc biệt phối hợp thực hiện tiêu chí 13 về nâng cao thu nhập cho người dân. Trong 3 năm (2011-2014), Hội đã tuyên truyền, vận động, tổ chức học tập cho hội viên. Ngoài ra, phát động phong trào nông dân Sơn Cẩm chung sức xây dựng nông thôn mới tới 18 chi hội, gắn với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Xây dựng các mô hình sản xuất có hiệu quả như: mô hình nuôi chim trĩ, vịt đẻ, trồng thanh long đỏ, trồng ổi... góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Đồng thời, chỉ đạo 6 chi hội thành lập 6 tổ tự quản về quản lý và bảo vệ, vệ sinh đường làng, ngõ xóm, xây dựng bể chứa rác thải tại các trục đường và cánh đồng lớn.

Hội Phụ nữ tập trung triển khai các phong trào xây dựng nông thôn mới tới 19 chi hội. Hội triển khai thực hiện các mô hình điểm như: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "5 không, ba sạch", mô hình nuôi lợn nhựa tiết kiệm; phân loại rác thải bảo vệ môi trường; mô hình tuyến đường tự quản. Bên cạnh đó, vận động hội viên đăng ký thực hiện các phong trào thi đua: "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng

gia đình hạnh phúc", hỗ trợ chị em phát triển kinh tế, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

Trong những năm qua, Hội Phụ nữ Sơn Cẩm luôn thực hiện tốt các chương trình công tác hội, phối hợp tổ chức cho các hội viên học tập chuyển giao khoa học kỹ thuật áp dụng trong sản xuất, chăn nuôi. Tổ chức các hoạt động thiết thực chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 như: tổ chức liên hoan tiếng hát ru và hát dân ca từ các chi hội đến tổ chức tại xã, thu hút gần 1.800 lượt hội viên và nhân dân tham gia cổ vũ. Hàng năm, Hội phối hợp để tuyên truyền Luật đất đai, Luật bình đẳng giới, Luật hôn nhân và gia đình..., vận động chị em phụ nữ trên địa bàn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Với những thành tích đạt được, Hội Phụ nữ xã được Trung ương hội tặng bằng khen và nhiều bằng khen, giấy khen của Ủy ban nhân dân huyện, tỉnh.

Đoàn Thanh niên Sơn Cẩm phát huy vai trò tuổi trẻ xung kích trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Hoạt động của Đoàn Thanh niên có nhiều phong trào nổi bật như: Tổ chức hội thi Bí thư chi đoàn giỏi cấp cơ sở, hội thi chúng em hát về biển đảo quê hương... Đồng thời, phối hợp các đơn vị kết nghĩa thực hiện phong trào thanh niên tình nguyện giúp đỡ các gia đình chính sách xây dựng hệ thống đường điện gia đình; huy động lực lượng thanh niên tham gia giúp nhân dân các xóm bị ảnh hưởng lũ lụt do cơn bão số 3 gây nên; phối hợp tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... Ngoài ra, Đoàn Thanh niên Sơn Cẩm còn tổ chức các hoạt động giao lưu bóng

đá, cầu lông, văn nghệ chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3; tiếp nhận, thu hút đoàn viên, thanh niên, quản lý hướng dẫn thiếu niên, nhi đồng sinh hoạt hè.

Hội Cựu chiến binh xã thực hiện tốt các chương trình công tác hội, phối hợp với các đoàn thể thực hiện tốt phong trào thi đua, các cuộc vận động. Tổ chức các hoạt động như: vận động hội viên đóng góp kinh phí xây dựng cuốn Lịch sử Đảng bộ, tổ chức tuyên truyền về tình hình biển đảo gắn với thông tin thời sự trong nước và quốc tế, huy động hội viên tham gia giúp nhân dân xóm Cao Sơn 3, 4 khắc phục hậu quả sau cơn bão.

Bước vào giai đoạn cuối của nhiệm kỳ 2010-2015, bên cạnh thời cơ, thuận lợi, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã còn gặp nhiều khó khăn, thách thức mới phát sinh. Nhưng với sự nhạy bén và quyết tâm cao, Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Cẩm tăng cường đoàn kết, nỗ lực thi đua, tranh thủ thời cơ thuận lợi, phấn đấu xây dựng xã Sơn Cẩm vững về chính trị, mạnh về kinh tế quốc phòng, an ninh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX đề ra.

Với đường lối lãnh đạo khoa học, đúng đắn, sáng tạo, bám sát với tình hình thực tế địa phương, sự đồng tâm, nhất trí, tin tưởng của nhân dân, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã và đang lãnh đạo nhân dân thành công trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt được tiếp tục là cơ sở quan trọng để xã tiến nhanh, tiến mạnh hơn trong thời gian tới. Đảng bộ xã đã kế thừa và vận dụng một cách sáng tạo kinh

nghiệm của các thế hệ đi trước, tranh thủ điều kiện và sự ủng hộ của cấp trên, biến những khó khăn, thách thức thành những thời cơ thuận lợi, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã một cách hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Sơn Cẩm chắc chắn sẽ vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng và văn minh.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm khóa XVIII
(nhiệm kỳ 2000 - 2005)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm khóa XIX
(nhiệm kỳ 2005 - 2010)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm khóa XX (nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi năm 2014 ở Đảng bộ xã Sơn Cẩm

Lễ công bố quyết định công nhận xã Sơn Cẩm đạt chuẩn nông thôn mới và đón nhận cờ thi đua xuất sắc năm 2014

Hội thảo khoa học
"Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Cẩm (1946 - 2014)"

Các đại biểu tham dự hội thảo khoa học "Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Cẩm (1946 - 2014)" chụp ảnh lưu niệm

KẾT LUẬN

Là một vùng đất giàu truyền thống văn hóa, trải qua quá trình lịch sử cùng với sự phát triển đi lên không ngừng của dân tộc, nhân dân Sơn Cẩm đã viết nên trang sử hào hùng của quê hương.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Sơn Cẩm còn đắm chìm trong đêm trường nô lệ của thực dân Pháp và bọn tay sai phong kiến bán nước. Đời sống nhân dân vô cùng cực khổ, lầm than, phải chịu hai tầng áp bức hà khắc, nặng nề. Mùa xuân 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã tạo nên một bước ngoặt vô cùng to lớn đối với cách mạng cả nước nói chung và Sơn Cẩm nói riêng. Những tư tưởng tiến bộ, đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin được Nguyễn Ái Quốc tiếp thu và vận dụng sáng tạo vào tình hình cụ thể của nước nhà thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên. Tư tưởng, đường lối cứu nước ấy đã được những người yêu nước, tiến bộ ở Sơn Cẩm tiếp thu, vận dụng và tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân trong tổng, tiến tới thành lập Chi bộ ghép Sơn Cẩm - Cổ Lũng ngày 23-12-1946. Đây là tiền đề quan trọng cho sự ra đời của Chi bộ Sơn Cẩm tháng 3-1947. Chi bộ Đảng ra đời đánh dấu sự trưởng thành của tổ chức Đảng ở Sơn Cẩm. Từ đây, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của

Chi bộ, nhân dân Sơn Cẩm tích cực tham gia phong trào cách mạng, chuẩn bị mọi điều kiện cho khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Phú Lương, phong trào cách mạng ở Sơn Cẩm phát triển mạnh mẽ. Cùng với nhân dân cả nước đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài, chống giặc đói, giặc dốt, thi đua tăng gia sản xuất đẩy lùi nạn đói năm 1945, tiếp tục cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

Tháng 7-1954, chiến thắng Điện Biên Phủ và Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, cuộc trường chinh kháng chiến chống thực dân Pháp đã hoàn toàn thắng lợi. Qua thực tiễn phong trào cách mạng, Chi bộ Đảng Sơn Cẩm ngày càng phát triển về số lượng và chất lượng. Trên cơ sở đó, năm 1961, Đảng bộ Sơn Cẩm được thành lập nhằm lãnh đạo trực tiếp hơn nữa phong trào cách mạng của nhân dân trong xã. Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, nhân dân Sơn Cẩm dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, đồng thời ra sức chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, góp phần làm nên thắng lợi vĩ đại mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Hòa bình lập lại, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, trong niềm vui chung ấy, Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm phấn khởi bước vào thời kỳ mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây là thời kỳ Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện

những vấn đề mới nên đòi hỏi Đảng bộ phải thường xuyên tìm tòi, đổi mới cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương, cùng cả nước tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Mười năm đầu 1975-1985, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội, toàn Đảng bộ vẫn đoàn kết, nhất trí, giữ vững ổn định chính trị, bám sát sự chỉ đạo của cấp trên, chủ động vận dụng vào tình hình thực tế của địa phương, từng bước thực hiện thành công cơ chế Khoán 100, tạo ra những cải tiến bước đầu trong cơ chế quản lý kinh tế.

Năm 1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã đề ra đường lối đổi mới đất nước, trên cơ sở đó Đảng bộ Sơn Cẩm quán triệt, vận dụng sáng tạo những chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy vào thực tiễn của xã, triển khai tới các mặt của đời sống, kinh tế - văn hóa - xã hội. Với Nghị quyết số 10 - NQ/TW về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 10), tạo một luồng gió mới trong nhân dân, nhân dân hăng hái tăng gia sản xuất, từng bước đưa nền nông nghiệp của xã ngày một phát triển vững chắc. Có thể nói, thời kỳ đổi mới, Sơn Cẩm đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong giai đoạn thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Bộ mặt quê hương Sơn Cẩm có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao. Hệ thống giao thông nông thôn cơ bản đã được bê tông hóa, hệ thống kênh mương được cứng hóa đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp, các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở được

quan tâm, đầu tư nâng cấp và xây dựng mới, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học được cung cấp đầy đủ. Chất lượng giáo dục của xã những năm gần đây có những bước phát triển rõ rệt, hàng năm số học sinh lên lớp luôn đạt trên 95%, tỷ lệ các em đỗ vào các trường cao đẳng, đại học tăng dần qua các năm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn được giữ vững và ổn định. Chế độ sinh hoạt Đảng diễn ra thường xuyên, công tác tự phê bình, phê bình được thực hiện một cách nghiêm túc, hiệu quả. Bộ máy cơ quan Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng ngày càng kiện toàn, chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng cao, năng động và có trách nhiệm hơn trong công việc, luôn phấn đấu hoàn thành những nhiệm vụ mà cấp trên giao phó.

Những thành tựu mà nhân dân Sơn Cẩm đạt được trong suốt thời gian qua là sự kết hợp của nhiều yếu tố. Trước hết, là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Phú Lương, đường lối đó đã được cụ thể hóa và quán triệt tới địa phương, được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, trở thành động lực cho Sơn Cẩm phát triển. Đó còn là biểu hiện của sự đồng lòng, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân xã nhà. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Sơn Cẩm đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, đấu tranh chống xâm lược, đói nghèo, tất cả vì sự nghiệp "Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh". Sức mạnh ấy còn được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp được hun

đúc qua hàng nghìn năm lịch sử. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, có 826 thanh niên Sơm Cẩm đã lên đường nhập ngũ, trong chống Pháp có 41 người, chống Mỹ có 598 người và 187 người trong bảo vệ Tổ quốc. Nhiều người đã ngã xuống vì sự bình yên của quê nhà, vì độc lập, tự do của đất nước. Xã có 13 liệt sỹ hy sinh trong kháng chiến chống Pháp, 51 liệt sỹ hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ, 8 liệt sỹ hy sinh trong bảo vệ Tổ quốc.

Những điều đó góp phần tăng thêm sức mạnh để nhân dân Sơn Cẩm phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa trong công cuộc đổi mới.

Bên cạnh những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã đạt được còn có những mặt hạn chế, khuyết điểm, yếu kém. Kinh tế phát triển chưa thật sự vững chắc, chưa tương xứng với những tiềm năng thế mạnh của xã, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Hệ thống chính trị tuy được củng cố nhưng còn có những hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong những giai đoạn mới. Một số đồng chí cán bộ, đảng viên có biểu hiện sa sút phẩm chất, chưa nêu cao tính tiền phong gương mẫu, điều đó ảnh hưởng rất lớn tới niềm tin của quần chúng đối với Đảng.

Từ thực tiễn lịch sử hơn 50 năm hoạt động và trưởng thành với 20 lần tiến hành Đại hội Đảng bộ (từ năm 1961), Đảng bộ Sơn Cẩm đã đúc rút được những bài học kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cách mạng chủ yếu như sau:

Thứ nhất: Cấp ủy Đảng, chính quyền phải nắm vững và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của xã trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chi bộ và nay là Đảng bộ xã Sơn Cẩm luôn luôn quán triệt một cách sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, trên cơ sở đó xác định những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng thời kỳ, tập trung sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân thực hiện có hiệu quả.

Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, nhờ xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm là: "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng", Đảng bộ đã huy động được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã sôi nổi tham gia phong trào cách mạng, bảo vệ Tổ quốc, vừa hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, vừa chiến đấu bảo vệ quê hương, làng xóm. Bước vào thời kỳ cả nước cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ xác định: phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội tạo bước phát triển toàn diện, vững chắc theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn với mục tiêu: "Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh". Đảng bộ xác định phải phát huy nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Thực tế lịch sử đất nước chứng minh rằng chỉ có con đường xã hội chủ nghĩa - con

đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn là đúng đắn, con đường đó sẽ tiếp tục đưa nước ta vững bước đi lên.

Bên cạnh việc đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất từ cấp trên, cấp ủy địa phương phải phát huy cao độ tính tự chủ sáng tạo của các đoàn thể và quần chúng nhân dân. Đảng bộ đã coi trọng việc tổng kết rút kinh nghiệm để có cách làm và bước đi phù hợp với thực tế địa phương, không rập khuôn, máy móc. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Ở bất cứ hoàn cảnh nào luôn giữ thế chủ động, tích cực tranh thủ sự chỉ đạo, sự giúp đỡ của các cấp, các ngành của huyện, của tỉnh phát huy nội lực, tinh thần tự chủ trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, coi trọng công tác chỉ đạo, xây dựng điển hình, uốn nắn kịp thời những biểu hiện tư tưởng lệch lạc, ngại khó khăn gian khổ, xây dựng niềm tin, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động từ Đảng tới quần chúng.

Thứ hai: Chú trọng xây dựng, đổi mới và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, giữ vững vai trò lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương.

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của phong trào cách mạng ở địa phương. Do đó, trong hoạt động của mình, Đảng bộ cần thường xuyên kiện toàn, nâng cao trí tuệ của Đảng, chất lượng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bồi dưỡng lý luận cách mạng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Thực tế trong hơn

60 năm qua, ở mỗi giai đoạn lịch sử, Đảng bộ Sơn Cẩm đã không ngừng được xây dựng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị, công tác xây dựng Đảng luôn được coi trọng, chính vì vậy, trong mọi hoàn cảnh đảng viên và quần chúng vẫn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ luôn luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn, lấy tự phê bình và phê bình làm cơ sở để kịp thời sửa chữa những thiếu sót, khuyết điểm nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo phong trào cách mạng trong tình hình mới. Công tác cán bộ cũng thường xuyên được quan tâm và coi là vấn đề then chốt. Hàng năm, Đảng bộ đã có kế hoạch cử cán bộ, đảng viên đi học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị, nâng cao trình độ mọi mặt nhất là năng lực quản lý kinh tế đồng thời căn cứ vào năng lực và phẩm chất của mỗi cán bộ, đảng viên có sự phân công công tác một cách hợp lý. Do đó, Đảng bộ xã Sơn Cẩm ngày càng lớn mạnh, nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Sơn Cẩm đã đạt được trong những năm qua còn nhờ vào sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và khối đoàn kết toàn dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: "Phải giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình". Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương những năm qua, Đảng bộ xã Sơn Cẩm luôn coi trọng vấn đề đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ và nhân dân từ ý chí đến hành động. Sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và trong nhân dân chính là nguồn sức mạnh to lớn để địa phương vượt qua mọi khó khăn, thử thách,

phấn đấu vươn lên thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng, nhất là trong giai đoạn hiện nay khi đất nước ta đang trên con đường đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Thứ ba: Củng cố, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, đồng thời phát huy tối đa quyền dân chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Vai trò của các đoàn thể quần chúng: Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh... được phân định rõ ràng, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, các đoàn thể quần chúng đã phát huy tối đa vai trò của mình bằng các hoạt động, các phong trào thi đua thích hợp góp phần không nhỏ vào những thành tựu của địa phương.

Đảng bộ luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua chính quyền, đoàn thể và trực tiếp với phương châm: "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo của tổ chức Đảng. Chính vì vậy, cần phải phát huy vai trò quản lý của chính quyền gắn với công cuộc cải cách nền hành chính quốc gia. Đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của hiến pháp và pháp luật.

Thứ tư: Phát huy truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, chú trọng bồi dưỡng sức dân, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa dân với Đảng.

Truyền thống yêu nước và đoàn kết của dân tộc ta luôn luôn được khơi dậy và phát huy qua hàng nghìn năm lịch sử. Ngày nay, trong thời đại Hồ Chí Minh, truyền thống tốt đẹp ấy một lần nữa lại được khơi dậy, mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng với đường lối cách mạng đúng đắn, Đảng bộ xã Sơn Cẩm đã khơi dậy được lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết vốn có của nhân dân, tập hợp đông đảo quần chúng, đoàn kết chặt chẽ xung quanh Đảng bộ đứng lên làm cách mạng. Vì vậy, Đảng bộ đã giữ vững được vai trò lãnh đạo trong mọi giai đoạn; nhờ có sức mạnh to lớn của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Sơn Cẩm đã vượt qua bao khó khăn, thử thách giành được những thành tựu to lớn trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và cả trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Kế thừa và tiếp bước cha ông, những người con của Sơn Cẩm lần lượt lên đường tham gia kháng chiến chống kẻ thù xâm lược trên tất cả các mặt trận, hàng trăm chiến sĩ đã không tiếc tuổi thanh xuân của mình chiến đấu và hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Nhân dân các dân tộc Sơn Cẩm còn làm tốt nghĩa vụ của hậu phương lớn,

cung cấp hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm cho chiến trường miền Nam. Trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương, tinh thần yêu nước và đoàn kết của người dân Sơn Cẩm đã trở thành nguồn lực vô tận, có sức mạnh to lớn, thúc đẩy nhân dân thi đua phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng về "điện, đường, trường, trạm", kiên cố hóa kênh mương, xây dựng hệ thống thủy nông, thủy lợi và nhiều công trình khác; thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân.

Bên cạnh đó, Đảng bộ xã Sơn Cẩm cũng luôn chú trọng đến vấn đề giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nhất là trong giai đoạn hiện nay khi nhu cầu hội nhập, phát triển ngày càng diễn ra mạnh mẽ. Tích cực tuyên truyền xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người dân trong xã. Từ sức mạnh của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết trong đấu tranh, trong lao động sản xuất và trong xây dựng đời sống văn hóa đã xây đắp nên mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với dân, Đảng vì dân, dân tin Đảng, đoàn kết phấn đấu tiếp tục đi lên trong những năm tiếp theo.

Những bài học kinh nghiệm trên là quá trình đúc rút từ thực tiễn quá trình lãnh đạo của Đảng bộ xã Sơn Cẩm. Những thành tựu, hạn chế và cả những yếu kém khuyết điểm cùng với những bài học kinh nghiệm được rút ra qua từng thời kỳ cách mạng có giá trị vô cùng to lớn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong những giai đoạn cách mạng mới, giúp cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã

Sơn Cẩm vững bước trên con đường đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn phấn đấu vì mục tiêu: "Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh".

PHỤ LỤC

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

Phó Văn Thông

Đặng Văn Hòa

Lê Đức Thạch

Dương Văn Đệ

Đặng Văn Chuyền

Đỗ Văn Mỵ

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN

Trương Thế Đăng
Bí thư Đảng ủy
Trưởng ban

Đỗ Thị [illegible]
Phó Bí thư, Chủ [illegible]
Phó [illegible]

Nguyễn Ngọc Thu[illegible]
TVT [illegible]
Công [illegible]

[illegible] Thị Kim[illegible]
[illegible]

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

Nguyễn Hải Pha

Trần Văn Bình

Hoàng Văn Phúc

Phạm Ngọc Mão

Dương Kim Lương

Lục Văn Tiến

Vũ Công Sỹ

Trương Thế Dũng

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC UBND XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

Phó Văn Thông

Trương Văn Hòa

Ngô Văn Tiến

Nguyễn Ngọc Can

Ngô Văn Tài

Hoàng Văn Sỹ

Lăng Thế Dầu

Hoàng Văn Phúc

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC UBND XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

Trần Văn Bình

Mạch Văn Lục

Vũ Công Sỹ

Hoàng Văn Hai

Lưu Quang Vinh

Đặng Văn Sinh

Lê Thúy Nguyệt

Vũ Mạnh Hiền

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG, CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ SƠN CẨM

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Triệu Việt Đông	Cao Sơn 1	LTCM
2	Lê Tuấn	Sơn Cẩm	TKN
3	Nguyễn Văn Thiệu	Cao Sơn 5	-
4	Vũ Tá	Cao Sơn 3	-
5	Đặng Thái Vinh	Cao Sơn 1	-
6	Nông Ích Kim	Cao Sơn 5	-
7	Trần Thẩn	Xóm 7	-
8	Hoàng Văn Thịnh	Xóm 7	-

DANH SÁCH MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ SƠN CẨM

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Tẽo	Bến Giềng	
2	Phó Thị Thanh	Cao Sơn 2	

ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI

Các kỳ Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Lần thứ I	1961	1961-1962	
Lần thứ II	1962	1962-1963	
Lần thứ III	1963	1963-1964	
Lần thứ IV	1964	1964-1965	
Lần thứ V	1965	1965-1966	
Lần thứ VI	1967	1967-1968	
Lần thứ VII	1969	1969-1970	
Lần thứ VIII	1971	1971-1972	
Lần thứ IX	1972	1972-1975	
Lần thứ X	1976	1976-1978	
Lần thứ XI	1979	1979-1980	
Lần thứ XII	1980	1980-1982	
Lần thứ XIII	1982	1982-1986	
Lần thứ XIV	1987	1987-1992	
Lần thứ XV	1992	1992-1994	
Lần thứ XVI	1994	1994-1996	
Lần thứ XVII	1996	1996-2000	
Lần thứ XVIII	2000	2000-2005	
Lần thứ XIX	2005	2005-2010	
Lần thứ XX	2010	2010-2015	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XI[1] (1979-1980)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trần Văn Bình	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Văn Phúc	Phó Bí thư
3	Phạm Ngọc Mão	Ủy viên Thường vụ
4	Mạch Văn Lục	Ủy viên
5	Nguyễn Văn Nhán	Ủy viên
6	Trần Sơn Hà	Ủy viên
7	Lục Văn Đức	Ủy viên
8	Lý Kim Thành	Ủy viên
9	Đặng Thị Thanh	Ủy viên

1. Do điều kiện khách quan và chủ quan, danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ xã từ khóa I đến khóa X chưa sưu tầm được, nên không có trong phần phụ lục.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XII (1980-1982)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Phạm Ngọc Mão	Bí thư
2	Trần Văn Bình	Phó Bí thư
3	Lý Kim Thành	Ủy viên Thường vụ
4	Mạch Văn Lục	Ủy viên
5	Ân Văn Hai	Ủy viên
6	Đặng Thị Thanh	Ủy viên
7	Vũ Quang Hồ	Ủy viên
8	Phạm Văn Thập	Ủy viên
9	Hoàng Văn Phúc	Ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XIII (1982-1986)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Dương Kim Lương	Bí thư
2	Lục Văn Tiến	Thường trực Đảng
3	Mạch Văn Lục	Phó Bí thư
4	Trần Thị Thanh Bình	Ủy viên Thường vụ
5	Phạm Thái Sơn	Ủy viên Thường vụ
6	Ân Văn Hai	Ủy viên
7	Ngô Đức Lộc	Ủy viên
8	Nguyễn Văn Được	Ủy viên
9	Dương Công Vịnh	Ủy viên
10	Vũ Công Sỹ	Ủy viên
11	Vũ Quang Hồ	Ủy viên
12	Lý Kim Thành	Ủy viên
13	Lô Văn Sức	Ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XIV (1987-1992)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Dương Kim Lương	Bí thư
2	Lục Văn Tiến	Thường trực Đảng
3	Vũ Công Sỹ	Phó Bí thư
4	Ân Văn Hai	Ủy viên
5	Dương Đức Thiện	Ủy viên
6	Trần Duy Khoa	Ủy viên
7	Lưu Quang Vinh	Ủy viên
8	Hoàng Văn Hai	Ủy viên
9	Nguyễn Văn Quý	Ủy viên
10	Ngô Đức Lộc	Ủy viên
11	Lê Đức Hiền	Ủy viên
12	Trần Thị Ngọc	Ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XV (1992-1994)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Lục Văn Tiến	Bí thư
2	Vũ Công Sỹ	Phó Bí thư
3	Lý Kim Thành	Ủy viên Thường vụ
4	Hoàng Văn Hai	Ủy viên
5	Lưu Quang Vinh	Ủy viên
6	Liễu Ngọc Dương	Ủy viên
7	Nguyễn Văn Thiệu	Ủy viên
8	Mạch Văn Thanh	Ủy viên
9	Trần Thị Ngọc	Ủy viên
10	Vũ Viết Bàng	Ủy viên
11	Nguyễn Xuân Ngọc	Ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XVI (1994-1996)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Lục Văn Tiến	Bí thư
2	Vũ Công Sỹ	Phó Bí thư
3	Lý Kim Thành	Thường trực Đảng
4	Lưu Quang Vinh	Ủy viên
5	Đặng Hữu Nghĩa	Ủy viên
6	Lý Văn Minh	Ủy viên
7	Hoàng Văn Hai	Ủy viên
8	Vũ Viết Bàng	Ủy viên
9	Nguyễn Sỹ Bình	Ủy viên
10	Đặng Thị Thanh	Ủy viên
11	Đào Sỹ Thanh	Ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XVII (1996-2000)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Vũ Công Sỹ	Bí thư
2	Lý Kim Thành	Thường trực Đảng
3	Hoàng Văn Hai	Ủy viên Thường vụ
4	Phạm Thái Sơn	Ủy viên
5	Vũ Viết Bàng	Ủy viên
6	Lưu Quang Vinh	Ủy viên
7	Hoàng Xuân Tính	Ủy viên
8	Lê Thúy Nguyệt	Ủy viên
9	Đặng Thị Thanh	Ủy viên
10	Nguyễn Sỹ Bình	Ủy viên
11	Đặng Hiếu Nghĩa	Ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XVIII (2000-2005)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Vũ Công Sỹ	Bí thư
2	Lưu Quang Vinh	Phó Bí thư
3	Lê Thúy Nguyệt	Thường trực Đảng
4	Lý Kim Thành	Chủ tịch HĐND
5	Đăng Văn Sinh	Ủy viên
6	Đào Sỹ Thanh	Ủy viên
7	Phạm Thái Sơn	Ủy viên
8	Đặng Hiếu Nghĩa	Ủy viên
9	Nguyễn Sỹ Bình	Ủy viên
10	Hoàng Xuân Tính	Ủy viên
11	Trương Thế Dũng	Ủy viên
12	Hoàng Văn Chấn	Ủy viên
13	Phạm Thu Hằng	Ủy viên
14	Trần Văn Lâm	Ủy viên
15	Đinh Đức Sỹ	Ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XIX (2005-2010)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Thế Dũng	Bí thư, Chủ tịch HĐND
2	Đỗ Thị Miên	PBT Thường trực Đảng
3	Lê Thúy Nguyệt	PBT, Chủ tịch UBND
4	Hoàng Văn Chấn	Phó Chủ tịch HĐND
5	Vũ Mạnh Hiền	Phó Chủ tịch UBND
6	Nguyễn Sỹ Bình	Phó Chủ tịch UBND
7	Nguyễn Ngọc Tính	Trưởng Công an
8	Thi Văn Hai	Chủ tịch Hội Nông dân
9	Vũ Công Sỹ	UVBCH
10	Đào Sỹ Thanh	Trưởng Quân sự
11	Hoàng Văn Nguyên	Cán bộ văn hóa
12	Nguyễn Thị Nụ	Chủ tịch Hội Phụ nữ
13	Phạm Thị Hằng	Trưởng Trạm y tế
14	Thái Thị Giang	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Sơn Cẩm 1
15	Đỗ Hải Vân	Bí thư Chi bộ

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM KHÓA XX (2010-2015)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Thế Dũng[1]	Bí thư, Chủ tịch HĐND
2	Đỗ Thị Miên[2]	Phó Bí thư Thường trực
3	Lê Thúy Nguyệt[3]	PBT, Chủ tịch UBND
4	Hoàng Văn Chấn	Phó Chủ tịch HĐND
5	Vũ Mạnh Hiền[4]	Phó Chủ tịch UBND
6	Nguyễn Ngọc Tính	Trưởng Công an
7	Nguyễn Sỹ Bình	Phó Chủ tịch UBND
8	Nguyễn Thị Nụ	Chủ tịch MTTQ
9	Hà Thị Tình	Chủ tịch Hội Phụ nữ
10	Đào Sỹ Thanh	Trưởng Quân sự
11	Hoàng Văn Nguyên	Cán bộ văn hóa
12	Nguyễn Văn Tiến	Bí thư Đoàn Thanh niên
13	Thi Văn Hai	Chủ tịch Hội Nông dân
14	Phạm Thị Hằng	Trạm trưởng y tế
15	Phạm Thị Kiều Lan	Kế toán
16	Lý Việt Cường	Bí thư Chi bộ
17	Lê Thị Thanh Hương	Hiệu trưởng Trung học 1

1. Đồng chí Trương Thế Dũng làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân đến tháng 6-2011.

2. Đồng chí Đỗ Thị Miên làm Phó Bí thư Thường trực đến tháng

9-2011. Từ tháng 6-2011 đồng chí được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân (2011-2016).

3. Đồng chí Lê Thúy Nguyệt giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân đến tháng 6-2011, từ tháng 9-2011 làm Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy.

4. Từ năm 2011, đồng chí Vũ Mạnh Hiền được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Hoàng Văn Nguyên làm Phó Chủ tịch.

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Phó Văn Thông	3/1947-11/1947	
2	Đặng Văn Hòa	11/1947-1953	
3	Lê Đức Thạch	1953-1960	
4	Dương Văn Đệ	1961-1965	
5	Đặng Văn Hòa	1965-1966	
6	Đặng Văn Chuyền	1967-1968	
7	Đỗ Văn Mỵ	1969-1970	
8	Nguyễn Hải Pha	1971-1975	
9	Trần Văn Bình	1976-1978	
10	Hoàng Văn Phúc	1979-1980	
11	Phạm Ngọc Mão	1980-1981	
12	Dương Kim Lương	1982-1992	
13	Lục Văn Tiến	1992-1996	
14	Vũ Công Sỹ	1996-2005	
15	Trương Thế Dũng	2005-2015[1]	

1. Các chức danh trong phần phụ lục được cập nhật đến thời điểm xuất bản cuốn sách tháng 5-2015.

DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Phó Văn Thông	1945-1946	UBCMLT
2	Trương Văn Hòa	1946-1947	UBKCHC
3	Ngô Văn Tiến	3/1947-11/1947	-
4	Nguyễn Ngọc Can	1953-1960	UBHC
5	Ngô Văn Tài	1961-1966	-
6	Hoàng Văn Sỹ	1967-1970	-
7	Lăng Thế Dầu	1971-1975	-
8	Hoàng Văn Phúc	1976-1978	UBND
9	Trần Văn Bình	1979-1981	-
10	Mạch Văn Lục	1982-1986	-
11	Vũ Công Sỹ	1986-1996	-
12	Hoàng Văn Hai	1996-1999	-
13	Lưu Quang Vinh	1999-2003	-
14	Đặng Văn Sinh	2003-2004	Q. Chủ tịch
15	Lê Thúy Nguyệt	2004-2011	-
16	Vũ Mạnh Hiền	2011-2015	-

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG
XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lê Đức Thuận	1947-1949	
2	Lê Quý Mảng	1950-1952	
3	Lăng Viết Phi	1953-1958	
4	Lê Văn Thạch	1959-1961	
5	Đặng Phi Hải	1962-1966	
6	Ngô Đức Lộc	1967-1969	
7	Lăng Thế Dầu	1970-1972	
8	Lô Văn Sức	1973-1974	
9	Lăng Văn Nám	1975-1976	
10	Nguyễn Văn Khoán	1976-1978	
11	Lý Kim Thành	1979-1981	
12	Ân Văn Hai	1981-1982	
13	Vũ Công Sỹ	1982-1986	
14	Lưu Quang Vinh	1986-1988	
15	Vũ Viết Bàng	1988-1999	
16	Đào Sỹ Thanh	1999-2015	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trần Thái Thái	1965-1969	
2	Miêu Minh	1969-1973	*Đã chết*
3	Phạm Văn Thập	1973-1976	*Đã chết*
4	Lý Kim Thành	1976-1979	
5	Lục Minh Đức	1979-1981	
6	Mạch Văn Lục	1981-1984	*Đã chết*
7	Ân Văn Hai	1984-1988	
8	Lưu Quang Vinh	1988-1999	*Đã chết*
9	Đặng Văn Sinh	1999-2003	
10	Nguyễn Ngọc Tính	2003-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trần Hữu Như	1945-1946	
2	Lý Văn Bình	1946-1949	
3	Nguyễn Xuân Rực	1977-1984	
4	Lục Văn Tiến	1984-1991	
5	Mạch Văn Lục	1992-1999	
6	Phạm Thái Sơn	1999-2010	
7	Nguyễn Thị Nụ	2010-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Dương Thị Ba	1946-1948	
2	Nguyễn Thị Diêm	1949-1951	
3	Trần Thị Diệp	1952-1954	
4	Trần Thị Dậu	1955-1958	
5	Phạm Thị Mai	1959-1961	
6	Chu Thị Ẹt	1962-1965	
7	Lưu Thị Man	1966-1969	
8	Nguyễn Thị Hồi	1970-1973	
9	Phạm Thị Thanh	1974-1976	
10	Đặng Thị Ngọc	1977-1979	
11	Đặng Thị Thanh	1980-1982	
12	Đặng Thị Nga	1983-1985	
13	Nguyễn Thị Sơn	1986-1989	
14	Trần Thị Ngọc	1989-1993	
15	Đặng Thị Thanh	1993-2006	
16	Nguyễn Thị Nụ	2006-2010	
17	Hà Thị Tình	2010-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Diệp Văn Thuận	1947-1948	
2	Trương Bá Đốc	1949-1952	
3	Phạm Hồng Sinh	1953-1956	
4	Hoàng Văn Nạp	1957-1960	
5	Lô Văn Sức	1986-1988	
6	Ngô Đức Lộc	1989-1993	
7	Nguyễn Văn Quý	1994-1996	
8	Lê Tiến Hằng	1997-2002	
9	Trương Thế Dũng	2002-2004	
10	Thi Văn Hai	2004-2015	

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Dương Văn Đệ	1947	
2	Trương Văn Tiến	1948-1949	
3	Nguyễn Văn Chúc	1949-1951	
4	Nguyễn Bá Nhị	1951-1952	
5	Nguyễn Trung Uyên	1953-1954	
6	Phạm Quang Nhâm	1955-1956	
7	Nguyễn Văn Hợi	1957-1958	
8	Dương Đức Thiện	1959-1962	
9	Trần Duy Khoa	1962-1967	
10	Trương Thịnh Lý	1968-1969	
11	Phó Văn Ngọc	1969-1970	
12	Phạm Thái Sơn	1971-1972	
13	Nguyễn Văn Đạo	1973-1974	
14	Hoàng Văn Đào	1975-1976	
15	Nguyễn Bá Thành	1977-1978	
16	Lê Quang Thinh	1979-1981	
17	Phạm Việt Hòa	1982-1986	
18	Lô Văn Phương	1987-1993	
19	Ngô Văn Chung	1993-1997	
20	Nguyễn Sỹ Bình	1997-2000	
21	Trần Văn Lâm	3/2000-11/2006	
22	Nguyễn Văn Tiến	12/2006-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trương Ngọc Sinh	1990-1993	
2	Phạm Văn Diệp	1993-1996	
3	Đặng Hiếu Nghĩa	1996-2001	
4	Hoàng Văn Tư	2001-2006	
5	Đoàn Ngọc Vĩnh	2006-2015	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẢNG VIÊN XÃ SƠN CẨM ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

STT	Họ và tên	Năm vào Đảng	Ghi chú
ĐẢNG VIÊN 65 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Trương Ngọc Sinh	1947	
2	Lê Tuấn	1948	
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	1948	
4	Nguyễn Thạc Nghi	1948	
5	Trần Quang Thảo	1948	
6	Vũ Quang Hồ	1948	
7	Ma Văn Tài	1948	
8	Trần Công Huấn	1949	
9	Hoàng Văn Đặng	1949	
10	Lê Tiến Nhượng	1950	
11	Phạm Văn Hậu	1951	
12	Nguyễn Minh Tuấn	1951	
13	Vũ Viết Trường	1951	
ĐẢNG VIÊN 60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Trần Đa	1948	
2	Hoàng Văn Vinh	1949	
3	Nguyễn Công Hoán	1949	
4	Hoàng Văn Đặng	1949	

5	Nguyễn Thị Hồi	1950	
6	Nguyễn Văn Hợp	1952	
7	Trương Minh Duẩn	1954	
8	Lê Thị Quĩ	1955	
9	Trần Thị Gái	1955	
ĐẢNG VIÊN 55 TUỔI ĐẢNG			
1	Trần Thị Gái	1955	
2	Vũ Bằng Thành	1957	
3	Lê Văn Dòn	1958	
4	Đoàn Ngọc Xuyên	1958	
5	Dương Công Vịnh	1958	
6	Ngô Đức Lộc	1958	
7	Văn Việt Hùng	1960	
8	Lê Hữu Phú	1960	
9	Lê Đăng Đông	1960	
10	Trịnh Văn Sự	1960	
ĐẢNG VIÊN 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Lý Văn Thông	1947	
2	Phạm Ngọc Mão	1947	
3	Hoàng Văn Lâm	1948	
4	Vũ Quang Hồ	1948	
5	Phạm Nhị Hồng	1948	

6	Đặng Thái Vinh	1949	
7	Nguyễn Xuân Thái	1949	
8	Nguyễn Thành Phong	1949	
9	Nông Ích Kim	1949	
10	Đinh Văn Hợp	1949	
11	Nguyễn Xuân Dực	1950	
12	Tưởng Mạnh Tín	1950	
13	Vũ Tá	1950	
14	Phạm Khắc In	1950	
15	Phạm Văn Thập	1951	
20	Nguyễn Văn Nhán	1960	
22	Trịnh Văn Sự	1960	
23	Nguyễn Văn Tuấn	1960	
24	Phạm Văn Hồng	1961	
25	Nguyễn Văn Tín	1961	
26	Phan Thị Sâm	1961	
27	Trần Văn Mừng	1961	
28	Nguyễn Văn Bích	1961	
29	Mông Bá Tô	1962	
30	Bùi Văn Thiều	1962	
31	Dương Đức Thiện	1963	
32	Dương Kim Lương	1963	

33	Trần Duy Khoa	1963	
34	Nguyễn Thị Hạt	1963	
35	Trương Quốc Hoa	1963	
36	Trần Viết Thái	1964	
37	Lê Nhân Chính	1964	
38	Lê Thị Chầu	1964	
39	Nguyễn Văn Nghiên	1964	
40	Trương Văn Tuất	1964	
41	Nguyễn Thị Kim Khoan	1964	
42	Hoàng Văn Phúc	1965	
43	Nguyễn Đình Thanh	1965	
44	Tằng Trung Thanh	1965	
45	Đặng Hiếu Nghĩa	1965	
46	Trịnh Minh Xiêm	1965	
47	Nguyễn Ngọc Minh	1965	
48	Lô Văn Sức	1965	
ĐẢNG VIÊN 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Văn Bồn		
2	Nguyễn Như Quảng	1948	
3	Mưu Văn Minh	1948	
4	Ôn Văn Đức	1949	
5	Phan Thị Giàng	1950	

6	Nguyễn Thanh Vân	1950	
7	Nguyễn Đắc Duyên	1950	
8	Hứa Thị Ất	1951	
9	Nguyễn Văn Quý	1955	
10	Nguyễn Văn Quý	1956	
11	Tôn Đức Hà	1957	
12	Vũ Văn Dĩnh	1957	
13	Nguyễn Văn Chí	1959	
14	Nguyễn Bá Nhị	1960	
15	Vũ Bá Lương	1960	
16	Dương Hữu Uẩn	1960	
17	Nguyễn Văn Thơ	1960	
18	Trần Huệ	1960	
19	Đỗ Đình Vinh	1960	
20	Lê Xuân Cảnh	1962	
21	Ngô Văn Tiết	1962	
22	Đỗ Văn Tảo	1963	
23	Lê Văn Tịnh	1963	
24	Lê Đức Hiền	1964	
25	Đinh Văn Tân	1964	
26	Trần Minh Tuyền	1965	
27	Nông Quang Nghiêm	1965	

28	Đàm Đình Bộc	1965	
29	Nguyễn Văn Hào	1966	
30	Nguyễn Văn Thiệu	1966	
31	Triệu Thị Lan	1966	
32	Nguyễn Thị Thiệp	1966	
33	Phạm Thị Thái	1966	
34	Nguyễn Thị Lộc	1966	
35	Đặng Thị Hạp	1967	
36	Vũ Văn Thinh	1967	
37	Trần Văn Bình	1967	
38	Nguyễn Thị Minh Thân	1967	
39	Phạm Quang Thủy	1967	
40	Nghiêm Sỹ Ngoạn	1967	
41	Vũ Xuân Thành	1967	
42	Ngô thị Dùng	1967	
43	Đỗ Thị Chín	1968	
44	Nguyễn Văn Bích	1968	
45	Phạm Văn Tài	1968	
46	Vũ Đình Huấn	1968	
47	Nguyễn Văn Bích	1968	
48	Viên Thị Doan	1968	
49	Đặng Ngọc Xích	1968	

50	Phạm Thị Phóng	1968	
51	Nguyễn Văn Được	1968	
52	Phan Văn Và	1969	
53	Nguyễn Xuân Hàm	1969	
54	Trần Thị Côi	1969	
55	Lê Xuân Điềm	1969	
56	Mạch Văn Lục	1969	
57	Mai Tiến Ngoan	1969	
58	Vũ Viết Bàng	1969	
59	Lê Thanh Bảo	1969	
60	Nguyễn Thị Thu	1969	
61	Lê Văn Khuê	1969	
62	Lê Văn Hà	1969	
63	Nguyễn Quang Đặng	1969	
64	Nguyễn Thị Hợi	1969	
65	Đỗ Văn Thanh	1969	
66	Hà Văn Vèo	1969	
67	Phạm Thái Sơn	1969	
68	Hoàng Văn Tư	1969	
69	Nguyễn Thị Lan	1969	
70	Trần Thị Bích Ngọc	1969	
71	Vũ Hoàng Kỳ	1969	

72	Đỗ Thị Kim Liệt	1970	
73	Nguyễn Mạnh Long	1970	
74	Nguyễn Hữu Tài	1970	
75	Nguyễn Thị Tuyên	1970	
76	Nguyễn Văn Viện	1970	
77	Nguyễn Hồng Quảng	1970	
78	Lưu Bùi Nhuận	1970	
79	Lương Thị Hảo	1970	
80	Phạm Văn Khuê	1970	
81	Đặng Vũ Kính	1970	
82	Nguyễn Quang The	1970	
83	Nguyễn Đức Niên	1970	
84	Đỗ Xanh Biếc	1971	
85	Nguyễn Văn Thành	1971	
86	Nguyễn Văn Thêm	1971	
87	Nguyễn Văn Tản	1971	
88	Đỗ Văn Quỳnh	1971	
89	Nguyễn Danh Tuyên	1971	
90	Vũ Công Sỹ	1971	
91	Lục Văn Tiến	1971	
92	Phạm Chí Chính	1971	
93	Đỗ Tiến Nghệ	1972	

94	Nguyễn Thị Huề	1972	
95	Lý Kim Thành	1972	
96	Nguyễn Thị Liễu	1972	
97	Lê Thị Chinh	1972	
98	Lục Văn Đức	1972	
99	Trương Văn Thọ	1972	
100	Hồ Thị Quyết	1973	
101	Lê Xuân Lệnh	1973	
102	Mai Công Vũ	1973	
103	Tạ Xuân Nghiêm	1973	
104	Lăng Văn Tài	1973	
105	Lương Xuân An	1973	
106	Phạm Tiến Ninh	1973	
107	Lương Thị Thúy Lừu	1974	
108	Trần Thị Thanh Bình	1974	
109	Tô Thị Thái	1974	
110	Lê Văn Hòa	1974	
111	Hoàng Thị Hồng	1974	
112	Nguyễn Quang Sa	1975	
113	Lương Thị Ngọc Bích	1975	
114	Nguyễn Quang Thắng	1975	
115	Lê Văn Sinh	1975	

116	Lương Quý Ngọc	1975	
117	Vũ Văn Thường	1975	
118	Hoàng Quốc Hiếu	1975	
ĐẢNG VIÊN 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Trương Văn Bình	1947	
2	Lê Tỵ	1947	
3	Đặng Văn Hòa	1947	
4	Hoàng Văn Sỹ	1949	
5	Nguyễn Văn Xuân	1950	
6	Phạm Tư Dụng	1950	
7	Lưu Văn Tiến	1950	
8	Lục Việt Hùng	1956	
9	Nguyễn Văn Hồ	1960	
10	Đào Kim Độ	1962	
11	Bùi Văn Thiều	1962	
12	Lê Đình Định	1963	
13	Đào Văn Cơ	1963	
14	Nguyễn Văn Lãng	1963	
15	Cù Huy Hợi	1963	
16	Phạm Hồng Sinh	1965	
17	Trần Văn Lợi	1965	
18	Phạm Kim Quỳ	1965	

19	Phạm Thị Thái	1966	
20	Phan Văn Chắt	1967	
21	Đặng Đình Thân	1967	
22	Lăng Thành Chung	1967	
23	Tô Thị Thu	1968	
24	Nguyễn Kim Mân	1968	
25	Ngô Văn Thăng	1968	
26	Lương Thị Cầm	1968	
27	Hoàng Văn Thuận	1969	
28	Nguyễn Văn Phụng	1969	
29	Nguyễn Trắc Hải	1969	
30	Bùi Duy Huệ	1969	
31	Nguyễn Văn Khoán	1969	
32	Nguyễn Đức Nguyệt	1970	
33	Lăng Văn Nám	1970	
34	Bùi Văn Khoát	1970	
35	Vương Đình Khôi	1970	
36	Lưu Quang Vinh	1970	
37	Hoàng Đào	1970	
38	Hứa Văn Ren	1971	
39	Vũ Đình Thông	1971	
40	Đỗ Ngọc Lâm	1972	

41	Trương Văn Thọ	1972	
42	Lê Văn Phủng	1973	
43	Phạm Tiến Ninh	1973	
44	Nguyễn Mạnh Thường	1974	
45	Trương Ngọc Uân	1974	
46	Nguyễn Quang Sa	1975	
47	Lê Minh Lý	1975	
48	Đặng Thị Thanh	1975	
49	Lê Duy Bưởi	1975	
50	Vũ Thị Quán	1977	
51	Nguyễn Hữu Phúc	1978	
52	Hoàng Minh Hùng	1979	
53	Nguyễn Văn Kình	1979	
55	Đỗ Văn Hiền	1979	
56	Hoàng Văn Báo	1980	
57	Nguyễn Thị Sim	1980	
58	Đinh Đức Tính	1980	
59	Đoàn Văn Tư	1980	
60	Dương Thị Đắc	1980	
61	Bùi Xuân Ới	1980	
62	Phạm Công Hưng	1981	
63	Đào Công Dân	1981	

64	Vũ Đình Bất	1981	
65	Đoàn Thị Giấc	1981	
66	Ngô Tuấn Nghĩa	1981	
67	Nguyễn Hữu Lựu	1981	
68	Lê Chí Cường	1981	
69	Dương Quốc Tuấn	1981	
70	Phạm Việt Hòa	1981	
71	Đỗ Văn Hương	1981	
72	Âu Viết Vụ	1981	
73	Nguyễn Văn Ngọc	1981	
74	Đặng Ngọc Thanh	1981	
75	Phạm Thị Hiền	1982	
76	Tô Chuy	1982	
77	Đặng Minh Khoa	1982	
78	Đỗ Hải Vân	1982	
79	Đào Sỹ Thanh	1982	
80	Hoàng Thị Lan	1982	
81	Lê Văn Tủ	1982	
82	Nguyễn Văn Đức	1982	
83	Lăng Thị Đàm	1982	
84	Nguyễn Văn Việt	1982	
85	Ma Duy Liên	1982	

86	Đỗ Thị Mười	1982	
87	Lê Quang Thinh	1982	
88	Ngô Văn Chung	1983	
89	Đoàn Ngọc Vĩnh	1983	
90	Nguyễn Ngọc Hảo	1983	
91	Nguyễn Văn Thường	1983	
92	Mạch Quang Thanh	1983	
93	Trần Thị Nam	1983	
94	Trần Thái Sơn	1983	
95	Nguyễn Văn Tân	1984	
96	Đinh Đức Sỹ	1984	
97	Phạm Xuân Thành	1984	
98	Phạm Văn Phương	1984	
99	Liễu Ngọc Dương	1984	
100	Nguyễn Văn An	1984	
101	Ninh Xuân Trường	1984	
102	Lăng Tiến Đài	1984	
103	Nguyễn Đức Minh	1984	
104	Nguyễn Sỹ Cán	1984	
105	Phạm Thọ Trai	1984	
106	Nguyễn Quang Vinh	1985	
107	Hoàng Văn Tư	1985	

108	Trần Đình Giáp	1985	
109	Nguyễn Văn Sửu	1985	
110	Ma Văn Đàm	1985	
111	Nguyễn Thị Bẩy	1985	
112	Bùi Xuân Ngọc	1985	
113	Đặng Văn Vòng	1985	
114	Trần Quốc Tuấn	1985	
115	Vũ Đăng Tiến	1985	
116	Nguyễn Văn Ước	1985	
117	Trần Thị Vượng	1985	
118	Vũ Mạnh Hùng	1985	
119	Nguyễn Thế Nghi	1985	

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ SƠN CẨM QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm hy sinh	Ghi chú
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP				
1	Lê Văn Chân	1924	1947	
2	Lê Đức Đại		1948	
3	Nguyễn Văn Sửu	1919	1949	
4	Tô Văn Thái	1929	1949	
5	Phạm Văn Lung	1927	1952	
6	Nguyễn Quý Liên	1931	1952	
7	Đỗ Thị Thương	1932	1952	
8	Nguyễn Văn Tỵ	1912	1954	
9	Phạm Quang Chước	1930	1954	
10	Nguyễn Văn Sành	1930	1954	
11	Tăng Chí Can	1919	1954	
12	Lý Văn Đạt	1926	1954	
13	Trần Văn Hiến	1928	1954	
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ				
14	Đặng Quý Hưng	1934	1960	
15	Đỗ Quang Huy	1934	1964	
16	Đỗ Công Phi	1944	1965	
17	Đặng Văn Lửu	1928	1966	

18	Liễu Văn Hạp	1945	1966	
19	Lê Văn Cường	1948	1967	
20	Đặng Đình Khôi	1943	1967	
21	Lê Ngọc Sinh	1949	1967	
22	Đinh Thế Cường	1938	1967	
23	Đỗ Văn Hiển	1948	1968	
24	Mạch Văn Phú	1948	1968	
25	Hà Văn Tuất	1949	1968	
26	Tô Ngọc Tiến	1948	1968	
27	Nguyễn Văn Chuyển	1949	1968	
28	Nguyễn Văn Việt	1948	1968	
29	Lê Thanh Bình	1942	1969	
30	Hoàng Văn Đận	1944	1969	
31	Lý Đức Thiện	1950	1969	
32	Nguyễn Văn Nghinh	1947	1969	
33	Lục Văn Thành	1937	1969	
34	Vũ Quang Trung	1945	1970	
35	Nguyễn Mạnh Thường	1946	1970	
36	Đỗ Xuân Ước	1949	1970	
37	Nguyễn Tiến Đại	1956	1970	
38	Phạm Kim Tấn	1950	1970	
39	Thi Văn Ngọc	1946	1970	

40	Chu Văn Độ	1940	1971	
41	Nguyễn Văn Bái	1952	1971	
42	Dương Công Định	1947	1971	
43	Phó Văn Long	1950	1971	
44	Vũ Ngọc Hòa	1950	1971	
45	Nguyễn Minh Đức	1938	1971	
46	Trần Hồng Công	1953	1972	
47	Phạm Thái Ninh	1952	1972	
48	Nguyễn Thị Là	1955	1972	
49	Nguyễn Đức Phương	1949	1972	
50	Nguyễn Văn Nhân	1943	1973	
51	Nguyễn Mạnh Đức	1951	1972	
52	Lăng Văn Minh	1941	1972	
53	Nguyễn Mạnh Tân	1940	1972	
54	Nguyễn Văn Phương	1952	1972	
55	Vũ Văn Đa	1938	1972	
56	Trần Văn Nghinh	1950	1973	
57	Trần Văn Thắng	1954	1973	
58	Lê Văn Tuyên	1952	1973	
59	Nguyễn Hồng Thảo	1950	1973	
60	Phạm Hồng Quang	1952	1974	
61	Vũ Tiến Thịnh	1955	1974	

62	Lê Tiến Bóng	1954	1975	
63	Phạm Văn Huấn	19552	1975	
64	Nguyễn Văn Phú	1948	1975	
THỜI KỲ BẢO VỆ TỔ QUỐC				
65	Lăng Văn Nhị	1957	1979	
66	Hồ Quang Thái	1960	1979	
67	Nguyễn Đức Chính	1957	1979	
68	Dương Văn Cường	1958	1979	
69	Lê Huy Lập	1950	1980	
70	Phạm Văn Hợp	1966	1986	
71	Nguyễn Xuân Bắc	1957	1979	
72	Nguyễn Duy Dũng	1960	1979	

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936-1965), xuất bản năm 2003.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập II (1965-2000), xuất bản năm 2005.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Lương, lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương (1930-1954), huyện Phú Lương, xuất bản 1996.

4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Lương, lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương (1954-2000), huyện Phú Lương xuất bản.

5. Các tài liệu lưu tại văn phòng Đảng ủy xã Sơn Cẩm:

- Sổ hệ thống cấp ủy xã Sơn Cẩm từ năm 1996 - 2010

- Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm các nhiệm kỳ: 1991 - 1993; 1994 - 1996; 1996 - 2000; 2000 - 2005; 2005 - 2010; 2010 - 2015.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các nhiệm kỳ: 1991 - 1993; 1994 - 1996; 1996 - 2000; 2000 - 2005; 2005 - 2010; 2010 - 2015.

6. Các tài liệu lưu tại văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Sơn Cẩm:

- Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Sơn Cẩm tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân từ năm 1994 - 2010

- Báo cáo Chương trình xây dựng nông thôn mới của Ủy ban nhân dân xã Sơn Cẩm.

7. Các tài liệu của các ban, ngành đoàn thể và các đồng chí nguyên là lãnh đạo xã qua các thời kỳ.

8. Hồ Chí Minh toàn tập, tập, I, II, III, Nxb Chính trị Quốc gia, H.1996.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2004.

MỤC LỤC

Tr

LỜI NÓI ĐẦU 7

Chương I

SƠN CẨM - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA

I. Khái quát chung về vùng đất Sơn Cẩm 11

II. Quá trình hình thành và truyền thống lịch sử, văn hóa xã Sơn Cẩm 17

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN SƠN CẨM ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1930-1954)

I. Tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa -xã hội Sơn Cẩm thời Pháp thuộc 23

II. Phong trào cách mạng ở Sơn Cẩm thời kỳ 1930-1945 30

III. Nhân dân Sơn Cẩm tham gia xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) 36

Chương III Tr

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

I. Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954-1965) 55

II. Đảng bộ Sơn Cẩm lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện cho miền Nam, thống nhất đất nước (1965-1975) 67

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1976-1985)

I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976-1980) 89

II. Đảng bộ Sơn Cẩm lãnh đạo nhân dân thực hiện đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (1981-1985) 99

Chương V Tr

THỜI KỲ THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI VÀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1986-2000)

I. Đảng bộ xã Sơn Cẩm lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1996) 109

II. Đảng bộ xã Sơn Cẩm lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước (1996-2000) 127

Chương VI

ĐẢNG BỘ SƠN CẨM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN GÓP PHẦN CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000-2014)

I. Phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực, tạo bước đột phá về tốc độ phát triển kinh tế, xã hội (2000-2005) 143

II. Đảng bộ xã Sơn Cẩm lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước (2005-2014) 157

KẾT LUẬN 191

PHỤ LỤC 203

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: A2 - 261 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà nội
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại : 0439260024 Fax :0439260031

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ SƠN CẨM
(1946 - 2014)

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc: **BÙI VIỆT BẮC**

Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập: **LÝ BÁ TOÀN**
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Cẩm
(Nhiệm kỳ 2010-2015)

Biên tập
TS. Khuất Duy Kim Hải
Minh Trang - Thùy Dung - Mai Hoa

Thiết kế chế bản
Lê Hiền

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam
Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Hà Nội
VPGD: P 1102 - CT2 - Khu đô thị Nàng Hương - 583
Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại: 0982.354598

In: 300 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại: Công ty CP in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính,
quận Thanh Xuân, Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: **801 - 2015/CXBIPH/82 - 20/HĐ.**
Số QĐXB của NXB: **1321/QĐ-NXBHĐ**
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): **978-604-86-5114-5**
In xong và nộp lưu chiểu năm 2015.